



Thánh Hoa  
Suy Niệm Về Mẹ Maria  
Theo Tin Mừng

*Lm. P. Lê Duy Lượng*

## THAY LỜI GIỚI THIỆU

Cho tới nay, trong chương trình làm việc sùng kính Mẹ Maria trong tháng của Người, chúng ta vẫn dùng một số "Sách tháng Đức Bà" mà nội dung nói được là đã có sức đốt nóng lòng tôn sùng yêu mến cây trồng Đức Mẹ nơi đông đảo quần chúng giáo dân chúng ta bao thế hệ nay.

Tuy nhiên theo lời dạy của Công Đồng Vaticăng II, việc tôn sùng Đức Maria cần được chấn chỉnh lại, cả về nội dung, cả về cách thức diễn đạt. Chủ yếu là lòng tôn sùng của chúng ta phải dựa vào Kinh Thánh và phải hướng tâm hồn người ta tới Thiên Chúa.

Cách đây trên năm chục năm, Cha A. Vec-me-sơ, Dòng Chúa Giêsu, đã hiểu và đã thực hành như vậy. Vì thế, đang khi chưa có những sách mới được biên soạn cho "Tháng Đức Bà" theo hướng của Công Đồng, chúng tôi dựa vào lược đồ "Những bài suy niệm về Đức Trinh Nữ Maria" Tập I, phần II của Cha, để thử viết những bài suy niệm căn cứ vào chính Tin Mừng, nhằm giúp thực hành đúng hướng việc sùng kính Mẹ trong tháng dâng kính Người. Lược đồ các ý tưởng là của Cha Vec-me-sơ, chúng tôi phỏng theo đó để viết lại, có thêm bớt nhiều chỗ, nhất là phần lời nguyện cuối mỗi bài, và phần tích truyện, là do nhu cầu đại chúng hiện nay mà đưa vào.

Lẽ ra truyện kể ngày nào phải minh họa chủ đề bài suy niệm ngày đó. Nhưng thực khó mà đạt được yêu cầu như vậy. Dầu sao, xét yêu cầu thực tiễn và tâm lý giáo dân ta, việc đưa truyện kể vào mỗi bài suy niệm thật rất bổ ích. Xin để tùy ý bạn xét và sử dụng.

Tất cả cho vinh quang Thiên Chúa, nhờ việc tôn sùng Đức Maria, Mẹ của Người, và Mẹ chúng ta.

Biên tập:

P. Lê Duy Lượng

LM. GP Vinh



## NGÀY KHAI MẠC

Tôn sùng Đức Maria, Mẹ của Chúa Giêsu và của chúng ta, là một việc chính đáng, được Giáo Hội cổ vũ khuyến khích. Tuy nhiên qua các thời kỳ lịch sử, lòng tôn sùng đó đã được diễn đạt dưới nhiều hình thức khác nhau, trong đó, có những hình thức phải nói là không còn thích hợp nữa. Công Đồng Vatican II đã thấy cần nhắc nhở con cái mình phải hiểu và thể hiện lòng tôn sùng đó như thế nào. Tiếp đó **Đức Phaolô VI, trong Tông huấn ngày 2/2/1974** về việc tôn sùng Đức Maria, đã nhắc lại quan điểm của Công Đồng và lưu ý rằng: **Việc tôn sùng Mẹ Maria phải dựa vào Kinh Thánh và phải làm bật nổi Chúa Ba Ngôi và Đức Kitô**. Như thế việc tôn sùng Đức Mẹ trong tháng của Người, cũng cần được điều chỉnh lại.

Vậy chúng ta phải làm việc tháng Đức Mẹ như thế nào, để nhờ đó chúng ta nên giống Đức Mẹ hơn và do đó đẹp lòng Chúa hơn. Tốt nhất, chúng ta sẽ dùng cả tháng này để suy niệm về Đức Mẹ như được mô tả trong các sách Tin Mừng. Các sách Tin Mừng nói về Đức Maria thật ít. Nhưng những điều ít ỏi Tin Mừng nói về Đức Mẹ đó là những điều chắc chắn về cuộc đời của Người, gắn liền với cuộc đời và sứ mạng Cứu Độ của Con của Người. Cho nên suy ngẫm về Đức Mẹ theo Tin Mừng, cũng là suy ngẫm về Chúa Giêsu. Như thánh Phaolô, Đức Maria có quyền bảo chúng ta: *"Các con hãy noi gương Mẹ, như Mẹ noi gương Chúa Kitô"*.

Vậy mỗi ngày trong tháng này, chúng ta sẽ nghe một đoạn Tin Mừng nói về Đức Mẹ; sau đó chúng ta hình dung lại trong trí thái độ, lời nói việc làm của Đức Mẹ, để thấy nhân đức của Người, từ đó chúng ta sẽ rút ra những bài học cho cuộc đời cụ thể chúng ta đang sống. Một câu chuyện sẽ được kể nhằm minh họa những ý đã suy, khắc sâu bài học đã đón nhận. Sau hết chúng ta cầu xin ơn Chúa, nhờ sự cầu bầu của Đức Mẹ.

Hôm nay ngày vào tháng Mẹ, chúng ta suy nghĩ về hai điểm này:

1. *Tại sao tôi làm việc tháng kính Đức Mẹ?*
2. *Tôi phải làm việc đó thế nào?*

### ***I. Tại sao tôi làm việc tháng kính Đức Mẹ?***

1) Trước hết tôi là con cái của Giáo Hội, thì tôi phải sống hợp tinh thần của Giáo Hội và làm theo lời dạy của Giáo Hội. Đó đây, khắp nơi xa gần, chuông trống đổ hồi kêu mời giáo hữu đến nhà thờ khai mạc tháng kính Mẹ, bàn thờ Mẹ được trang hoàng đẹp hơn, giáo dân người thì dâng hoa tươi, người thì dâng dầu đèn nến sáp, các em chuẩn bị ca vãn, Cha xứ kích động lòng sốt sắng con cái... Phải. Giáo Hội thúc giục tôi sốt sắng dâng Tháng Năm này kính Đức Mẹ.

2) Tôi biết rõ tôi mắc nợ nhiều với Đức Mẹ. Đức Mẹ đã cầu bầu cho tôi vô vàn ơn lành: Ôn chung, ơn riêng. Tôi muốn dùng tháng này để bày tỏ lòng tôi biết ơn Mẹ.

3) Tôi thiếu thốn nhiều. Tôi cần nhiều điều, cho tôi, cho gia đình tôi, cho tổ quốc tôi, Giáo Hội tôi... Tôi cần được Đức Mẹ giúp đỡ. Tôi muốn nhờ làm việc tháng này, mà được Đức Mẹ thương giúp hơn.

4) Tôi muốn tiến tới trên đường lành, tôi muốn chừa bỏ tội lỗi, nên người nhân đức. Nếu tôi làm việc tháng Mẹ sốt sắng, tôi sẽ được sức mạnh để thành công.

### ***II. Tôi phải làm việc tháng Mẹ thế nào?***

1. Để bày tỏ lòng tôn kính Mẹ, tôi phải làm một việc lành đặc biệt nào đó. Muốn thế tôi phải hy sinh một ít vì mến Mẹ. Tôi sẽ không hề bỏ việc đó. Tôi không thể làm nhiều việc, tôi sẽ làm ít, nhưng không bao giờ bỏ. Thí dụ tôi sẽ lần mỗi ngày 5 chục hạt, hoặc ít ra đọc 3 kinh Kính mừng và kinh *Hãy Nhớ*.

2. Ngoài việc đó. Tôi sẽ chú ý dâng hy sinh vì lòng mến Mẹ. Lòng yêu bao giờ cũng được và phải được chứng minh bằng hy sinh vì người yêu.

3. Tôi còn phải luôn luôn tỏ ra có lòng cậy trông Mẹ. Cho nên tôi sẽ chăm chú cầu xin ơn Mẹ.

4. Sau hết điều Mẹ ưa thích nhất, là tôi nhờ tháng này mà noi gương bắt chước Mẹ.

Ở Buy-đa-pét, thủ đô nước Hung-ga-ri, trên đầu một chiếc cầu phía tả ngạn sông Đa-nuýp-bơ, có một pho tượng Đức Mẹ bằng hoa cương trắng, tay cầm một triều thiên, đứng trên bệ cao 2 mét, chung quanh có ba người đi đường: Một người đi bộ, một người đi ngựa, một người đi ô-tô. Bên dưới nổi bật dòng chữ: "**Khởi điểm các ngã đường nước Hung-gari**". Khách du lịch nhìn pho tượng, mỗi người nghĩ một khác: Anh vô thần bĩu môi, cho đó là hiện thân của mê tín; người Tin lành đưa mắt liếc nhìn: một người phụ nữ như mọi người phụ nữ khác; anh chàng theo ngoại giáo thuyết thì tám tấc: Một nữ thần mỹ thuật trang trí cho cảnh đẹp công viên. Chỉ có người Công Giáo qua lại, thềm lặng cúi đầu suy nghĩ: Người dân Hung-ga-ri mong Mẹ đứng đây, giữa nắng mưa sương gió, đón lấy hoặc nụ cười của người may mắn, hoặc tiếng khóc của người khổ đau. Cuộc đời cả dân tộc và cuộc đời của riêng mỗi người công giáo nhờ ở sự che chở phù giúp của Mẹ. Người nước Hung-ga-ri tự hào có Mẹ đứng cao nơi bờ sông Đa-nuýp-bơ, như người Pháp có Mẹ tước hiệu là *Đức Bà Đơ-la-lét*, cạnh lối ra vào cảng Mét-xin, hay "*Đức Mẹ đứng gác*" chót vót lưng trời trên bến tàu Mác-xây, người Ai Cập sung sướng có Mẹ là "*Nữ vương thế giới*" kiểm soát cửa ra vào kênh Xuy-ê...

-0-0-0-

*Lạy Mẹ Maria, con được học biết mến Mẹ từ thơ dại. Con muốn dâng mẹ trọn tháng này, để cùng với bao người con cái Mẹ, nhờ Tin Mừng mà hiểu biết Mẹ hơn. Con muốn nhờ tháng này, dựng cao lên hình ảnh Mẹ trong cuộc đời gian lao của con, để Mẹ sẽ là khởi điểm mọi nẻo đường đời con. Nhờ đó, đời con an toàn đạt tới bến bờ Vĩnh phúc.*

*Lạy Mẹ, xin nhận lời con.*

--==--

## Ngày 1: THIÊN THẦN CHÀO KÍNH ĐỨC TRINH NỮ

Chúng ta hãy đứng lên, nghe bài sách Tin Mừng đầu tiên nói về Đức Mẹ.

Thánh Luca kể: "*Khi ấy Thiên Thần Ga-bri-en được Chúa sai đến một thành xứ Ga-li-lê tên là Na-gia-rét, đến với một trinh nữ đã đính hôn với một người tên là Giu-se, thuộc chi họ Đavít, trinh nữ ấy tên là Maria. Thiên Thần vào nhà trinh nữ và chào rằng: "Kính chào Trinh*

**nữ đầy ơn phúc, Thiên Chúa ở cùng Trinh nữ".** Nghe lời đó, Trinh nữ bối rối và tự hỏi lời chào đó có ý nghĩa gì. Thiên thần liền thưa: "Maria đừng sợ, vì đã được ơn nghĩa với Chúa. Nay Trinh nữ sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao trọng và được gọi là Con Đấng Tối Cao. Thiên Chúa sẽ ban cho Người Ngôi báu Đa-vít Tổ Phụ Người. Người sẽ cai trị đời đời trong nhà Gia-cóp và triều đại Người sẽ vô tận..." (Lc 1, 26-33). (mời ngời)

Như chúng ta thấy, thiên thần mở đầu bằng lời chào kính Đức Maria. Hôm nay chúng ta dừng lại ở lời chào đó: "Thiên thần vào nhà Trinh nữ và chào rằng: Kính chào Trinh nữ đầy ơn phúc, Thiên Chúa ở cùng Trinh Nữ".

Chúng ta hãy hình dung xóm nhỏ Na-da-rét và ngôi nhà thanh bạch, nơi xảy ra cuộc tiếp xúc giữa Đức Maria với vị đặc sứ từ trời đến. Đây đã đến thời điểm Thiên Chúa định để khởi đầu công cuộc cứu chuộc loài người. Thiên Chúa cử một trong các tổng thần đến trực tiếp Trinh nữ Maria, để trình bày ý định của Thiên Chúa, đề nghị Trinh nữ làm Mẹ Ngôi Lời sắp nhập thể.

Chúng ta xin ơn biết suy ngẫm những nhân đức của Mẹ chúng ta.

### **I. Lời khen ngợi của người đời.-**

Chúng ta lần lượt tìm hiểu ý nghĩa tiếng khen, sự ca tụng, tính chất hảo huyền của chúng và từ đó rút ra kết luận về việc khen chê ở đời này.

**Ý nghĩa:** Việc ở đời, người ta ca tụng, khen ngợi nhau, không phải là điều vô ích: Nó khích lệ cố gắng, bù đắp những hy sinh, bày tỏ mối thiện cảm, làm người ta xích lại gần nhau. Nhưng cho được như thế, lời khen ngợi, việc ca khen phải thành tâm và xứng đáng.

**Hảo huyền:** Tuy có thể có ích như những sự lành khác, lời khen ngợi cũng là một trong những sự hư vô huyền hoặc đời này. Cho nên ta không nên để mình bị nó nô dịch. Tại sao? Vì nhiều lúc người ta khen vì giả hình, phỉnh phờ, khen mà thật ra là nhạo, hoặc khen vì người khen có lợi, hay khen mà người được khen không đáng khen. Vì thế những bậc thánh nhân, nhà thông thái thường lấy làm hổ thẹn khi thấy người ta khen ngợi mình: Các thánh thì vì thấy rõ mình có nhiều khuyết điểm; nhà thông thái thì biết mình còn dốt nát nhiều mặt. Thậm chí nhiều lúc lẽ ra phải lên án, người ta lại khen tội ác, nét hư.

Hơn nữa ngay cả lúc người được khen không có những khuyết điểm, lời khen ngợi ở đời cũng hảo huyền, vì nó mong manh quá. Người khen chóng đổi ý, nay khen mai chê.

#### **Kết luận:**

Vậy thái độ chúng ta phải có đối với lời khen ở đời là:

\* Khi khen ai, chúng ta phải thẳng thắn chân thành và đúng mức. Thẳng thắn nghĩa là vì một chủ ý trung thực. Chân thành nghĩa là miêng ta, lòng ta cũng phải khen. Đúng mức nghĩa là vừa, không quá lời, không xu nịnh.

\* Ta đừng bao giờ đi tìm tiếng khen, đừng làm cách nọ cách kia để người ta khen. Khi ai khen ta, ta hãy đơn sơ đón nhận, vì đó là dấu chỉ của mối thiện cảm. Nhưng chú ý đừng dừng lại nơi đó, tốt nhất là lợi dụng sự tín nhiệm của người ta để mưu ích cho kẻ khác hoặc cho công ích.

### **II. Lời khen của Thiên thần**

Lời khen của thiên thần thì khác xa biết bao. Lời khen này xuất phát từ đâu? Từ chính Thiên Chúa khôn ngoan và thông minh vô cùng, mà thiên thần chỉ là người phát ngôn. Thiên

thần khen nhưng chính là Thiên Chúa khen. Vậy Thiên Chúa khen Đức Maria thế nào? "*Kính chào Trinh nữ đầy ơn phúc, Thiên Chúa ở cùng Trinh nữ*". Quý hóa biết bao: Đức Mẹ được đầy ơn Chúa, tức là được đầy Chúa, được Chúa ở cùng. Chính Đức Mẹ cũng ý thức rõ điều đó và thực tế cho đến nay, và đến muôn đời, lời khen đó vẫn còn vang vọng mãi.

Phần chúng ta, khi lĩnh bí tích thánh tẩy, chúng ta cũng được điểm phúc có Chúa ở trong linh hồn, được Chúa ở cùng. Nhưng chúng ta cần khổ công gìn giữ, bảo vệ và phát huy ơn đặc biệt đó, chủ yếu là xa lánh tội nặng là cái xua đuổi Chúa khỏi lòng ta.

Chúng ta hãy noi gương và mượn lời thiên thần Ga-bri-en ca ngợi Đức Mẹ.

### III. Đức Mẹ bối rối

Tin Mừng nói: "*Nghe lời đó, Trinh nữ bối rối*". Đức Mẹ bối rối không vì thấy thiên thần. Người bối rối vì khiêm tốn. Đức Giám mục Bốt-xuy-ê nói: "*Đức Maria bối rối, vì Người sống ẩn dật, cho mình là nhỏ bé hèn mọn, không hề nghĩ đến chuyện một vị thiên sứ đến chào mình, lại chào với lời lẽ như vậy*". Đức Maria tự hỏi: "*Lời chào đó có ý nghĩa gì*". Thiên thần chào mình như thế thì rồi đây sẽ xảy ra những chuyện gì cho mình? Chúa định làm gì mình đây? Thiên sứ cố làm Đức Mẹ an tâm.

Phần chúng ta, chúng ta chỉ nên bối rối lo lắng một điều là ở sao cho đẹp lòng Chúa. Một điều nữa, là ta nên biểu lộ lòng ta khen ngợi Đức Mẹ bằng thái độ tôn trọng hết mọi người, đặc biệt là đối với nữ giới, như câu chuyện sau đây cho thấy.

Thánh Hăng-ri Xuy-dông ngày nọ đi đường, thấy một phụ nữ nghèo khó từ phía trước đi tới. Đường có chỗ bùn lầy. Thánh nhân đi vào ngay giữa bùn lầy, nhường chỗ đường khô ráo cho người đó đi. Người đó bỡ ngỡ hỏi: "*Cha là linh mục, là tu sĩ, sao cha lại nhường lối cho con chỉ là một người đàn bà nghèo khổ?*" Cha trả lời: "*Tôi vốn có lòng tôn trọng phụ nữ, vì nhìn đến các bà, tôi nhớ tới Nữ vương thiên đàng là Mẹ Thiên Chúa, Đáng mà tôi mắc ơn nhiều không kể xiết*".

*Lạy Mẹ Maria, bài Tin Mừng đầu tiên nói về Mẹ, đã cho con thấy Mẹ đáng kính, đáng trọng dường bao. Vì chính Thiên Chúa đã ca khen Mẹ. Ngày nay, hằng ngày, chúng con ca khen Mẹ, thì cũng chỉ là lặp lại lời của thiên sứ. Mẹ thật xứng đáng với lời khen ngợi của thiên thần, nhưng Mẹ càng tỏ ra xứng đáng khi Mẹ bối rối trước lời ca khen. Xin Mẹ giúp chúng con giữ chặt lấy Chúa ở trong linh hồn chúng con và biết sống xứng đáng với ơn trọng đó. Xin giúp chúng con biết thành thật và xây dựng khi phải khen ngợi kẻ khác.*

-=-=-=-

## Ngày 2: ĐỐI THOẠI GIỮA ĐỨC MARIA VÀ THIÊN THẦN

Chúng ta đứng lên, nghe tiếp bài Tin Mừng về việc Truyền tin. Thánh Luca kể:

*"Nhưng Maria thưa với thiên thần: "Việc đó xảy đến thế nào, vì tôi không biết đến người nam?" Thiên thần thưa: "Chúa Thánh Thần sẽ đến với Trinh nữ, và uy quyền Đấng Tối Cao sẽ bao trùm Trinh nữ. Vì thế, Đấng Trinh nữ sinh ra sẽ là Đấng Thánh và được gọi là Con Thiên Chúa. Và này, Ê-li-da-bét, chị họ Trinh nữ, cũng đã thụ thai con trai trong lúc tuổi già, và nay*

*đã mang thai được sáu tháng, người mà thiên hạ gọi son sẻ, vì không có việc gì mà Chúa không làm được". (Lc 1, 34-37).*

Chúng ta trở lại với căn nhà đơn sơ ở Na-da-rét, nơi xảy ra câu chuyện quyết định số phận đời đời của chúng ta. Chúng ta xin ơn hiểu rõ Đức Mẹ hơn và biết ở khôn ngoan như Mẹ.

### **I. Thiên thần giải thích.**

Khi thấy Đức Maria bối rối, thiên sứ vội trấn an Mẹ bằng cách nói rõ ý định của Thiên Chúa: *"Maria đừng sợ, vì đã được ơn nghĩa với Chúa. Nay, Trinh nữ sẽ thụ thai, hạ sinh một con trai và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao trọng và được gọi là Con Đấng Tối Cao. Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngôi báu Đa-vít, tổ phụ người, Người sẽ đời đời cai trị trong nhà Giacóp và triều đại Người sẽ vô tận".*

Đó là ý định của Thiên Chúa về Maria. Đó cũng là lý do vì sao thiên thần chào và ca khen như thế. Cho nên, *"Maria đừng sợ!"* Lời của Chúa đó trả ngay bình an lại cho Maria.

Phần chúng ta, chỉ nên mơ ước một điều là làm thế nào giữ được ơn nghĩa Chúa luôn.

### **II. Maria thức mắc.**

Lời giải thích của vị thiên sứ đã có thể làm Maria an tâm. Nhưng những việc lạ lùng đó thực hiện như thế nào? Maria có quyền biết điều đó. Khi nêu lên điều mình thắc mắc Maria cho ta một gương khiêm tốn đẹp đẽ và khôn ngoan hiếm có. Thay vì chấp nhận một kế hoạch cao cả như thế mà không chút đắn đo suy nghĩ, Maria xem xét cân nhắc...

Phần chúng ta, hễ là có một cơ hội vinh thăng, là chúng ta chớp ngay lấy, để rồi sau đó phải trả giá bằng những lo lắng, những nước mắt, những hối tiếc. Cũng như vui thú, danh giá chưa phải tất nhiên đã là đồng nghĩa với hạnh phúc. Noi gương Đức Mẹ, chúng ta hãy khôn ngoan cân nhắc đắn đo trước khi nhận một vinh dự nào ở đời.

### **III. Thiên thần giải đáp thắc mắc.**

Vị thiên sứ thấy cần phải giải đáp thắc mắc của Maria: *"Chúa Thánh Thần sẽ đến với Trinh nữ và uy quyền Đấng Tối Cao sẽ bao trùm Trinh nữ. Vì thế Đấng Trinh nữ sinh ra sẽ là Đấng Thánh và được gọi là Con Thiên Chúa. Và này, E-li-da-bét, người chị họ của Trinh nữ cũng đã thụ thai con trai trong lúc tuổi già, và nay đã mang thai được sáu tháng, người mà thiên hạ gọi là son sẻ. Vì không có việc gì mà Chúa không làm được".* Lời thiên thần cho ta thấy những tính chất của công việc Thiên Chúa: *"Chúa Thánh Thần sẽ đến với Trinh nữ và uy quyền Đấng Tối Cao sẽ bao trùm Trinh nữ".*

Thay vì làm tổn thương sự trinh khiết mà Maria đã hiến dâng Thiên Chúa, công việc của Thánh Linh càng làm cho sự trinh khiết sáng ngời hơn. Ý định của Maria quyết đeo đuổi một mục tiêu cao cả, là dấu chứng của một sự ý thức về Thiên Chúa. Việc Thiên Chúa làm bao giờ cũng tôn con người lên cao, không hề ngáng trở ý tốt người ta áp ụ.

Để kiểm chứng điều vừa nói trên, thiên thần nhắc đến một việc lạ mới xảy ra và dễ dàng kiểm chứng: E-li-da-bét, già và son, nhưng nay đã có thai sáu tháng. Và thiên thần kết luận: *"Không có gì mà Chúa không làm được".*

Thế là sứ mạng thiên thần đã hoàn tất. Những điều người nói từ đầu đến cuối, điều quan trọng, thánh thiện, có sức làm vững dạ, tất cả hướng tới việc làm tôn vinh Thiên Chúa. Đó là những dấu chỉ của công việc Thiên Chúa. Những dáng dấp mập mờ ban đầu chưa đủ. Còn phải chỉ ra những phương thế để người ta dùng, mà phải là những phương thế đúng đắn và công việc

phải nhằm tới một sự thiện hảo lớn lao hơn. Chúng ta cũng thấy rằng đối với ai thành tâm cầu xin, Chúa không hề từ chối ơn soi sáng.

Mặt khác, Thiên Chúa không can thiệp một cách vô ích. Thiên thần hiện đến với Maria, với E-li-da-bét thì không phải để làm vui lòng các ngài, mà để thực hiện công cuộc vĩ đại là cứu chuộc loài người.

Tại một cuộc Đại Hội Thánh Mẫu ở Lin, nước Pháp, một diễn giả phát biểu, và kể câu chuyện lý thú này:

"Hồi ấy có một gia đình theo đạo Tin lành, có đông con. Hôm ấy, đưa con út đi học về mách với mẹ rằng: *Con mới học được một kinh hay lắm, là kinh "Kính mừng Maria..."* Bà mẹ mắng: *"Con không bao giờ được đọc lại kinh đó nữa nhé! Đó là điều mê tín của người Công giáo!"* Người con vâng lời mẹ. Nhưng vài tháng sau, một hôm giờ đọc Kinh Thánh trong gia đình, tình cờ em gặp đoạn thiên sứ Ga-bri-en đến kính chào Trinh nữ Maria. Em chạy ngay đến mách mẹ: *"Mẹ a, lời kinh Kính mừng có trong Kinh Thánh."* Người mẹ giật lấy cuốn Kinh Thánh. Nhưng từ đó, cậu con càng năng đọc kinh đó hơn: *"Kính mừng Maria đầy ơn phúc..."* Về sau, lớn lên, người con thấy rõ rằng Đức Maria đã được báo trước... Hôm ấy trong gia đình người ta trao đổi theo học thuyết Tin lành, rằng Maria không khác gì một người phụ nữ bình thường, anh thanh niên đứng lên mạnh mẽ bào chữa cho Đức Mẹ, dựa vào chính lời Kinh Thánh, anh quả quyết: *"Phải gọi Đức Maria là người có phúc!"* Như tiếng sét giữa nhà. Bà mẹ lo lắng kêu lên: *"Ôi lạy Chúa, thằng con này rồi sẽ theo giáo hoàng mất".*

Quả nhiên, sau này, anh trở thành một người Công giáo tích cực, lôi cuốn cả nhà trở lại. Chưa có kết quả. Một hôm đưa con của chị cả ôm nặng, nó bị bệnh yết hầu, sắp chết. Anh bảo chị: *"Chị hãy nghe em, vui lòng đọc với em kinh Kính mừng, và hứa nếu nhờ Mẹ Maria mà cháu khỏi bệnh, chị sẽ tìm hiểu kỹ đạo Công giáo"*.

Bà chị quỳ xuống và hai chị em cùng đọc kinh Kính mừng. Ngày hôm sau, đưa cháu khỏi bệnh. Ba tháng sau, cả gia đình trở thành tín đồ Công giáo.

Nhà hùng biện nói thêm: *"Thưa anh chị em, con người từng bệnh vực Đức Mẹ đó, đã cống hiến hai chục năm cho Tổ quốc. Rồi chàng đã tận tụy phục vụ Thiên Chúa. Ngày nay, chàng là một linh mục, và linh mục đó chính là tôi đang được hân hạnh nói chuyện với anh chị em đây!"*

Đó là cha Tuýc-cuy-en.

*Lạy Mẹ Maria, con xin hợp cùng toàn thể Giáo Hội Công giáo, mà ca khen mẹ: "Kính mừng Maria đầy ơn phúc!" Con tin thật Mẹ có phúc, vì Mẹ đã tin những lời Chúa phán. Xin Mẹ giúp con cũng có được niềm tin như vậy. Tin các chân lý trong đạo quả thật nhiều lúc rất gay go, nhất là thời nay. Xin Mẹ giúp con biết trau dồi niềm tin bằng việc siêng năng nghe Lời Chúa và học giáo lý để củng cố cơ sở cho niềm tin. Xin Mẹ nhậm lời con.*





## Ngày 3: ĐỨC MARIA ỨNG THUẬN

Hôm nay chúng ta suy ngẫm phần cuối cùng của bài Tin Mừng Truyền tin. Nhưng, tốt hơn cả, chúng ta hãy nghe lại toàn bộ câu chuyện.

*"Khi ấy thiên thần Chúa được sai đến một thành xứ Ga-li-lê tên là Na-gia-rét, đến với một trinh nữ đã đính hôn với một người tên là Giu-se, thuộc chi họ Đa-vít. Trinh nữ ấy tên là Maria. Thiên thần vào nhà Trinh nữ và chào rằng: "Kính chào Trinh nữ đầy ơn phúc. Thiên Chúa ở cùng Trinh nữ". Nghe lời ấy Trinh nữ bối rối và tự hỏi lời chào đó có ý nghĩa gì. Thiên thần liền thưa: "Maria đừng sợ, vì đã được ơn nghĩa với Chúa. Nay Trinh nữ sẽ thụ thai, hạ sinh một con trai và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao trọng và được gọi là Con Đấng Tối Cao. Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngôi báu Đa-vít tổ phụ Người. Người sẽ cai trị đời đời trong nhà Gia-cóp và triều đại Người sẽ vô tận".*

*Nhưng Maria thưa với thiên thần: "Việc đó xảy đến thế nào, vì tôi không biết đến người nam?"* Thiên thần thưa: "Chúa Thánh Thần sẽ đến với Trinh nữ và uy quyền Đấng Tối Cao sẽ bao trùm Trinh nữ. Vì thế, Đấng Trinh nữ sinh ra sẽ là Đấng Thánh, và được gọi là Con Thiên Chúa, và này, E-li-da-bét, chị họ Trinh nữ cũng đã thụ thai con trai trong lúc tuổi già và nay đã mang thai được sáu tháng, người mà thiên hạ gọi là son sẻ. Vì không có việc gì mà Chúa không làm được."

*Maria liền thưa: "Này tôi là tôi tớ Chúa, tôi xin vâng như lời thiên thần truyền". Và thiên thần cáo biệt Trinh nữ".*

Bằng tâm trí, chúng ta lại bước vào căn nhà Na-da-rét, nghe tiếp cuộc đối thoại giữa Maria với vị tông thần đại diện Thiên Chúa. Đây là giây phút hệ trọng nhất đối với việc cứu độ loài người. Thiên thần đã trình bày ý định của Thiên Chúa, Maria bối rối, thắc mắc, thiên thần giải đáp.

Sau khi xác minh được sứ mạng bởi trời của thiên thần, Maria ứng thuận. Và với sự ứng thuận của Maria, Ngôi Lời Thiên Chúa đầu thai làm người.

Chúng ta xin ơn hiền Mẹ ta hơn nữa, yêu mến Mẹ ta hơn nữa, và biết noi gương Người mà nhiệt tâm cứu các linh hồn.

### **I. Phải có sự ứng thuận của Đức Maria**

Chúng ta cần thấy rõ sự an bài tài tình của Thiên Chúa toàn năng. Tuy Thiên Chúa có thể một mình hành động để giải thoát loài người. Nhưng Người lại muốn có sự cộng tác của con người. Thiên Chúa để con người được tự do hành động: Thật là vinh dự biết bao! Nếu mang trách nhiệm đối với phần rỗi của bản thân mình đã là điều đáng ghê sợ, thì chịu trách nhiệm đối với phần rỗi của người khác, còn kinh khủng biết bao!

Người lớn được rỗi hay không, không những tùy ở người đó cộng tác hữu hiệu với ơn Chúa hay không, mà còn tùy ở những người mà Chúa đặt làm công cụ của ơn thánh, công cụ tự nguyện. Chúa không ép buộc... cả cha mẹ, thầy giáo, bạn bè nữa, đều có tự do để cộng tác giúp người khác rỗi linh hồn. Kinh khủng biết bao!

Từ đó chúng ta rút ra hai kết luận:

\* *"Hãy giúp mình, rồi Trời sẽ giúp ta!"* Không có ý muốn của ta, không ai có thể chữa ta lành bệnh linh hồn.

\* Chúng ta có nhiệm vụ cứu giúp linh hồn người khác, nhất là những người thuộc trách nhiệm của ta: Con cái ta, vợ ta, chồng ta, anh chị em ta...

## **II. Maria ưng thuận**

Đức Maria đã ưng thuận. Người ưng thuận như thế nào? Một cách đơn sơ, không rụt rè giả tạo, hoàn toàn tin tưởng vào Chúa. Đức Maria đã nhận một sứ mạng cao cả nhất. Nhưng Người nhận với tư cách là *"Tôi tớ Chúa"*: *"Này tôi là tôi tớ Chúa, tôi xin vâng như lời thiên thần truyền"*. Được làm Mẹ Đấng Cứu Thế, cao trọng biết bao! Nhưng Maria chỉ thấy đó là một trong những cách thể làm tôi tớ Chúa. Ôi! Gương khiêm tốn lạ lùng! Theo thánh Au-tinh, thì đó chính là dấu ấn của thành trì trên trời: *"Dấu ấn của thành trì trên trời, là mến Chúa đến độ khinh để chính mình; trái lại dấu ấn của thành trì dưới đất, đó là yêu mình đến độ khinh để Thiên Chúa."* Ước chi chúng ta cũng biết đem tinh thần phụng sự Chúa đó hoà trộn vào mọi vui buồn, thành công, thất bại, mọi thăng trầm... tóm tắt, toàn bộ đời sống của ta!

## **III. Hiệu quả của sự ưng thuận**

Maria đã trả lời: **"Xin vâng!"** Mấy tiếng đơn giản, nhưng trọng đại biết bao! Maria vừa dứt lời, thì Thiên Chúa liền thực hiện công việc của cánh tay toàn năng của Người. Thiên sứ lúc này nghiêng mình trước một người con gái; giờ đây, phải thờ lạy một vị Người - Thiên Chúa, bởi vì: *"Chóc ấy Ngôi Hai xuống thế làm người!"*

Chúng ta hãy chúc tụng Thiên Chúa. Chúng ta cũng hãy cảm tạ Mẹ Maria, vì với việc Mẹ ưng thuận làm Mẹ Ngôi Hai ra đời, chúng ta có được Đấng Cứu Độ. Mẹ là đại ân nhân của ta.

Chúng ta hãy học Mẹ: Biết nhiệt thành tranh thủ mọi cơ hội làm việc tốt, biết say mê phục vụ lợi ích người khác, biết hy sinh quên mình cho hạnh phúc những người cùng ta sinh sống, lao động, học tập...

**Pi-e Téc-mi-ê**, nhà địa chất học thời danh, một trong những nhà bác học hiện đại, Viện sỹ Viện Hàn lâm khoa học, luôn có lòng sùng kính Đức Mẹ như con thảo. Một hôm, bà vợ lo lắng vì con ốm. Ông viết cho bà thế này:

*"Mình hãy giao phó con cái chúng ta cho Đức Mẹ và thưa với Người rằng: Lạy Mẹ nhân lành, Mẹ là Mẹ của con cái con, hơn con là mẹ của chúng. Mẹ yêu chúng ngàn lần hơn con từng yêu chúng. Hơn nữa, mẹ hầu có thể làm mọi điều Mẹ muốn... Có thầy thuốc nào biết được, như Mẹ, bí mật của cái sống cái chết, như mẹ là Đấng đã ban sự sống ngoài mọi quy luật của sự sống, như mẹ là Đấng đã hai lần chiến thắng sự chết, một lần bằng Con của Mẹ, và một lần bằng chính mình Mẹ? Kính mừng Maria... Xin Mẹ hãy dựng lại tổ ấm đã được xây theo ý kiến Mẹ, tổ ấm mà Mẹ từng luôn luôn là Nữ vương và con thử thách đã chốc lát làm tan tác!"*

*Lạy Mẹ Maria, thái độ Mẹ trong hôm Truyền tin có biết bao điều chúng con phải học! Nhất là lòng yêu người. Gia đình chúng con nhiều lúc thiếu lòng yêu thương nhau. Xã hội chúng con vì thiếu tình thương yêu mà nhiều khi hỗn loạn, khổ đau. Nói đúng ra, chúng con chỉ yêu người vì mình, không yêu người vì Chúa như Mẹ. Xin Mẹ giúp chúng con biết hy sinh quên mình vì hạnh phúc người khác, nhất là hạnh phúc đời đời. Lạy Mẹ xin nhậm lời chúng con.*

## Ngày 4: ĐỨC MARIA ĐI THĂM CHỊ HỌ ÊLIDABET

Chúng ta đứng lên, nghe Thánh Luca kể việc Đức Mẹ đi thăm chị họ Ê-li-da-bét:

*"Khi ấy, bà Maria ra đi, vội vã xuyên qua rừng núi, đến một thành xứ Giu-đa. Bà vào nhà ông Da-ca-ri-a và chào bà Ê-li-da-bét và khi bà Ê-li-da-bét vừa nghe lời chào ấy, thì con trong lòng liền nhảy mừng và bà được đầy ơn Chúa Thánh Thần. Bà lớn tiếng kêu lên rằng: "Em thật có phúc hơn mọi người nữ và con trong lòng em được chúc tụng. Bởi đâu tôi được hân hạnh này là mẹ Chúa tôi đến thăm tôi. Vì tai tôi vừa nghe thấy tiếng em chào, thì con trong lòng tôi đã nhảy mừng. Thật em có phúc, vì em đã tin rằng những lời Chúa phán cùng em sẽ ứng nghiệm..." (Lc 1, 39-45)*

Đoạn Tin Mừng này chứa nhiều bài học lớn. Hôm nay, chúng ta suy ngẫm về niềm hân hoan của Mẹ Maria.

Sau khi thiên thần cáo biệt, Maria vội vã đi thăm chị họ Ê-li-da-bét, mà thiên thần vừa cho biết là đã có thai sáu tháng trong tuổi già.

Chúng ta hình dung con đường từ Na-gia-rét đến Hêbron. Xin Mẹ giúp chúng con hiểu được niềm vui của Mẹ.

### I. Niềm vui của Đức Maria

*"Maria ra đi, vội vã xuyên qua rừng núi..."* Câu Tin Mừng đó cho ta thấy niềm hân hoan dạt dào của Đức Mẹ.

Lời thiên sứ Ga-bri-en thoát đầu như làm Mẹ rụng rời, Maria như bị chìm ngập trong sự hư vô của một tạo vật. Nhưng liền đó, Người ngất ngây trước sự lạ lùng của lòng lân tuất Chúa. Tư tưởng của Mẹ bám chặt lấy điều mà Chúa đang thực hiện nơi Mẹ. Tâm hồn Mẹ dạt dào rung động, vì vui mừng, biết ơn và yêu mến, làm cho toàn thân Mẹ phấn chấn lạ lùng, khiến Mẹ vội vã vượt núi băng đồi, đến gặp cho được một người phụ nữ khác, cũng được Chúa ưu đãi, để hai người cùng trao đổi cho nhau bầu tâm sự thánh thiện và cùng nhau cảm tạ Chúa.

Đẹp thay cảnh tượng đó! Những xúc cảm mà chúng ta thường có, chúng ta cũng gặp thấy nơi Mẹ; nhưng nơi Mẹ, nó đã được thánh hoá. Sự thánh thiện hoàn hảo của con người không làm mất sự sống, sáng kiến, vui mừng, tình yêu; nó nâng cao tất cả, thăng hoa tất cả. Thánh thiện hoàn toàn, là thánh thiện của xác và linh hồn, nó không giết chết cái gì, nó nuôi dưỡng tất cả!

Phản chúng ta, nào chúng ta không có lẽ để hân hoan như Mẹ sao? Sách **Gương Chúa Giêsu** nói: *"Không tạo vật nào được âu yếm như linh hồn đạo hạnh được Chúa ngự vào"*. Liệu chúng ta có biết lắng nghe tiếng nói của thiên nhiên, của muôn loài lớn nhỏ đang giục ta ca tụng Thiên Chúa không? Liệu chúng ta có nhận ra sự quan tâm săn sóc và yêu thương của Cha trên trời không? Lịch sử thiêng liêng mỗi người chúng ta có bộc lộ cho ta thấy những cử chỉ của Chúa Quan Phòng làm ta ca lên như tác giả Thánh vịnh: *"Hồng ân Thiên Chúa bao la, muôn đời con sẽ ngợi ca ơn Người"* không?

### II. Hiệu quả nơi Gioan và nơi Êlidadét

Maria đầy ơn, không những nơi con người của Mẹ. Mẹ còn đầy ơn trong công việc Mẹ làm và lời Mẹ nói. Đến nhà Ê-li-da-bét, Maria chào người chị họ. Và lời chào của Mẹ truyền

sang Bà chị niềm vui thánh thiện. Gioan trong lòng E-li-da-bét nhảy mừng hoan hỉ. E-li-da-bét được tràn đầy Thánh Linh. Ông trọng *được Mẹ Chúa viếng thăm*, cộng thêm vào ơn mình *được làm mẹ muôn mạng*, làm cho E-li-da-bét cùng Maria hân hoan vui sướng: "*Bởi đâu tôi được hân hạnh này, là Mẹ Chúa tôi đến thăm tôi?*"

Chúng ta hãy vui lây cái vui bởi trời của hai bà mẹ này. Rồi, chúng ta hãy nghĩ đến chính mình chúng ta, và thử hỏi xem những cuộc truyện trò trao đổi thường ngày của chúng ta có khích lệ, có gợi lên những ý tưởng cao đẹp không, hay chỉ hạ thấp người nghe xuống? Truyện trò mà làm người ta tin tưởng, nên tốt: đó là làm tông đồ; trái lại, truyện trò mà làm người ta rầu rĩ, đó là phản Kitô giáo.

### **III. Niềm vui bộc lộ nơi bài tung hô Chúa**

Ngày mai, ta sẽ suy niệm về bài *tung hô Chúa*.

Hôm nay, chúng ta chỉ lưu ý rằng: Bài ca tung hô này bộc lộ nhiều tình cảm, nhưng chỉ nhằm một mục tiêu duy nhất, đó là tôn vinh Thiên Chúa. Maria chỉ thấy hai điều: Sự nhỏ bé của mình và lòng lân tuất của Chúa. Không một bóng dáng của sự phô trương. Tâm tình Mẹ thanh tịnh, chân thật, đến độ sau hai ngàn năm, lòng mộ đạo Kitô giáo chưa gặp được một bài ca nào đẹp đẽ hơn thế để ngợi khen Chúa. Chúng ta hãy năng mượn lời và hợp ý với Mẹ trong bài tung hô để ngợi khen Chúa.

Người Tin lành không tôn sùng Đức Maria như người Công giáo chúng ta. Họ quyết rằng thời sơ khai Giáo Hội, chưa biết đến việc tôn sùng đó. Họ cho đó là điều mới bày đặt, là điều lầm lạc, cần loại bỏ đi. Vậy mà, các hoang Toại đạo mới được khám phá giữa thế kỷ 19, đã cho thấy có nhiều hình ảnh Đức Mẹ được vẽ từ hồi đầu kỉ nguyên Công giáo. Nhà địa chất học thời danh Rôt-xi, chuyên nghiên cứu về các hoang Toại đạo. Một hôm dẫn một giáo sư đại học Ocx-phốt đi xem hang Prit-xin-la. Vào một phòng dưới hang, trên trần hang có những bức hoạ. Ông Rôt-xi nói với Giáo sư Tin lành: "*Ông có thể nói bức hoạ này vẽ thời nào không?*" Giáo sư Tin lành đáp: "*Tôi đã từng nghiên cứu phé tích Pôm-pê, tôi đã tìm hiểu các bức hoạ ở đó. Bức hoạ này chắc chắn là cùng một tuổi.*" Rôt-xi nói: "*Đúng thế, và như thế là thuộc thế kỷ thứ nhất. Bây giờ mời Giáo sư nhìn lên đây!*". Vừa nói ông vừa giơ bó đuốc, ghé sát vách tường, chỉ một bức tượng Đức Mẹ bằng Chúa Giêsu: "*Ông biết hình này là hình ai không?*" Giáo sư Tin lành đáp: "*Hình Đức Maria*". Rôt-xi tiếp: "*Đúng! Ba tháng trước, ở đây toàn cát là cát. Đúng là một di tích về Giáo Hội sơ khai chứng tỏ sự tôn sùng Đức Maria*". Giáo sư Tin lành lặng lẽ xem xét mọi đường nét bức tranh, cuối cùng nói: "*Đây là những hạt giống cổ sơ của những điều mê tín*". Rôt-xi tiếp ngay: "*Hãy nói như thánh Xi-pria-nô: Đây là những bóng tối sáng hơn cả mặt trời*".

-==--

*Lạy Mẹ Maria mến yêu, cái vui đã giục Mẹ vượt đường dài tới nhà bà chị họ, chia sẻ với chị niềm vui của Mẹ, nhất là niềm vui ơn cứu độ ngàn đời mong chờ nay đã đến, đồng thời chia sẻ niềm vui của bà chị họ cũng đã được Chúa thương cách đặc biệt. Con muốn học gương Mẹ, mỗi khi người ta khen ngợi mình, thì biết nhìn nhận tất cả đều đến từ lòng lân tuất Chúa, và biết cất tiếng ngợi ca quyền phép và lòng yêu thương của Chúa. Sau hết, con xin cho mọi người biết hết lòng tôn sùng Mẹ, đứng theo truyền thống từ đầu lịch sử Giáo Hội, để thế giới nhờ đó mà được Mẹ che chở giữ gìn.*

*Lạy Mẹ, con xin hợp cùng Mẹ ca ngợi Chúa.*

## Ngày 5: BÀ ÊLIDABÉT CA NGỌI ĐỨC MARIA

Chúng ta đứng lên nghe bài Tin Mừng:

*"Khi ấy, bà Maria ra đi, vội vã xuyên qua rừng núi, đến một thành xứ Giu-đa. Bà vào nhà ông Da-ca-ri-a và chào bà E-li-da-bét. Bà E-li-da-bét vừa nghe lời chào ấy, thì con trong lòng liền nhảy mừng và bà được đầy Chúa Thánh Thần. Bà lớn tiếng kêu lên rằng: "Em thật có phúc hơn mọi người nữ và con trong lòng em được chúc tụng. Bởi đâu tôi được hân hạnh này là mẹ Chúa tôi đến thăm tôi. Vì tai tôi vừa nghe thấy tiếng em chào, thì con trong lòng tôi đã nhảy mừng. Thật em có phúc, vì em đã tin rằng những lời Chúa phán cùng em sẽ ứng nghiệm..." (Lc 1, 39-45)*

Chúng ta hình dung căn nhà ông Da-ca-ri-a và bà E-li-da-bét. Maria vừa tới, E-li-da-bét ra đón. Maria chào bà chị họ. Niềm hân hoan truyền từ Maria sang E-li-da-bét. Bà được đầy Chúa Thánh Thần. Bà cất tiếng khen ngợi. Lời khen của E-li-da-bét gợi cho ta suy niệm ba điều về Đức tin.

- Hạnh phúc vì tin.
- Tai hại nếu thiếu niềm tin sống động.
- Và Lời hứa của Chúa, đối tượng Đức tin.

Chúng ta xin Mẹ giúp ta biết noi gương Mẹ để có thể luôn luôn được hưởng hạnh phúc của niềm tin.

### **I. Hạnh phúc vì tin.**

*"Em có phúc vì em đã tin..."*

Nhờ Thánh Linh soi sáng, E-li-da-bét nhận biết đặc ân có một không hai và phẩm chất nói được là vô hạn của người em họ vừa chào mình. Sau giây lát ngỡ ngàng và sung sướng vì sự xuất hiện của Maria, và sau khi thốt lên: *"Bởi đâu tôi được hân hạnh này là Mẹ Chúa tôi đến thăm tôi!"* E-li-da-bét tự hỏi: Bởi đâu mà Maria được ơn trọng đại đó? Chúa Thánh Linh cho bà biết: Chính là do lòng tin của Maria: *"Em có phúc vì em đã tin"*. Sau này, chính Con của Maria cũng ca ngợi hạnh phúc của những ai tin: *"Phúc cho những người không thấy mà tin!"*. Tại sao kẻ tin đáng được gọi là có phúc?

Trước hết, vì việc vui lòng chấp nhận những điều khó hiểu mà Đức tin dạy, chuẩn bị cho người tin sau này được thấy rõ ràng những điều đó trong cõi vĩnh phúc. Nhưng ngay lúc này, họ được gọi là có phúc, vì Đức tin làm trí khôn họ yên nghỉ và cung cấp cho họ một cái gì thích đáng để hoạt động. Ở đời, con người vừa cần yên tĩnh, vừa cần hoạt động. Bàn tay ta cần làm việc, nhưng lòng ta lại cần được an tâm tin tưởng. Vậy mà Đức tin đề ra cho hoạt động của trí khôn ta một mục tiêu mà nó bỏ công khó nhọc vươn tới. Chỉ có Đức tin cung cấp cho con người những sự thiện hảo to tát như vậy. Nhờ tin, ta biết ta là ai, ta từ đâu đến, ta đi về đâu. Không có Đức tin, ta không biết gì những điều đó. Rõ ràng là Đức tin chấp cánh cho ta bay cao trên cuộc sống đời này, Đức tin là kính viễn vọng giúp ta nhìn xa, là kính hiển vi cho phép ta thấu suốt không những vật chất, mà cả những gì không phải vật chất, thế giới vô hình.

## II. Nhưng thiếu niềm tin sống động thì tai hại

Tuy nhiên, để có thể hưởng hạnh phúc vì tin, một sự có niềm tin chưa đủ. Khi E-li-da-bét ca khen Maria, làm sao bà lại không so sánh hạnh phúc của Maria với đau khổ của chồng bà vì thiếu niềm tin? Phúc lành lớn đã xuống trên nhà Da-ca-ri-a, nhưng vì ông hồ nghi lời Chúa, nên ông không còn khả năng nói để ca tụng hay hưởng thụ nó.

Nhiều lúc, vì thiếu một niềm tin sống động, con người mất cả những yên ủi, những vui thú trong đời sống. Rồi trong việc giữ đạo, trong sinh hoạt tôn giáo, thiếu một niềm tin sống động, người kitô hữu lê bước mệt nhọc, miễn cưỡng, tâm hồn nặng trĩu; thậm chí đôi khi còn than thân trách phận vì mình đã trót tin nữa là khác!

Chúng ta hãy tận dụng mọi phương thế để củng cố tăng cường đức tin cho nó sống động luôn và sống thật mạnh mẽ.

## III. Lời hứa của Chúa, đối tượng của niềm tin

*"Em có phúc, vì em đã tin rằng những lời Chúa phán cùng em sẽ ứng nghiệm!"*

Cái làm cho E-li-da-bét ca ngợi Maria, không phải chỉ là một niềm tin chung chung, nhưng là việc Mẹ tin chắc nhất định những lời Chúa nói đều sẽ thực hiện. Maria nghe thiên thần nói mình sẽ có thai bởi phép Chúa Thánh Thần, và con mình sinh ra sẽ cứu loài người. Maria tin và định ninh việc đó sẽ thành sự thực. E-li-da-bét khen Maria, chính là vì lẽ đó.

Tin chắc điều Chúa hứa với ta nhất định Chúa sẽ giữ lời hứa, sẽ thực hiện. Đây là điều quan trọng bậc nhất. Người có tội, vừa thấy mình có ý muốn hối cải, liền nghe trong đáy lòng có tiếng ai hứa tha thứ cho mình. Nếu anh ta tin lời hứa đó, nếu anh làm theo, anh liền được Cha nhân lành dang tay đón nhận. Người đang bị tính mê khống chế, làm nô lệ cho những tật xấu mà chính anh cũng cảm thấy xấu hổ. Bỗng anh nghe một tiếng ai thầm kín nhắc anh nhớ đến sức mạnh của lời cầu nguyện và ơn Chúa. Nếu anh tin, nếu anh làm việc phải làm, anh kiên quyết: *"Tôi có thể chữa"*, *"Tôi quyết chữa"*, thế là anh bẻ gãy xiềng xích, anh thoát nạn! Trong thâm tâm mỗi chúng ta, hàng ngày có tiếng Chúa gọi ta làm lành lánh dữ, tiến lên, tiến mãi... Nếu chúng ta nghe theo, chúng ta sẽ nên những vị thánh! Chúng ta nhớ quy luật này, là lời Chúa thực hiện nơi ai tin vào lời đó.

Hôm ấy, trên con đường từ Hu-po-lơ đến nhà thờ Đức Bà Pa-ri, có một thanh niên 17 tuổi, mặt mũi khôi ngô, ăn bận thanh nhã, tay cầm tràng hạt. Thủng thẳng tiến vào thánh đường bằng hai đầu gối. Đến trước một pho tượng Đức Mẹ, anh phục mình xuống đất, sụt sùi than thở... Một linh mục có mặt hỏi lý do, anh trả lời:

*"Thưa Cha, chắc Cha đã biết tai nạn xảy ra ngoài biển hôm trước. Ba người, trong đó có con. Hai anh kia chết, một mình con sống. Cả ba chúng con vừa thi đậu. Mở chung một buổi liên hoan. Kết thúc là một cuộc chơi truyền trên biển. Bất ngờ biển động. Người lái đã lưu ý. Nhưng chúng con vừa la hét vừa trò chuyện rôm rả đủ thứ chuyện. Một đứa bạn con nói những lời xúc phạm đến đạo thánh, đến Đức Mẹ. Con phản đối. Đứa kia cũng đùa bỡn và nói phạm như đứa trước. Con khuyên can: "Các bạn, ta vui, nhưng ta phải tôn kính Đức Mẹ!" Vô ích. Hai đứa vẫn nói phạm. Bỗng một đợt sóng mạnh hơn ủa tới. Thuyền lật. Không ai biết lợi cả. Con tin chắc con sống thoát là nhờ Đức Mẹ mà con đã cố gắng bênh vực khi người ta xúc phạm tới Mẹ. Con đến đây tạ ơn Mẹ".*

Lạy Mẹ Maria, con xin hợp ý với bà E-li-da-bét mà ca khen Mẹ có phúc vì đã tin. Con cũng muốn được là người có phúc. Nhưng con phải có một niềm tin sống động như Mẹ. Hằng ngày, trong thâm tâm con, Chúa luôn nói với con. Xin Mẹ giúp con biết luôn tin vào lời Chúa. Làm theo lời Chúa. Nhất là khi con lỡ sa ngã phạm tội, xin cho con biết tin vào lời Chúa đã hứa tha thứ cho kẻ hối cải, để con thật lòng trở lại với Chúa. Một lần nữa, con xin mượn lời bà E-li-da-bét mà ca khen Mẹ: "Mẹ có phúc, vì Mẹ đã tin rằng những lời Chúa phán cùng Mẹ sẽ ứng nghiệm!"

-=-=-

## Ngày 6: LINH HỒN TÔI TUNG HÔ CHÚA

Chúng ta đã nghe kể câu chuyện xảy ra tại nhà ông Da-ca-ri-a, và chúng ta đã suy niệm về lời bà E-li-da-bét ca khen Đức Maria. Hôm nay chúng ta chú ý tới phần sau câu chuyện: Lời Mẹ Maria ca tụng Chúa.

Chúng ta đứng lên nghe Đức Maria ca ngợi Chúa, qua lời kể của thánh Luca:

"Bấy giờ bà Maria nói: "Linh hồn tôi ngợi khen Chúa và tâm trí tôi mừng rỡ trong Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi. Vì Chúa đã đoái thương đến tôi tớ hèn hạ của Chúa. Từ nay, thiên hạ muôn đời sẽ khen tôi là có phúc. Vì Chúa toàn năng đã làm cho tôi những điều trọng đại. Danh Chúa thật chí thánh. Lòng thương xót của Chúa sẽ lan tràn từ đời này đến đời kia, đối với những ai kính sợ Chúa. Chúa đã lấy sức mạnh nơi cánh tay Chúa mà đánh tan những kẻ có lòng kiêu căng. Chúa đã hạ các kẻ quyền thế xuống khỏi địa vị của họ và đã nâng các kẻ khiêm nhường lên; Chúa đã ban cho kẻ đói khổ dư đầy của cải và đã đuổi kẻ giàu có về tay không. Chúa đã cứu Itraen tôi tớ Chúa, vì nhớ lại lòng thương xót của mình. Như Chúa đã phán hứa với các tổ phụ chúng ta, với ông A-bra-ham và dòng dõi ông đến muôn đời". (Lc 1, 46-55).

Đây là bài tụng ca tuyệt tác. Thường người ta chia nó làm hai phần. Phần đầu, Mẹ Maria ca tụng những điều Chúa đã dự định nơi Mẹ; phần hai, nhân dịp này, Mẹ ca ngợi đường lối của Chúa quan phòng. Hôm nay, ta suy niệm phần đầu. Chúng ta để ý tới ba điểm:

- Tâm tình của Đức Mẹ;
- Nguồn gốc tâm tình đó;
- Những sự hoàn hảo của Thiên Chúa mà Mẹ ca tụng.

Trước hết, chúng ta đọc lại cho thấm thía phần đầu: "Linh hồn tôi ngợi khen Chúa và tâm trí tôi mừng rỡ trong Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi. Vì Chúa đã đoái thương đến tôi tớ hèn hạ của Chúa. Từ nay, thiên hạ muôn đời sẽ khen tôi có phúc. Vì Chúa toàn năng đã làm cho tôi những điều trọng đại. Danh Chúa thật chí thánh. Lòng thương xót của Chúa lan tràn từ đời này đến đời kia, đối với những ai kính sợ Chúa".

Chúng ta tưởng mình như đang ở nhà ông Da-ca-ri-a, nơi vang dội lời tung hô của Đức Maria. Xin Mẹ giúp chúng ta biết sống như Mẹ, thấm thía sâu sắc những ân huệ của Thiên Chúa yêu thương.

## I. Tâm tình của Mẹ Maria

1. "Linh hồn tôi ngợi khen Chúa và tâm trí tôi mừng rỡ trong Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi".

Những lời đó bộc lộ một tâm tình nồng nàn sốt mến biết bao! Nhưng có nên ngạc nhiên vì chuyện đó không? Vừa khi sự lựa chọn của Thiên Chúa đã rõ ràng, một cảm xúc biết ơn sâu xa tức thời tràn ngập tâm hồn Maria, làm rực cháy hơn nữa ngọn lửa mến Chúa đã từng thiêu đốt tâm hồn Mẹ. Càng suy ngẫm, tâm tình đó càng gia tăng. Tuy nhiên, cho đến đó, Maria đã tự nén lòng: Maria đã nén lòng trước vị thiên sứ; sau đó, trung thành giữ kín những điều Chúa tỏ cho biết. Mẹ còn nén lòng trước những ai gần gũi mình trong túp nhà Na-da-rét. Rồi, trong chuyến đi He-bơ-ron, nét na và khiết tịnh đã buộc Mẹ phải tuyệt đối dè dặt. Nhưng, khi Mẹ tiến đến trước mặt người chị họ, thấy bà chị đã được Chúa cho biết những mầu nhiệm Người thực hiện nơi Mẹ, khi đó, Mẹ còn lý do nào nữa để nén mãi trong đáy lòng một tâm tình chỉ chực trào vọt lên? Và thế là từ môi miệng Mẹ, thốt ra những cung giọng của một lòng tri ân phần chần như những đợt sóng tràn bờ.

Bà An-na ngày xưa đã ca lên khi Chúa cho sinh Sa-mu-en, Chúa Giêsu còn hơn Sa-mu-en nhiều, làm sao Maria không ca lên? Mô-sê cất lời ngợi khen khi con cái Itx-ra-en thoát ách bọn quân lính Pha-ra-ông, lẽ nào Maria không ca mừng toàn thể nhân loại giờ đây bắt đầu thoát khỏi gông cùm ma quỷ? Niềm vui của Mẹ vượt xa niềm vui của Mô-sê, của An-na, Đê-bo-ra, Giu-đi-ta.

2. Chúng ta hãy thử chia sẻ niềm vui dạt dào của Mẹ. Chúng ta hãy cùng Mẹ ca ngợi Chúa.

Trong khi ca ngợi Chúa, chúng ta sử dụng đặc ân cao quý Chúa ban, đặc ân mà các thụ tạo khác không có; chúng ta hãy thi hành sứ mạng vinh quang của loài có trí khôn: Hãy chu toàn bổn phận thiêng liêng của những kẻ không ngừng chịu ơn. Hẳn thật cuộc sống có nhiều đau buồn. Nhưng ác ý của loài người không ngăn cản được Thiên Chúa thể hiện lòng nhân ái. Hãy xem Giáo Hội Mẹ ta. Biết mấy phen Giáo Hội phải cay đắng, nhưng Giáo Hội không bao giờ thôi hát bài Alêluia Phục Sinh. Tung hô Thiên Chúa, tức là đạo trước những bài tung hô vĩnh cửu, những bài tung hô sẽ không hề bị giảm sút vì con số kẻ dữ bị trầm luân. Tung hô Thiên Chúa, tức là nghĩ đến việc tôn vinh Chúa sau này và nghĩ đến hạnh phúc cuối cùng của nhiều người sẽ thoát khỏi những khổ đau hiện tại. Chúng ta hãy tự hỏi: Tôi đã ca ngợi Chúa đủ chưa? Thánh Phao-lô dạy: "*Anh em hãy tri ân!*" Các ngày lễ được lập ra một phần là để tạ ơn. Khi cầu nguyện, ta có dành một phần thích đáng cho việc cảm ơn Chúa không?

## II. Nguồn gốc tâm tình đó.

Bây giờ chúng ta xét xem bởi đâu Mẹ có được những tâm tình như trên: Những tâm tình thánh thiện, niềm phấn khởi mạnh mẽ và bộc phát như vậy? Bởi Mẹ luôn luôn một trật nhìn đến ân huệ Chúa, một trật nhìn lại thân phận mọn hèn mình. "*Chúa đã đoái thương đến tôi tớ hèn mọn của Chúa*". Đó là nhìn thấy sự hư vô của mình. "*Từ nay thiên hạ sẽ muôn đời khen tôi có phúc, vì Đấng toàn năng đã làm cho tôi những điều trọng đại*". Đây là Mẹ ngẫm suy những ân huệ Chúa ban.

Chúng ta có muốn giữ mãi trong mình một lòng tri ân mãnh liệt không? Hãy hết sức thấm thía sự nhỏ bé của chúng ta, đồng thời ý thức sâu sắc những điều mà Chúa định thực hiện nơi ta. Nếu chúng ta xác tín sâu sắc rằng chúng ta tự mình không là gì và không có gì hết, thì ngay cả



trong những gì Chúa làm cho ta, ta cũng không hề nghĩ rằng Chúa phải làm những cái đó, hoặc ta đáng được như thế. Và nếu chúng ta kỹ lưỡng cân nhắc những ân huệ Chúa ban, thì mỗi khía cạnh mới khám phá lại làm tăng thêm lòng tri ân của chúng ta.

### **III. Những sự hoàn hảo của Thiên Chúa mà Đức Mẹ ca tụng.**

Lòng tri ân của Mẹ hướng lên Thiên Chúa. Theo Mẹ, lý do cuối cùng của mọi ơn Chúa ban cho Mẹ, chính là lòng nhân hậu vô biên: "*Danh Chúa thật chí thánh. Lòng thương xót của Chúa lan tràn từ đời này đến đời kia đối với những ai kính sợ Chúa*".

Chúng ta cần nhớ: Những ơn Chúa ban bao giờ cũng là hiệu quả của quyền năng Chúa. Nâng con người lên tận Đấng dựng nên nó, việc đó cần quyền năng biết bao! Từ A-đam phạm tội, con người không còn đáng được ơn Chúa, cho nên mọi ơn ban lại còn là hiệu quả lòng thương xót Chúa. Sau hết, mọi công trình của Chúa đều chói ngời sự thánh thiện Người. Chúng ta hãy tôn vinh Chúa vì những thuộc tính đó. Quyền năng và thương xót phải làm ta tin tưởng. Thánh thiện chỉ cho ta biết dùng nên ơn ban.

Ông Ri-ô-đô Ô-cu-đa là một ca sĩ người Nhật, không có đạo. Năm 1927, ông ở Rôma, làm quen với một đồng bào của ông là Giám mục Ha-ya-gia-ka, Giám mục đầu tiên nước Nhật. Trong buổi lễ mừng tân Giám mục, ca sĩ hát bài Ave Maria của Gu-nô hết sức đẹp đẽ. Đức Hồng Y Van Rôt-xum dự lễ, Ngài hết sức cảm kích, phần vì bài ca tuyệt mỹ, phần vì tài nghệ của ca sĩ. Ngài nói với vị tân Giám mục: "*Con người đã ca những lời ngợi khen Mẹ Thiên Chúa cách đẹp đẽ như vậy, không thể nào không trở thành người Công giáo!*". Thực tế từ hôm đó ông năng gặp vị Giám mục đồng hương. Mấy tháng sau, ông lĩnh bí tích thánh tầy do chính bàn tay Đức Hồng Y Van Rôt-xum.

-==-

*Lạy Mẹ Maria của con, Mẹ đã nêu gương cho con biết thấu hiểu những ơn ban và biết không ngừng cảm tạ tri ân. Tìm hiểu bài "Linh hồn tôi ngợi khen Chúa", bài ca tri ân tuyệt vời từ đáy lòng Mẹ vút lên trong nhà Da-ca-ri-a, con thấy rõ: Mẹ đã luôn luôn nhìn đến những ân huệ Chúa ban, nhưng đồng thời, Mẹ cũng luôn luôn nhìn nhận thân phận mọn hèn của Mẹ, từ đó, Mẹ càng thấm thía lòng xót thương vô bờ bến của Chúa. Xin Mẹ giúp mỗi người chúng con biết học gương Mẹ, không ngừng cảm tạ tri ân Chúa bằng lời ca tiếng hát, nhưng nhất là bằng nỗ lực sống đẹp ý Chúa như Mẹ. Xin Mẹ nhận lời con.*

-====-

## **Ngày 7: SUY NIỆM TIẾP BÀI CA LINH HỒN TÔI TUNG HÔ CHÚA**

Ở phần hai của bài tụng ca, Mẹ Maria tung hô ba điểm nơi Chúa Quan phòng:

- Thiên Chúa thích hạ nhục kẻ kiêu căng;
- Thiên Chúa đề cao người khiêm nhu hèn mọn;
- Thiên Chúa thực hiện những lời hứa của lòng thương xót;

Chúng ta nghe lại phần hai này:

*"Chúa đã lấy sức mạnh nơi cánh tay Chúa mà đánh tan những kẻ có lòng kiêu căng. Chúa đã hạ các kẻ quyền thế xuống khỏi địa vị của họ, và đã nâng các kẻ khiêm nhường lên. Chúa đã ban cho kẻ đói khổ dư đầy của cải và đuổi kẻ giàu có về tay không. Chúa đã cứu Ix-ra-en tôi tớ Chúa, vì nhớ lại lòng thương xót của mình, như Chúa đã phán hứa với các tổ phụ chúng ta, với A-bra-ham và dòng dõi ông đến muôn đời".*

Chúng ta đang ở trong nhà Da-ca-ri-a và E-li-da-bét. Hai người chị em họ đang đứng bên nhau. Chúng ta hãy xin được tinh thần khiêm tốn để được hưởng sự quan phòng đặc biệt của Chúa.

### **I. Thiên Chúa hạ nhục kẻ kiêu căng**

*"Chúa đã lấy sức mạnh nơi cánh tay Chúa mà đánh tan những kẻ có lòng kiêu căng. Chúa đã hạ các kẻ quyền thế xuống khỏi địa vị của họ, Chúa đuổi kẻ giàu có về tay không."*

Khi nói lên những lời này, hẳn thật Maria đã nhớ lại những sự kiện lớn lao trong lịch sử dân Chúa: Pha-ra-ông nước Ai-cập bị Mô-sê hạ nhục. Na-bu-co-đo-no-đo ra hèn mạt và cái chết thâm của Ban-tát-xa, của An-ti-ô-kô. Như thế, phải chăng uy quyền và giàu có là những cái bị Chúa ghét bỏ? Nào không phải chính Chúa đã dựng nên chúng sao? Người có quyền không phải là hình ảnh Đấng tạo hoá đó sao?

Tuy nhiên, người ta thường bị mê hoặc bởi cái uy thế bề ngoài mà liên kết kiêu căng với uy quyền và của cải, mà chính cái đó làm họ hư hỏng. Việc con người tự đề cao mình đó không làm vinh danh Thiên Chúa. Thiên Chúa phải tự tôn vinh bằng cách hạ nhục những kẻ kiêu căng. Đôi lúc sự hạ nhục này được khoan giãn. Nhưng sự thịnh đạt của kẻ ác chỉ vững vàng mặt ngoài thôi; và nó càng kéo dài, thì càng bị đe dọa khủng khiếp.

Sự kiêu căng này có hai hình thức: người ta có thể chống lại Thiên Chúa bằng cách cậy dựa vào bản thân mình; và người ta có thể tuy không chối Quan phòng, nhưng lại tiếp nhận ân huệ Người như bởi mình có công, có quyền được như thế. Kiêu căng kiểu thứ nhất xấu hơn, sai lầm rõ ràng hơn, kiêu căng kiểu thứ hai lại nguy hiểm hơn. Những khi chúng ta thiếu kiên nhẫn, than trách, ngã lòng... Chính là chúng ta kiêu căng kiểu đó.

Chúng ta hãy nhớ kỹ bài học này: Thiên Chúa không dung thứ một sự kiêu căng nào, ngay cả nơi những kẻ được kén chọn; càng gặp may mắn thành công, chúng ta càng phải có lòng khiêm nhường.

### **II. Thiên Chúa đề cao những người khiêm nhu hèn mọn**

*"Chúa nâng kẻ khiêm nhường lên; Chúa ban cho kẻ đói khổ dư thừa của cải".*

Nào đó không phải là chính điều mà Chúa Cứu Thế đã ngụ ý nói trong câu: *"Phúc cho những ai đói khát sự công chính, vì họ sẽ được no đầy: Phúc cho những ai hiền lành, vì họ sẽ được đất làm cơ nghiệp"* đó sao? Khi Mẹ Maria thốt ra những lời đó, hình ảnh những con người khiêm nhu: Đa-vít, Etx-te, Đa-ni-en... hiện lên trong tâm trí Mẹ, nhất là Mẹ nhớ đến hồng ân mà chính Mẹ vừa mới nhận lãnh.

Người nghèo, người hèn mọn ẽ mà có được sự khiêm nhường trong những ước muốn thánh thiện. Vì thế, lòng nhân hậu thông ban của Chúa không gặp một trở ngại nào: nó tuôn chảy như dòng nước theo độ nghiêng tự nhiên, để rồi đổ đầy áp con tim.

Chúng ta hãy học gương nhân hậu Chúa: Bằng mọi cách, hãy gieo rắc điều lành việc tốt quanh ta.

### III. Thiên Chúa thực hiện lời hứa thương xót

"Chúa đã cứu Itx-ra-en tôi tớ Chúa, vì nhớ lại lòng thương xót của mình, như Chúa đã phán hứa với các tổ phụ chúng ta, với A-bra-ham và dòng dõi ông tới muôn đời".

Lòng thương xót lớn lao, từng được hứa ban từ bao thế hệ, chính là Đấng mà Mẹ Maria đang mang trong lòng: là Đấng Cứu độ mà triều đại sắp khởi đầu.

Phần chúng ta, chúng ta đang sống trong triều đại đó, triều đại đã được mong đợi từ bao đời, và đã được thực hiện, dù loài người không xứng đáng. Chính chúng ta đây đang được hưởng hiệu quả của lòng thương xót của Chúa. Chúng ta có lẽ mà tin vào sự trung tín của Thiên Chúa sẽ thực hiện những lời Người hứa biết bao! Vậy mà lòng ta lại hay dao động biết chừng nào! Vì thiếu tin tưởng, ta ra nghèo nàn khốn nạn. Hôm nay, ta hãy lấy lại lòng tin tưởng, và cùng Mẹ Maria cất cao giọng: "*Linh hồn tôi ngợi khen Chúa!*" bây giờ, ở trần gian, và sau này trên cõi trời muôn thủa.

-0-0-0-

Ta hãy nghe câu chuyện sau đây để thêm lòng yêu mến Đức Mẹ.

Một người phụ nữ nọ khô khan, lại tích lòng giận ghét người em, đến độ thề chết cũng không tha. Bà không xưng tội rước lễ, bỏ cả việc đọc kinh cầu nguyện. Hôm ấy, bà lâm bệnh nặng, sắp chết. Cha xứ cố làm cho bà nói ra một lời hứa tha thứ, nhưng vô ích. Một Cha khác đến giúp tuần tĩnh tâm xứ đó. Cha xứ nhờ Cha này khuyên bảo người sắp chết. Nhưng bà thốt ra những lời khùng khiếp rồi thêm:

"*Này Cha, tôi muốn người ta khắc trên mộ tôi câu này: Nơi đây nằm nghỉ một người đã trả được mối thù!*"

Cha nói: "*Thế hoả ngục thì sao?*".

Bà nói: "*Hoả ngục ư? Việc nghĩ đến mình đã trả được mối thù, sẽ yên ủi tôi trong mọi cực hình*".

Thế là bà dứt khoát. Cha khuyên bà cầu nguyện, xin được sức mạnh mà tha thứ. Bà đáp: "*Tôi biết, tôi cầu xin ơn đó thì sẽ được. Nhưng tôi không muốn ơn ấy!*"

Cha nói: "*Vậy bà có vui lòng cầu cho tôi không?*"

Bà nói: "*Ồ! Cầu cho Cha thì được.*"

Cha quỳ gối xuống, rút từ Sách Nguyện ra một tấm ảnh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp. Cha đặt vào bàn tay người phụ nữ và đọc kinh *Kính mừng*.

Đến kinh thứ hai, người phụ nữ ngắt lời:

"*Thưa Cha, xin Cha đừng đọc thêm nữa. Con xin tha thứ cho em con. Xin Cha giải tội cho con!*".

=0=0=

*Lạy Mẹ Maria là gương nhân đức trông cậy, xin Mẹ dạy con biết tin tưởng vào lòng thương xót của Chúa. Cuộc sống chung riêng của chúng con có biết bao điều làm chúng con hoang mang dao động!*

*Một đảng, Chúa hứa ban ơn cho kẻ kính mến Người, trung thành tuân giữ giới răn Người. Mặt khác, sự dữ, điều ác ra như luôn luôn thắng thế, trong khi người lương thiện phải khổ, kẻ trung thành với Chúa không ngừng bị áp bức, thù ghét. Phần thưởng thiên đường còn là chuyện*

sau này, trước mắt chỉ thấy khổ đau! Tin vào lời hứa của Chúa thật khó biết bao! Nhưng, lay Mẹ, hôm nay, suy gương Mẹ, chúng con thấy vững tin hơn. Xin Mẹ giúp chúng con luôn biết tin ở lòng Chúa xót thương và không ngừng ca tụng Người.

-----

## Ngày 8: THỬ THÁCH TRONG NỘI BỘ THÁNH GIA

Trong cuộc sống mỗi gia đình chúng ta, gian nan thử thách là chuyện cơm bữa. Trước những thử thách đó, nhiều khi chúng ta phản ứng không đúng làm tổn thương hạnh phúc gia đình. Hôm nay, chúng ta tìm hiểu một thử thách gay go mà gia đình Đức Mẹ và Thánh Giuse đã trải qua, xem các ngài đã phản ứng như thế nào.

Chúng ta hãy nghe thánh Ma-thê-ô kể:

*"Chúa Giêsu giáng sinh trong hoàn cảnh sau đây: Bà Maria Mẹ Người, đã đính hôn với ông Giu-se, song hai ông bà chưa ở cùng nhau, thì bà đã chịu thai bởi quyền phép Chúa Thánh Thần. Ông Giu-se bạn bà là người công chính và không muốn làm ố danh bà, nên đã định bỏ bà cách kín đáo. Ông còn đang suy tính việc ấy, thì một đêm ông chiêm bao thấy có thiên thần Chúa hiện đến bảo rằng: "Hỡi ông Giuse con Vua Đavít, ông chớ ngại đón bà Maria bạn ông về, vì bà đã chịu thai bởi quyền phép CHÚA Thánh Thần. Bà sẽ sinh con trai và ông sẽ đặt tên cho con trẻ là Giêsu, đó chính là Đấng sẽ cứu dân mình khỏi tội lỗi". Mọi việc đã xảy ra đúng như lời tiên tri rằng: "Một Trinh nữ sẽ thụ thai và sinh con trai, người ta sẽ đặt tên cho con trai ấy là E-ma-nu-en, danh từ này có nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta". Ông Giuse thức dậy thì làm như thiên thần Chúa truyền: Ông đón bạn mình về nhà. Nhưng ông không ăn ở với bà, mà bà đã sinh một con trai và ông đã đặt tên cho con trẻ là Giêsu". (Mt 1, 18-25).*

Chuyện xảy ra vào quãng 3 hay 4 tháng sau ngày thiên thần truyền tin cho Đức Mẹ, và sau khi Đức mẹ ở nhà bà chị họ về. Lúc này, những dấu hiệu thai nghén đã rõ ràng, nhưng Đức Mẹ thấy rằng Giuse, người bạn đời thanh sạch của mình vẫn chưa hay biết ngọn nguồn. Giuse ở vào tình trạng nghi nan hết sức đau lòng. Với cả hai người, đây là cả một thử thách lớn lao. Giuse băn khoăn không biết tính liệu làm sao. Đang lúc ông nghĩ đến một giải pháp mà ông cho là tốt nhất, là lặng lẽ bỏ bạn mà đi, hy vọng bằng cách đó vừa bảo toàn danh dự cho mình, vừa bảo toàn tiếng tốt cho người bạn mà ông hết sức ca ngợi nhân đức, thì một thiên thần nói cho biết ý định của Thiên Chúa nơi Maria và trao cho ông quyền hành của một người cha đối với đứa trẻ sẽ sinh ra.

Chúng ta hình dung chúng ta đang ở trong nhà Na-gia-rét. Xin Chúa giúp chúng ta hiểu rõ những nhân đức của Đức Mẹ và thánh Giu-se.

### I. Khôn ngoan của Đức Maria

Là đối tượng của những ý định đặc biệt của Thiên Chúa, Đức Maria không dám đem một cái gì của loài người pha trộn vào việc làm của Thiên Chúa. Sáng kiến luôn luôn xuất phát từ Thiên Chúa. Thiên thần đến là do Thiên Chúa sai đến, Thánh Linh chính là Đấng thực hiện công

việc đã xảy ra nơi Mẹ; Bà E-li-da-bét sở dĩ biết được vấn đề, cũng vì Chúa đã tỏ cho bà biết. Đức Mẹ cho rằng mình không có quyền thêm một lời để làm cho Giuse nhận ra vấn đề. Thinh lặng tuyệt vời! Sự thinh lặng này làm Đức Maria khổ tâm gấp đôi, một đằng vì thinh lặng như vậy làm Mẹ lo sợ, một đằng thinh lặng như thế làm Giuse khổ tâm.

Đã có tội tở trung tín của Đức Mẹ noi gương khôn ngoan kín đáo của Người. Bị những vu cáo bất công, họ đã thà giữ thinh lặng, mặc dầu một lời họ nói ra có thể đánh tan nghi ngờ. Chúa gọi cho những tâm hồn hào hiệp ấy, những hy sinh như vậy là để mọi người hiểu rõ giá trị của sự khiêm nhường và biết giữ chừng mực đúng đắn trong việc lo bảo toàn danh dự bản thân. Như thế, chúng ta noi gương Đức Mẹ mà vui lòng chịu người ta giảm bớt sự mến chuộng, do những hoàn cảnh nào đó gây nên; Hơn nữa chúng ta noi gương Mẹ mà vui lòng đương đầu với những điều đó vì một ý nghĩa cao hơn, dù trong tình huống nào, chúng ta quyết không dùng thủ đoạn mách lới gian dối...

Đức Maria thận trọng, là vì Người chủ ý giữ thái độ thích đáng đối với một việc cực kỳ thánh thiện, là việc Ngôi Lời Nhập Thể. Chúng ta cũng phải hết sức cung kính đối với những sự thánh, không được uỷ quyền thì không bao giờ được động đến. Lời Chúa là thánh: các linh mục, các nhà giáo dục tuổi trẻ đứng trên toà giảng hay ở lớp giáo lý, phải lo lắng chuẩn bị kỹ càng mới nên ban phát Lời Chúa. Ngôi toà giải tội là việc thánh: không được đem việc loài người xen lẫn vào việc Thiên Chúa. Giáo Hội là thánh. Người giáo dân mà tùy tiện chỉ trích, phê phán việc làm của lãnh đạo trong Giáo Hội, như vậy có là khôn ngoan không? Mọi quyền bính hợp pháp đều là thánh: ta không được bôi nhọ làm mất đi cái uy tín, cái thế giá mà lợi ích chung đòi phải có.

## **II. Khôn ngoan của thánh Giuse**

Sự khôn ngoan lạ lùng của thánh Giuse bộc lộ rõ ràng ở chỗ Người không cho những dấu hiệu bên ngoài là đủ để kết tội Maria và tố cáo trước pháp luật. Nếu mọi dấu hiệu xem ra nghịch với Maria, nhưng mọi sự việc khác trong cuộc đời của Mẹ lại hùng hồn biện hộ cho Người. Chính vì thế mà Giuse đã đình chỉ mọi phán đoán.

Thật là bài học lớn biết bao cho chúng ta trong quan hệ với cấp trên, với bạn bè, với người dưới!

- Với cấp trên, không những không được lên án, và ngay cả phê phán, ta cũng cần tránh. Ai ban quyền cho chúng ta điều đó? Chúng ta lấy ra đâu những chứng cứ cần thiết để có một nhận định sáng suốt?

- Với bạn bè, biết bao ngờ vực bất công làm chia rẽ các tâm hồn và phá hại các mối quan hệ! Biết bao người đã chỉ trở thành xấu, sau khi đã bị cho là xấu và bị dư luận vu khống làm cõi lòng họ cay đắng. Trái lại, biết bao người xấu thật, nhưng nhờ tấm màn che chở mà rồi họ có can đảm hối cải làm lại cuộc đời! Cho nên chúng ta đừng quá dễ giải lên án anh em căn cứ đáng đáp bên ngoài. Nói cho cùng, thà là chúng ta lầm về cái tốt hơn là lầm về cái xấu. Hãy thực hành lời dạy của Chúa Kitô: "*Các con đừng xét đoán, để khỏi bị xét đoán!*" (Lc 6, 37). Chúng ta là bề trên, nên chúng ta có nhiệm vụ phê phán họ, nhưng cần thận trọng biết chừng nào! Trước khi nêu lên phán đoán, chúng ta hãy thu thập mọi chứng cứ và đừng bỏ qua những cái có lợi cho họ, do cách ăn ở của họ trước đó.

### III. Phần thưởng dành cho sự khôn ngoan

- Sau những giờ khắc lo âu đó, Đức Mẹ và thánh Giuse được vui mừng và vui mừng trọn vẹn như thế nào! Không những thánh Giuse đã được Chúa cho biết Maria vô tội và thanh sạch, và tâm hồn ông được trút nhẹ, mà còn được tràn đầy sung sướng và biết được Đấng Cứu Thế đã đến. Ông lại là cha theo pháp luật, sẽ được mọi quyền hành của mọi người Cha, chính ông sẽ đặt tên Giêsu cho Đấng Cứu Độ. Như thế, Giuse sẽ có sứ mạng dành cho Maria một tình yêu cao cả hơn, thanh tịnh hơn là tình yêu vợ chồng thường tình. Chúng ta hãy mừng cho hai Ngài và chia vui với hai Ngài.

- Một cách xử sự khôn ngoan và bác ái cũng thường mang lại những giải pháp may mắn tương tự, giải pháp mà kết quả đạt được không làm ai phải đau lòng, không làm cho cộng đoàn phải chia rẽ.

Truyện kể sau đây trả lời những ai muốn phi bác việc tôn sùng Mẹ Maria.

Một mục sư Tin lành đi dạo ở một miền gần một thành phố nọ, thấy một nông dân quen biết đang chiết một cây vả.

- Chào ông Pie! Hôm qua Cha xir giảng chuyện gì thế?

- Hôm qua, Cha xir chúng tôi giảng về Đức Maria. Cha khuyên chúng tôi kính mến Người cho thật nhiều, vì Người là Mẹ Thiên Chúa và là Mẹ loài người; lại nữa, Người xin gì cùng Chúa cũng được.

Vị mục sư ngắt lời:

- Này! Ông ạ, tất cả những ý tưởng đó đều là vớ vẩn!

Và rồi ông đã kích Đức Mẹ và những ai sùng kính Đức Mẹ. Khó chịu quá, người nông dân ngắt lời:

- Ông bạn thân mến, ông có thích ăn quả vả không?

- Nhưng việc ăn quả vả có liên quan đến vấn đề này?

- Cho tôi nói hết đã. Tôi hỏi: Ông bạn thích quả vả không?

- Có chứ!

- Được! Khi người ta thích quả vả, không nói xấu cây vả đã cho ta quả vả. Khi người ta yêu con, người ta không miệt thị người mẹ đã sinh hạ người con ấy cho người ta chứ!"

-----

Lạy Mẹ Maria, lạy thánh Giuse, suy con thử thách gay go mà Đức Mẹ và Thánh Cả đã trải qua, chúng con phải nhận những thử thách mà chúng con gặp trên đường đời chưa thấm vào đâu. Vậy mà trong những thử thách đó chúng con đâu có biết xử sự cho khôn ngoan! Chúng con chỉ xử sự theo tính tự phát, chủ yếu là theo ý riêng và tinh thần ngại hy sinh chịu khó. Xin giúp chúng con học được gương phó thác cậy trông vào Chúa. Xin giúp chúng con đừng bao giờ vội xét đoán kẻ khác, để không khí gia đình cộng đoàn chúng con luôn đầm ấm, vui vẻ và thánh thiện, vì có sự hoà thuận thương yêu nhau. Lạy Mẹ, lạy thánh Giuse, xin nhận lời chúng con!

-----

## Ngày 9: ĐỨC MARIA SINH CON

Việc Đấng Cứu Thế giáng sinh cho chúng ta nhiều bài học bổ ích và cảm động về tấm lòng của Mẹ Maria. Chúng ta cần suy niệm để học tập. Hôm nay chúng ta để ý đến những chân lý chất chứa trong câu Tin Mừng: "*Bà đã sinh hạ con trai đầu lòng*".

Chúng ta cùng nghe bài Tin Mừng theo Thánh Luca (2,1-7):

*"Khi ấy hoàng đế Xe-da Au-gút-x-tô ra chiếu chỉ kiểm tra dân số trong cả thiên hạ. Việc kiểm tra này là lần đầu tiên và xảy ra trong lúc ông Qui-ri-nô làm tổng trấn xứ Xy-ri-a. Ai nấy đều phải về bản quán mà khai tên mình. Vậy ông Giuse vì thuộc gia tộc vua Đavít, nên đã từ thành Na-gia-rét thuộc xứ Ga-li-lê, lên thành của Đavít thuộc xứ Giuđê gọi là Bêlem, để ghi tên mình cùng bạn mình là Maria đang có thai. Đang khi hai người ở đó, thì bà Maria đến ngày sinh. Bà sinh con đầu lòng, bà lấy khăn bọc con và đặt con nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trọ."*

Chúng ta hình dung mình như đang ở trong hang đá Bê-lem: hãy cố tưởng tượng một hang lờn chật chội, hôi hám, hiu quạnh. Chúng ta xin ơn biết noi gương Đức Mẹ mà suy ngẫm mẫu nhiệm Giáng sinh, để được ích phần thiêng liêng, nhất là được tham dự đầy đủ hiệu quả ơn cứu độ mà Chúa ban cho những tâm hồn ngay thẳng.

### **I. Maria sinh con.**

Truyền thống cho biết rằng con Thiên Chúa đã chú ý bảo toàn nguyên vẹn ân trinh khiết cho Đức Maria. Đức Maria vẫn mãi mãi là "*Cánh Cửa đóng kín phía Đông Đền thờ*", "*cánh Cửa nhiệm mầu*" mà thời Lưu đày, ngôn sứ E-dê-ki-en trông thấy: "*Này đây, Thiên Chúa của It-ra-en tiến đến giữa vinh quang, qua con đường phía Đông. Và Chúa phán bảo tôi: Cửa này sẽ đóng kín, không cho một ai đi qua, vì Chúa là Thiên Chúa của It-ra-en đã đi qua Cửa đó*" (44,2). Các Giáo phụ khi bình luận việc này đã nói rằng: Đức Maria chính là cánh cửa đóng kín, chỉ có tác động siêu nhiên của Thánh Linh lọt vào, cánh cửa đời đời đóng kín, trước, đang khi và sau khi Đấng Cứu Thế sinh hạ".

Thiên Chúa hiếm khi làm phép lạ. Người không làm phép lạ báo trước cho Giuse khỏi băn khoăn bối rối, Người không làm phép lạ tô điểm cho nơi Con mình sinh ra, Người không làm phép lạ chặn bàn tay hung bạo của bọn đao phủ thi hành lệnh Hê-rô-đê tàn sát các trẻ vô tội. Nhưng Người làm một phép lạ để bảo toàn sự trinh khiết của Đức Mẹ.

Suy điều này, chúng ta thấy được chúng ta phải quý chuộng sự thanh tịnh, và nhất là sự trinh khiết như thế nào. Nếu Thiên Chúa chú ý làm trái với quy luật của tự nhiên, nhằm gìn giữ cả sự đẹp đẽ bề ngoài của Mẹ Người, thì biết chúng ta phải lo lắng thận trọng như thế nào nhằm phòng ngừa chúng ta khỏi mọi sự hư hỏng, hoen ố. Đẳng khác, nào chẳng phải là lòng mộ mến mọi cái gì thanh tịnh, sự tự do và bình an bề trong, và nhất là vẻ tươi mới nơi nét mặt, nơi dáng người thường vẫn là phần thưởng của một sự nét na trọn vẹn, tô điểm cho đức trinh khiết của chúng ta đó sao?

### **II. Đức Maria sinh hạ Con Trai của Người**

Mô tả sao xiết, hình dung sao nổi niềm vui thánh thiện của Đức mẹ, khi Người nhìn thấy, khi Người ẵm vào lòng Người Con mà Người đã cu rưng, Con của Người, nhưng lại là Thiên

Chúa của Người. Đức Maria nói gì với con? Đức Maria muốn nói gì? Chúng ta cũng có thể phần nào cảm nghiệm được những tâm tình đó.

Phân thánh Giuse, Người cũng chia sẻ niềm vui đó. Nào Người không triu mến Đức Maria hết lòng sao? Hạnh phúc của Đức Maria không phải cũng là hạnh của Người sao? Mặt khác, vai trò của thánh Giuse quan trọng biết bao! Người đúng là bạn của Đức Maria, Người có quyền hành của một người ch trên trời Hài Nhi Thiên Chúa.

Niềm vui của Đức Maria và thánh Giuse càng lớn lao, vì xuất phát từ một nguồn mạch thánh thiện và thanh khiết. Nếu việc sinh hạ nào cũng làm cha mẹ vui, thì biết Đức Maria và thánh Giuse còn vui biết mấy, vì việc sinh hạ này không có báo động tai biến đi trước, cũng có đau đớn kèm theo! Nào không phải rằng: Ở đâu dự vọng hạ đẳng có chỗ ở đó có dơ nhớp và đau thương sao? Chúng ta hãy hiểu cho rõ tính cao quý của những niềm vui thượng đẳng: và nhớ rằng người ta đánh mất tính cao quý đó, khi làm theo những ham muốn của thể xác.

### **III. Đức Maria sinh con đầu lòng**

Chúa Giêsu là con đầu lòng của Đức Maria. Nói "đầu lòng", trước hết là hiểu theo nghĩa đen, tức là trước người con này, Đức Mẹ chưa sinh người con nào khác. Chúa Giêsu gia nhập nhà Thánh Gia để rồi ở nơi đây, Người được tiếp nhận, yêu thương như người con đầu lòng.

Nói "con đầu lòng" còn hiểu theo nghĩa bóng, tức là hiểu Chúa Giêsu là Anh Cả của nhiều em. Ông thánh sùng của Người thông cho ta phẩm chức làm con: Sau này, chúng ta tất thấy là con Thiên Chúa. Thánh Phaolô tông đồ nói về các kẻ lành: "*Thiên Chúa đã tiền định cho họ, để tạo nơi họ khuôn mặt của Con Người, để chính nhờ Người Con đó trở thành Anh Cả của nhiều em*" (Rm 8, 29).

Chúa Giêsu, vì là Lời của Thiên Chúa, cũng chính là khôn ngoan vĩnh hằng, nhờ Người mà mọi sự được tác thành, Người được sinh hạ trước mọi tạo vật trên trời dưới đất. Trong tương quan đối với chúng ta, Người cũng là Con đầu lòng của Mẹ Maria. Là những người em của Chúa Giêsu, ta là con thiêng liêng rất được triu mến của người Mẹ yêu thương tuyệt vời đó.

Ta nghe câu chuyện sau đây để thêm lòng cậy trông Mẹ.

Hôm ấy, một vụ nổ khủng khiếp xảy ra tại Béc-lin, giết chết 20 người. Hôm sau, người ta vừa làm việc thánh Đức Mẹ xong, thì một thiếu nữ tiến lên toà Mẹ, dâng một bó hoa rực rỡ. Khi chị ra khỏi nhà thờ, người ta hỏi làm gì mà có bó hoa đắt tiền như vậy. Chị trả lời: "Sáng hôm qua, bà chủ tôi bảo tôi đến xí nghiệp xà phòng. Chính đó là nơi mà bây giờ bà con thấy chỉ có là đồng sắt vụn. Khi đi qua trước nhà thờ, tôi nảy ý tranh thủ ghé vào, vì chiều tối nay sẽ không có thời giờ đi làm việc kính thánh Mẹ. Tôi vào, đến trước toà Mẹ, đọc một kinh Kính mừng, rồi trở ra. Sắp tới nơi, thì một tiếng nổ kinh hoàng... Nếu tôi không chậm lại, thì đã nằm ngoài nghĩa địa rồi. Cho nên, bó hoa này là lễ mọn tôi dâng để tạ ơn Mẹ đã cứu sống tôi.

==--==

*Lạy Mẹ Maria và thánh cả Giuse, xưa Mẹ và thánh Cả đã vui mừng khi thấy Chúa Giêsu sinh ra, vì biết rõ đó là Đấng Cứu Thế thiên hạ đợi trông. Xin cho chúng con biết vui vì biến cố trọng đại đó, biết luôn luôn ăn ở xứng danh nghĩa là những người đã được cứu chuộc. Chúng*



con mừng Đức Mẹ và thánh Cả Giuse, vì Mẹ được phúc sinh hạ và thánh Cả Giuse được làm Cha nuôi Đấng cứu độ trần gian. Chúng con cũng mừng chúng con, nhờ Mẹ sinh hạ Chúa Giêsu mà chúng con được nên con của Thiên Chúa và làm em của Chúa Giêsu, lại được làm con của Mẹ nữa. Lạy mẹ, xin nhậm lời chúng con.



## Ngày 10: NHỮNG NIỀM VUI CỦA MẸ MARIA

Việc Đấng Cứu Thế sinh ra đem lại cho Đức Maria ba niềm vui: Vui vì được cứu chuộc, vui vì được làm Mẹ, vui vì được thông ban Chúa Giêsu. Những ý tưởng đó được chứa chất trong bài Tin Mừng sau đây. Chúng ta chú ý theo dõi:

*"Chúa Giêsu giáng sinh trong hoàn cảnh sau đây: Bà Maria, Mẹ Người, đã đính hôn với ông Giuse. Song hai ông bà chưa ở cùng nhau, thì bà đã chịu thai bởi phép Chúa Thánh Thần. Ông Giuse, bạn bà là kẻ công chính và không muốn làm ố danh Bà, nên đã định bỏ Bà cách kín đáo. Ông đang còn suy tính như vậy, thì một đêm, ông chiêm bao thấy có thiên thần Chúa hiện đến bảo rằng: "Hỡi ông Giuse con vua Đavít, ông chớ ngại đón Bà Maria bạn ông về, vì Bà chịu thai bởi quyền phép Chúa Thánh Thần. Bà sẽ sinh con trai. Và ông đặt tên cho con trẻ là Giês. Đó chính là Đấng sẽ cứu dân mình khỏi tội lỗi". Mọi việc đã xảy ra đúng như lời tiên tri rằng: "Một Trinh nữ sẽ thụ thai và sinh con trai, người ta sẽ đặt tên con trẻ ấy là Em-ma-nu-en, danh từ này có nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta". Ông Giuse thức dậy thì làm như thiên thần Chúa truyền: Ông đón nhận bạn mình về nhà. Nhưng ông không ăn ở với Bà, mà Bà đã sinh một con trai, và ông đã đặt tên cho con trẻ là Giêsu." (Mt 1, 18-25).*

Chúng ta sẽ chủ yếu đào sâu ý nghĩa của câu *"Chính là Đấng sẽ cứu dân mình khỏi tội lỗi"*.

Chúng ta hình dung hang đá và máng cỏ, nơi Đấng Cứu Thế sinh ra và được đặt nằm trong đó. Chúng ta xin ơn được chia sẻ niềm vui của Đức Mẹ...

### **I. Vui vì được cứu chuộc**

Việc Đấng Cứu Thế sinh ra được loan báo như một nguồn vui cho toàn dân. Tuy cội nguồn là chung, nhưng niềm vui đó đã được cảm thấy một cách không như nhau, tùy tâm tình mỗi người. Thậm chí, có nhiều kẻ cảm thấy bối rối và nổi khùng lên. Mục đồng thì hờn hờ lộ rõ nơi nét mặt, cụ già Xi-mê-on thì bộc lộ một hạnh phúc sâu xa, bà già An-na lại vui trào ra nơi câu chuyện. Đang khi đó, Hê-rô-đê bối rối lo âu; và sau này giới biệt phái chỉ âu sầu đau đớn. Nhưng thử hỏi ai hiểu được những lý do vui mừng hơn là Đức Maria? Có ai hiểu được hơn Người, giá trị của hồng ân cứu độ đặc biệt, đã miễn trừ cho Người khỏi mắc phải tội mà những người khác

chỉ được tha sau khi đã mắc nó? Đức Mẹ đã đánh giá cao như thế nào ân huệ Chúa ban khi giữ Người khỏi vướng mắc vào tên thù tai hại nhất của linh hồn chúng ta? Chúng ta hãy cố lĩnh hội được phần nào niềm vui sướng bao la của Mẹ.

Ngay cả bây giờ đây, việc Đấng Cứu Thế sinh ra vẫn đang làm kẻ vô tín giận dữ, người Công giáo nguội lạnh thì thờ ơ, nhưng lại làm các thánh vui mừng không kể xiết. Việc giáng trần của Em-ma-nu-en, của một Thiên Chúa ở cùng chúng ta, việc đó gọi lên ấn tượng gì nơi chúng ta? Chúng ta có năng nghĩ đến việc cảm tạ Chúa vì đã cứu chuộc chúng ta không? Chúng ta hãy chấn chỉnh lại thái độ, tâm tư, để có thể nếm hưởng hạnh phúc đó thấm thía hơn. Hãy giả sử Chúa Cứu Thế không giáng sinh vào trần gian, thì số phận chúng ta như thế nào, có khác số phận hiện nay không?

## **II. Vui vì được làm Mẹ**

Chính Chúa Giêsu cũng làm chứng: Người đàn bà khi đã làm mẹ thì quên hết mọi đau đớn, chỉ còn biết sung sướng vì được làm mẹ. Vậy thì ai tả hết nỗi sung sướng bao la của Đấng không phải đau đớn mà sinh hạ Đấng cứu độ loài người? Thiên Chúa của Mẹ, lại là con của Mẹ! Người nhìn thấy Đấng cứu đời, động đến Đấng cứu đời, mặc áo cho, đón nhận những vuốt ve và đáp lại, chính Người vuốt ve Đấng cứu đời. Những cử chỉ thân mật đó, Người trao đổi một cách cung kính và với một tâm tình thờ phượng sâu xa biết chừng nào! Và với một yêu thương thánh thiện biết chừng nào! Chúng ta hãy cố hình dung thật sinh động cái khung cảnh tuyệt diệu đó.

Bằng sự chúng ta sống trung thành với ơn Chúa, chúng ta có thể vẽ lại Chúa Giêsu trong chúng ta một cách thiêng liêng, bởi vì ơn Chúa ban nhằm mục đích gì, nếu không phải là nhằm biến đổi chúng ta nên giống chính Đấng là tác giả của ơn thánh? Nhờ ơn gọi, người kitô hữu là Kitô thứ hai. Ước mơ nên thánh đã là việc của một tâm hồn cao thượng. Nhưng thực hiện ước mơ cao đẹp đó, càng cao thượng và đáng ước mơ biết chừng nào! Than ôi! Có biết mấy ước mơ thánh thiện cứ mãi mãi là ước mơ suông, không bao giờ thành hiện thực nơi ta! Chúng ta cần chuẩn bị cõi lòng chúng ta thành miếng đất màu mỡ cho hạt giống mọc lên và đem lại gấp trăm.

## **III. Vui vì được thông ban Chúa Giêsu**

Đức Maria biết rằng mình sinh ra cho thế giới một Đấng Cứu Độ. Lòng người sung sướng biết chừng nào khi suy nghĩ về sứ mạng của Con mình, bao nước mắt sẽ được Con mình lau ráo, bao xiềng xích sẽ được Con đập tan. Con mình sẽ trả lại tự do cho thế giới! Mẹ chúc tụng Thiên Chúa với tất cả tâm hồn và sức lực mẹ, vì Mẹ có được Con không riêng cho Mẹ, mà cho toàn thể nhân loại.

Một tâm hồn tự thánh hoá thì không bao giờ lên trời một mình. Câu nói đó của thánh nữ Têrêxa thêm một lẽ mạnh nữa vào nhiều lẽ khác giục ta thánh hoá bản thân. Hiểu rõ câu nói đó, chúng ta sẽ không bị tính sợ dư luận gây ảnh hưởng tai hại. Làm điều xấu, hoặc làm dở một việc nhằm tránh khỏi mắt lòng người ta, là trả giá khá đắt, mà chỉ được khỏi rầy rà tí chút. Thăng thấn thực hành nhân đức, thì không mất gì lắm, nhưng lại gây được một tác động có ích và tốt đẹp nơi người khác, mà rồi nhờ đó, mình lại được người ta mến phục biết ơn.

Chúng ta nghe câu chuyện thật là lạ lùng sau đây, nói lên tình thương vô bờ bến của Đức mẹ đối với những ai hết lòng cậy trông Người.

Một vị Giám mục xứ Ê-côt-xơ đi du ngoạn ở miền đồi núi thuộc giáo phận của mình. Đêm đó, Người lạc đường, không tìm được lối về. Cuối cùng Người gặp một túp lều tranh của một gia đình nghèo. Các người trong nhà không nhận ra vị Giám mục, mà vị Giám mục cũng không biết chủ nhân là người thế nào, Công giáo hay Tin lành. Chủ khách đều tỏ vẻ dè dặt. Khỏi một lúc, vị Giám mục nhận ra trong nhà có một nỗi lo lắng hay ưu sầu nào đó. Người đánh bạo hỏi:

- Gia đình xử với tôi tốt lắm. Nhưng tôi thấy gia đình có một nỗi buồn nào đó.

- Vâng, bà mẹ đáp. Bà như chờ câu hỏi đó để trút nhẹ gánh nặng trong lòng. Chúng tôi buồn, vì ngay ở phòng trên đây, cha già của chúng tôi đang ốm nặng sắp chết. Nhưng điều làm chúng tôi buồn hơn cả, là bổ cứ quả quyết là mình còn sống nữa, chưa chết và vì thế không dọn mình chịu các phép để được chết lành.

Vị Giám mục hỏi:

- Tôi có giúp cụ được việc gì không?

- Được lắm!

Nói rồi, bà dẫn vị Giám mục sang chỗ người bệnh nằm. Quả đúng là cụ sắp chết. Vị Giám mục ngỏ ý khuyên cụ dọn mình. Cụ lắc đầu:

- Không! Tôi chưa chết đâu!

Khuyên thế nào, cụ cũng chỉ nói như vậy. Cuối cùng, vị Giám mục nói:

- Cụ có thể cho tôi biết tại sao cụ hy vọng là cụ chưa chết được không?

Người bệnh cảm động nói:

- Ông là người Công giáo?

- Vâng, tôi là người Công giáo.

- Nếu vậy tôi sẽ nói tại sao tôi tin là tôi chưa chết. Thưa ông, tôi cũng là Công giáo. Từ ngày rước lễ lần đầu đến nay, hằng ngày tôi xin Đức Mẹ cho tôi ơn này là không chết khi chưa có một linh mục bên giường của tôi. Vậy, ông có tin rằng Mẹ tôi lại không nhận lời tôi không? Không thể. Cho nên tôi chưa chết đâu.

Vị Giám mục bình tĩnh nói:

- Hỡi con, con đã được ban như xin. Người đang nói với con đây còn hơn là một linh mục, đây là Giám mục của con. Chính Đức mẹ đã đưa Người băng qua rừng mà đến với con, để đón lấy hơi thở cuối cùng của con.

Vừa nói, Người vừa cởi áo choàng bên ngoài, giơ Thánh giá chức Giám mục lên trước mặt người hấp hối. Người hấp hối hết sức vui mừng, kêu lên:

- Lạy Mẹ Maria, lạy Mẹ nhân lành, con cảm ơn Mẹ.

Rồi nói với Giám mục:

- Xin Đức Cha giả tội cho con. Bây giờ thì con tin rằng con sắp chết.

Một lúc sau, được thanh tẩy lần cuối cùng, cụ trút linh hồn êm ái.

Lạy Mẹ Maria, cùng với Giáo Hội mọi nơi mọi thời, con ca ngợi Mẹ vì Mẹ được ơn đặc biệt sinh hạ Đấng cứu độ trần gian. Con ca ngợi Mẹ là người đầu tiên được hưởng hiệu quả của ơn cứu độ. Con cũng ca ngợi Mẹ là người đầu tiên thông ban Chúa Giêsu cho thế giới. Ước chi con hiểu được những niềm vui dạt dào lòng Mẹ vì những ơn trọng đại đó. Nhưng ước gì con hiểu được rằng con cũng có niềm vui vì những ơn trọng Chúa ban. Con cũng được Con của Mẹ cứu chuộc, con cũng có thể hằng ngày làm cho con nên giống con của Mẹ và con cũng có thể

thông ban Chúa Giêsu cho người khác. Xin Mẹ giúp con biết luôn luôn cảm tạ Chúa vì những niềm vui đó, nhất là xin cho con biết sống xứng đáng với ơn Chúa như Mẹ.



## Ngày 11: NHỮNG TÃ LÓT NGHÈO NÀN CỦA CHÚA GIÊSU

Chúng ta ai cũng sợ sự nghèo nàn. Hôm nay sự nghèo nàn của Trẻ Giêsu Con của Đức Maria sẽ là đề tài suy niệm của chúng ta. Chúng ta sẽ bắt đầu với những tã lót của Trẻ Giêsu, để đi tới suy ngẫm sự khó nghèo mà những tã lót kia là dấu chỉ; cuối cùng, chúng ta sẽ thấy cho được sự giàu có chúng ta có được nhờ sự nghèo nàn đó.

Trước tiên, chúng ta cùng nghe thánh Luca kể lại quang cảnh Đấng Cứu Thế sinh ra.

*"Khi ấy, Hoàng đế Au-gut-xtô ra chiếu chỉ kiểm tra dân số trong cả thiên hạ. Việc kiểm tra này là lần đầu tiên và xảy ra đang lúc ông Qui-ri-nô làm tổng trấn xứ Xy-ri-a. Ai nấy đều phải về bản quán mà khai tên mình. Vậy ông Giuse vì thuộc dòng tộc vua Đavít, nên đã từ thành Na-gia-rét thuộc xứ Ga-li-lê, lên thành vua Đavít thuộc xứ Giuđa, gọi là Bêlem, để ghi tên mình cùng bạn mình là Maria đang có thai. Đang khi hai người ở đó thì bà Maria đến ngày sinh. Bà sinh con đầu lòng, Bà lấy khăn bọc con và đặt con nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trọ." (Lc 2, 17).*

Chúng ta tiếp tục hình dung cảnh hang đá Bêlem, nơi Đấng Cứu Thế sinh ra. Chúng ta cầu xin Chúa Giêsu, vì lời cầu bầu của Đức Mẹ, giúp chúng ta hiểu được bài học hôm nay.

### **I. Những chiếc tã lót**

Chúng ta hãy hình dung Đức Trinh Nữ đang lấy tã vấn bọc thân thể non nớt của Con Thiên Chúa. Mẹ làm việc đó cách cẩn thận, cung kính, kỹ càng và yêu đương biết bao! Thân mình đang run rẩy trong đêm giá buốt đó, chính tự lòng Mẹ mà ra, chính bàn tay Mẹ phải vấn bọc thân thể đó trong tã lót.

Mọi hành vi của việc phụng tự bề ngoài là như những tã lót mà ở đời này chúng ta vấn bọc Thân mình Chúa Giêsu. Chúng ta hãy chú ý vấn bọc Người với cõi lòng yêu mến.

Tã lót là đồ mặc khiêm tốn và yếu hèn. Tã lót cho thấy có một sự thiếu thốn cần che chở, một sự xấu hổ cần bao bọc. Đấng cực kỳ vô tội và cực kỳ mạnh mẽ đã vui nhận tã lót vì chúng ta.

### **II. Dấu chỉ sự khó nghèo**

Tã lót, thì con vua hay con người ăn mày cũng dùng đến. Tuy nhiên, những khác biệt về xã hội đã lộ rõ ngay khi còn trong nôi. Chúa Giêsu đã chọn loại tã lót nào? Tã lót của người nghèo. Tại sao? Người muốn bằng cử chỉ đó, cho người ta thấy ơn cứu độ là cho hết mọi người và tình thương của Người cũng dành cho hết mọi hạng người. Người nghèo không bị loại bỏ. Sau này, thế giới sẽ hiểu rằng người nghèo lại là lớp người được ưu đãi. Tại sao nữa? Người muốn cho thấy Người coi khinh sự sang trọng bề ngoài của loài người.

Chúng ta cũng vậy. Trong khi giữ những điều phải lẽ hợp với đáng bậc, ta hãy tập coi khinh những sự sang trọng phù phiếm, và đừng đánh giá cái gì theo dáng vẻ bề ngoài.

## **II. Sự giàu có dành cho chúng ta trong sự nghèo nàn**

*"Tuy là Đấng giàu có vô cùng, Chúa Cứu Thế đã tự làm mình nên túng thiếu, để làm anh em nên giàu có bằng sự túng thiếu của Người".* Câu nói tuyệt vời đó của thánh Phaolô (2Cr 8,9), cho chúng ta thấy sự trao đổi lạ lùng mà Trời Cao đề ra cho Trái đất, Thiên Chúa toàn năng đề ra cho thụ tạo của mình.

Chúng ta hãy bày tỏ với Chúa lòng biết ơn của chúng ta. Nhất là chúng ta đừng ngại chấp nhận những gì Người đề xuất. Đừng sèn so mà cả với Thiên Chúa. Hãy sẵn sàng chấp nhận tất cả. Và trước cảnh những tã lót nghèo nàn Người tự bọc thân Người, chúng ta hãy tình nguyện noi gương Người bằng sự bỏ mình bề trong; hoặc, nếu Người muốn, cả bằng sự khó nghèo thật sự vì nhu cầu bắt buộc, hay vì tự ý chọn lấy.

Trong hết mọi thụ tạo, Đức Maria đúng là người hơn ai hết đã hưởng được sự giàu có trong sự túng cực của Thiên Chúa. Không ai bắt chước Đấng Cứu Thế cho bằng Mẹ. Chúng ta hãy ca ngợi sự khôn ngoan của Mẹ.

Chúng ta nghe câu chuyện sau đây, để thấy Thiên Chúa vừa công bằng vừa khoan hồng, trong những phép lạ mà Người thực hiện qua Mẹ Maria.

Ở làng nọ, người ta tôn kính một pho tượng Đức Mẹ cổ và đẹp. Năm 1789, cách mạng bùng nổ. Những người bài giáo quá khích định xô đổ pho tượng xuống. Người ta vừa xô vừa nói phạm. Một tên tích cực hơn, đề nghị ném xuống giếng. Chúng thực hiện ý đồ đó giữa sự khủng khiếp của dân làng. Nhưng tên chủ mưu bị mù tức khắc, phải nhờ người dắt về. Bị phạt như vậy, nhưng y vẫn không hối cải. Thật là cả một bài học sống cho những tên khác. Nhiều năm trôi qua, Đất nước lại được hoà bình, việc phụng tự được tái lập. Nhưng pho tượng vẫn nằm ở đáy giếng. Một hôm, Cha xứ nói với giáo dân:

*"Hỡi anh chị em, chúng ta phải đền tạ Đức Mẹ và tìm cách đưa pho tượng lên".* Người ta bàn định. Hôm sau, mọi người tập hợp quanh giếng. Cha xứ đến, nhưng không phải một mình. Ngài cầm tay dắt người mù và ai cũng biết mà không ai muốn y có mặt trong giờ này. Cha nói:

*"Anh chị em thân mến, người mù khốn nạn này đến gặp tôi ngay khi tinh mơ, vì anh nói tâm hồn anh day dứt không chịu nổi. Anh xin tôi và mọi người anh chị em một ơn, mà nhân danh anh chị em tôi đã hứa cho. Anh muốn anh chị em cho phép anh cùng góp phần kéo pho tượng lên, vì cách đây mười năm anh đã góp phần xô tượng xuống. Anh chê ghét tội phạm thánh đó. Anh cho rằng anh đã bị phạt là đáng tội. Anh xin Chúa, xin Đức Mẹ và xin tất cả anh chị em tha thứ cho. Tôi có thể nói với anh chị em: Chúa và Đức Mẹ đã tha thứ, bây giờ đến lượt anh chị em."*

Người mù tiếp lời:

- "Vâng, anh vừa nói vừa khóc và giơ tay lên, xin anh chị em tha thứ cho tôi, lương tâm tôi không lúc nào yên, xin anh chị em tha thứ cho tôi."

Một tiếng hô lớn:

- Thôi! Cho qua! Anh lại đây, lại đây!

Người ta đặt dây thừng vào bàn tay anh. Có mấy người đã xuống tận đáy giếng, cột dây vào tượng. Một mệnh lệnh ban ra, tất cả vừa đọc kinh cầu Đức Bà, vừa kéo dây. Pho tượng lên khỏi giếng, không sút mẻ gì. Mọi người reo hò sung sướng. Nhưng bỗng một tiếng reo khác làm át tất cả. Người mù quỳ gối xuống, hai tay giang rộng, miệng la to:

- Tôi thấy rồi! Tôi sáng mắt rồi!

Anh còn sống nhiều năm, không ngừng cao rao sự công thẳng và lòng lân tuất của Chúa cũng như lòng nhân lành của Đức Mẹ.

-==-

Lạy Mẹ Maria, chúng con thường thích giàu sang, no đủ, ăn ngon, mặc đẹp. Chúng con sợ túng thiếu, đói nghèo. Thậm chí, chúng con khinh chê, hắt hủi những anh chị em chúng con phải cảnh nghèo khổ. Hôm nay, ngắm cảnh Con Thiên Chúa từ lòng Mẹ sinh ra cam chịu cảnh cơ hàn, chịu để Mẹ vẫn trong tã lót nghèo nàn. Chúng con thấy hổ thẹn biết bao! Xin Mẹ giúp chúng con tu chỉnh lại thái độ đối với giàu sang và khó nghèo, cho chúng con hiểu rằng giá trị con người không ở lối giàu sang, mà ở những nhân đức bề trong, đặc biệt ở một tâm hồn biết giữ không để mình bị ràng buộc bởi vật chất, bị chi phối bởi tiền tài. Xin cho chúng con biết thích sống đằm bạc, thanh thản và luôn tôn trọng, giúp đỡ anh chị em nghèo nàn.

-==--==

## Ngày 12: MÁNG CỎ ĐÁNG CỨU THỂ

Hôm nay, chúng ta nhìn kỹ hơn cảnh Chúa Cứu Thế lọt lòng Mẹ. Đặc biệt, chúng ta suy ngẫm về ý nghĩa của máng cỏ đã đón tấm thân non nớt của Trẻ Giêsu. Máng cỏ gợi lên ý tưởng về:

Một khổ đau.

Một chọn lựa

Và một biểu tượng.

Đây, chúng ta đứng lên nghe thánh Luca kể:

"Vậy ông Giuse, vì thuộc gia tộc vua Đavít, nên đã từ thành Na-gia-rét, thuộc xứ Ga-li-lê, lên thành của vua Đavít, thuộc xứ Giuđa, gọi là Bêlem để ghi tên mình cùng bạn mình là Maria đang có thai. Đang khi hai người ở đó, thì bà Maria đến ngày sinh. Bà sinh con đầu lòng. Bà lấy khăn bọc con và đặt con nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trọ". (Lc 2,47)

"*Và Bà đặt con nằm trong máng cỏ*" chúng ta sẽ dừng lại ở câu đó. Chúng ta tiếp tục hình dung cảnh hang đá Bêlem. Chúng ta xin ơn hiểu biết và yêu mến hơn Đấng mà Đức Maria đã sinh hạ.

### ***I. Khổ đau của máng cỏ***

Chúng ta suy nghĩ về nỗi đau lòng của Mẹ Maria, khi Người không thể kiếm đâu ra cho Con cực trọng của mình một chiếc nôi, mà chỉ có thể đặt Con vào một máng cỏ súc vật. Chúng ta cũng suy nghĩ về những cố gắng của Mẹ làm sao cho chiếc máng bớt cứng bớt lạnh. Nhất là chúng ta hãy thấy cho được tâm tình yêu mến của Mẹ khi làm những việc đó. Chúng ta xin hiến mình chúng ta để giúp Mẹ lót nhẹ Chúa Giêsu trong máng cỏ.

Trong nhiều nhà thờ, nhà tạm cũng sánh được với máng cỏ hang Bêlem. Nào chúng ta không có cách gì làm nhà tạm đẹp hơn một tí nữa sao? Chúng ta có tiếp đãi vị Khách Thần cách xứng hợp, bằng cách giữ cho bàn thờ và mọi trang sức của nó thật tinh sạch không? Chúng ta có giữ cho đèn châu sáng luôn không? Nếu chúng ta không thể làm gì để tăng thêm vẻ đẹp của thánh đường, ít ra chúng ta hãy năng chú ý thờ lạy Chúa trong bí tích Thánh Thể, sốt sắng đèn tạ Chúa, nhất là bù đắp lại bằng mến Chúa thật nhiều.

### ***II. Việc chọn máng cỏ***

Khi nhận nằm trong máng cỏ, Chúa Giêsu không tuân theo một nhu cầu nào bắt buộc phải làm như thế. Người có tự do lựa chọn. Người đã chọn một máng cỏ nghèo nàn, hơn là cảnh nhà cao cửa rộng, giường nệm ấm êm.

Chúng ta hãy tìm hiểu ý nghĩa của sự lựa chọn đó xem. Rõ ràng, đây là Chúa Giêsu tuyên chiến với tính hay tìm kiếm những sự dễ dãi, tìm thoả mãn trong những việc nhỏ nhặt hằng ngày. Gốc của nó là lòng tham dục. Nó có nhiều bất lợi:

- Bất lợi cho thể xác, vì nó làm cho thể xác nên nhạy cảm và hay yêu sách. Từ đó, phát sinh nơi ta những thói cách kỳ cục, làm giảm bớt ảnh hưởng và uy tín ta cần có.

- Bất lợi cho linh hồn và ý chí, vì chúng làm chúng ta tê liệt và hèn yếu;

- Bất lợi cho những tâm hồn khác, vì nó ngăn cản việc hoán cải và tiến bộ của họ. Lòng quảng đại không thể đi đôi với tính thích lạc thú này. Nó lại là một chướng ngại cho những công tác tông đồ đích thực. Nó gây hại cho nhà truyền giáo, hơn là tính nhút nhát trước những khổ đau hay hiểm nguy lớn.

### ***III. Biểu trưng của máng cỏ***

Chúng ta không thấy rằng máng cỏ Chúa Giêsu nằm, đặt Người trong tầm tay của tất cả chúng ta đó sao? Nơi đây, Người vui lòng đón nhận mọi sự tôn kính. Truyền thuyết kể rằng: Bên máng cỏ Bêlem đêm ấy, có một con bò và một con lừa, và như thế là Trẻ Giêsu đã không chê chối, trái lại, đã tiếp nhận hơi ấm của mấy con vật. Nhưng nhất là Người ở trong máng cỏ là để ban mình làm của ăn. Bêlem, tiếng Do Thái nghĩa là "Nhà của bánh". Các Giáo phụ, như thánh Augustinô, nói rằng việc nhìn thấy cái máng đó làm người ta nhớ đến câu nói mà chính Chúa Giêsu sẽ nói sau này về mình "Ta là Bánh ban sự sống". Chúa Giêsu máng cỏ tượng trưng Chúa Giêsu Thánh Thể, bị kích dễ bởi một số người, được thăm viếng và chịu lấy cách hăm hở bởi một số khác, và tự trung trở thành của ăn cho mọi người, bạn cũng như thù, thù thì ăn lấy

cho đã con giận điên cuồng, bạn thì coi là hạnh phúc được rước lấy vào lòng. Chúng ta hãy vào số những người ăn lấy Chúa Giêsu mà được lợi ích!

Lịch sử một nhà trường ở một Giáo xứ tại Bắc Kinh có kể chuyện này: Một trong các học sinh ngoại đạo ở trường chúng tôi bị bệnh vào khoảng nửa tháng 10. Cách một tháng, tôi đến thăm. Thân sinh em nói: "*Bệnh tình em hết hy vọng*". Em chỉ còn xương với da, em lên cơn sốt liên miên. Các thầy thuốc đành bó tay. Tôi bảo em dâng mọi khổ đau cho Chúa và hứa sẽ đem nước suối lộ Đức đến cho em uống, để xin Đức Mẹ chữa em. Hai ngày sau, tôi được thư Cha em. Tôi cứ tưởng là thư đưa tin em chết. Thực ra, là thư xin đưa nước Thánh đến gấp cho. Tôi đến, khuyên bảo, bảo em đọc kinh Kính mừng, mà các học sinh ngoại cũng thuộc. Tôi cho em uống nước Lộ đức và bảo em hết lòng tin ở Đức Mẹ. Đêm đó, em thôi sốt. Mười lăm ngày sau, em lại đến lớp. Cả gia đình em xin học đạo. Em và thân sinh em chịu bí tích Thánh Tẩy trước. Sau đó, cả gia đình em.

Chúng ta hãy xin Mẹ Maria là Người đã đặt Chúa Giêsu trong máng cỏ, giúp chúng ta dọn mình chịu lấy Người vào lòng chúng ta cho sốt sáng. Và hãy hứa với Chúa Giêsu, là sẽ thực hành hy sinh và yêu mến.

*Lạy Mẹ Maria, như thế, việc Mẹ lót Chúa Cứu Thế vào máng cỏ, dạy chúng con những bài học thật quý biết bao! Một đàng chúng con thấy sự khiêm nhường tội bậc của Chúa Giêsu. Một đàng chúng con thấy đức tin vững vàng của Mẹ. Dù thấy Con sinh ra trong hoàn cảnh thiếu thốn vất vả như vậy, Mẹ vẫn nhận đó là Con của Thiên Chúa, là Đấng Thiên sai cứu độ. Mẹ đã đem tất cả lòng yêu của Mẹ để bù đắp lại cảnh nghèo nàn trống trải của hang Bêlem. Xin Mẹ giúp chúng con biết tập sống khó nghèo, đảm bạc, có tinh thần hãm mình hy sinh. Sau cùng, xin Mẹ giúp chúng con luôn dành cho Chúa Giêsu một chiếc máng cỏ đơn mọn nhưng ấm áp tình mến, là cõi lòng đơn sơ nhưng thành tâm mến Chúa của chúng con.*

-----

## Ngày 13: CHÚA GIÊSU CHỊU NHỤC

Sau khi giới thiệu một cách đơn giản cảnh hang lừa máng cỏ, thánh ký Tin Mừng ghi thêm nét cuối cùng, hoàn thành bức tranh những khổ đau đầu tiên của Chúa Cứu Thế:

*"Không có chỗ cho ông bà trong quán trọ"*

Bài Tin Mừng này, chúng ta đã nghe hai lần. Hôm nay, chúng ta chỉ dừng lại ở câu vừa trích dẫn trên. Chúng ta hãy lần lượt suy về việc Chúa tự ý xoá nhòa mình, lý do quan phòng của việc Người bị từ chối, và sự mù quáng của cư dân Bêlem.

### **I. Nhục nhũ: Chúa Giêsu tự xoá nhòa**

Đức Mẹ và thánh Giuse không được trọ tại quán trọ nghèo nàn của làng Bêlem. Khi các ngài đến xin trọ, các Ngài được trả lời: Không có chỗ cho ông bà. Thật ra lời từ chối đó không vì thành kiến hay ác ý. Thực tế là quán đã hết chỗ. Mà vì các ngài lẫn trong đám dân thường, nên người ta không biết để có sự biệt đãi. Việc không được người ta nhận ra đó, là một sự nhục



nhã; và Đức Maria đã phải đau lòng vì chuyện đó biết bao! Nhục không phải cho Đức Mẹ, mà nhục cho Con của Người, là Con của Thiên Chúa và Con của Đavít, bị khinh miệt ngay trong thành của tổ tiên vương giả của mình, dường như một người tầm thường. Ôi! Nỗi khổ đau đặc biệt này càng da diết vì ý thức rõ một phẩm chức cao cả tuyệt vời mà không được người biết đến, hoặc không được thừa nhận!

Nhiều lúc ta bị chạm lòng tự ái khi bị xoá nhoà, hơn là khi bị làm nhục và khinh miệt cách ngang nhiên. Nhưng, suốt đời Người, Chúa Giêsu đã dạy và đã nêu gương nhiều, để ta biết chấp nhận và, hơn nữa, tìm kiếm sự tối tăm và bị lãng quên. Mà chúng ta có biết bao lý do để chấp nhận sống ẩn tịch vô danh!

## **II. Lý do quan phòng của việc bị từ chối**

Chúng ta hãy giả sử là quán trọ Bêlem đêm ấy đã dành chỗ cho Chúa. Nhưng như vậy, chỗ đó có thích hợp với Người không? Hang đá giữa đồng không mông quạnh, nghèo nàn, xơ xác, nhưng phải chăng lại thích hợp với Chúa hơn? Quán trọ là nơi ồn ào kẻ đến người đi, nói cười cãi vả, tục tĩu nữa!

Cảnh tượng quán trọ ồn ào, hỗn độn... ám chỉ tình trạng nhiều tâm hồn luôn luôn nhận nhịp, xao động vì muôn thứ lo toan, dự tính, hài lòng, rồi bất mãn,... Trong cảnh hỗn độn đó, con người không nhận ra chính mình, nó hoá ra xa lạ với bản thân, không thể có lòng sốt sắng sùng mộ được. Thiên Chúa không có chỗ trong tâm hồn quán trọ ấy.

Vậy, chúng ta hãy tránh xa cảnh ồn ào phân tán tâm tình, quá lo lắng việc bề ngoài, nếu chúng ta muốn thương nếm niềm vui được có Chúa làm sở hữu ngay trong đáy lòng ta.

## **III. Sự mù tối của cư dân Bêlem**

Bây giờ ta để ý quan sát người dân làng Bêlem. Vì bị thu hút bởi cái huyền ảo rộn rịp, những người ra vào quán trọ không thể nhận ra gia đình thánh và không hiểu được đâu là những lợi ích trọng đại của mình. Họ bỏ qua giờ khắc Chúa viếng thăm họ.

Ở đời, có biết bao người như cư dân Bêlem đêm ấy! Họ trở thành nô lệ cho những lo toan của mình. Biết mấy người không còn thời giờ để hồi tâm suy nghĩ, chăm lo việc rồi linh hồn mình, liệu cho chắc chắn số phận đời đời của mình. Họ được mời tham dự Nước Chúa, dự tiệc cưới cõi Trời, nhưng họ vịn lẽ nọ kia từ chối! Chủ nhà phải nổi giận, loại họ ra ngoài.

Đó là cảnh tượng đa số người trên thế giới, cả trong giới tu trì, linh mục. Ngay cả trong tầng lớp này, bao gồm những người đã hiến thân cho Chúa, đôi lúc cũng có không ít người không dành thời giờ để nghĩ đến Thầy chí thánh của mình!

Chúng ta hãy cầu cho tất cả những tâm hồn lẽ ra phải là nhà tạm cho Chúa, cho một mình Chúa, nhưng lại trở thành quán trọ đón mọi thứ, chỉ trừ một mình Thiên Chúa!

Trong lịch sử y học, không thể bỏ qua tên tuổi của bác sĩ Rêcamiê. Một bác sĩ bạn của ông kể: "Năm 1832, tôi đến nhà bá tước Malê, một sĩ quan cao cấp kị binh, đã làm linh mục. Cha bị mệt. Cửa mở, bác sĩ Rêcamiê đến. Khám bệnh cho Cha xong, sắp ra về, thì sực nhớ cái gì, bác sĩ dừng lại, bỏ mũ lên bàn, tựa gậy bên vách, rồi thọc tay vào túi quần: *"Tôi suýt nữa thì quên mất một việc hệ trọng."*

Vị linh mục hỏi:

- "Cái gì ạ?"

- Tôi có cái này bị hỏng, mà chỉ có Cha sửa lại được, bác sĩ nói.

- Cái gì nào? Cha hỏi.

- "Tôi có cái này bị gãy, mà chỉ mình Cha biết lắp lại cho đúng". Bác sĩ vừa cười vừa rút từ trong túi ra một chuỗi hạt. Tôi ngẩn người. Ông là một vĩ nhân, thầy thuốc chữa bệnh cho các vua chúa, tiếng tăm khắp cả Châu Âu, mà lần hạt như một chủng sinh, một phụ nữ. Ông nói với chúng tôi: "Khi ái ngại về người bệnh, khi y học đã tỏ ra bất lực, tôi ngỏ lời với Đấng có thể chữa mọi tật bệnh. Tôi bạn, nên tôi nhờ Đức Mẹ làm trung gian. Trên đường tới nhà người bệnh, lần một vài chục hạt, còn gì dễ hơn? Ngồi trong xe, yên tĩnh, cho tay vào túi áo, thế là tôi vào chuyện. Chuỗi hạt là người thông dịch viên của tôi. Nhưng vì năng dùng, nó bị liệt, nó có bệnh, xin Cha khám và chữa cho".

Cha hứa sẽ chữa. Bác sĩ ra về. Một lần khác, ông nói với tôi: "Này ông bạn, chuỗi hạt là cái chuông, mỗi kinh Kính Mừng là một lệnh, hay một lời xin. Muốn vào làm việc ở một bộ nào, phải có đơn xin, rồi phải có "ô dùi", có khi còn cần đến cả lòng tốt của mấy chú văn phòng nữa. Muốn nói với Đức Mẹ, không gì đơn giản bằng: Chỉ việc bấm chuông, tức là cầm chuỗi hạt, thế là cửa mở, người ta trình bày nguyện vọng, Đức Mẹ nhận lời ngay".

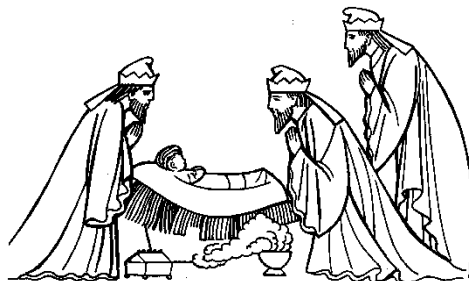
Ước chi ta được lòng sốt sắng lần hạt và trông cậy Mẹ như thế!

Từ bài suy niệm hôm nay, chúng ta hãy nhìn lại chính tâm hồn chúng ta. Phải chăng tâm hồn chúng ta luôn luôn dành chỗ trọng nhất cho Chúa? Hay là ngược lại, tâm hồn chúng ta khác nào quán trọ bên đường, không bao giờ còn chỗ cho Chúa? Chúng ta thả lòng trí theo muôn ý nghĩ tình cảm, ước mơ trái nghịch tinh thần của Chúa, thì đâu còn chỗ cho Chúa ngự?

--- --

Chúng ta hãy sốt sắng cầu xin Mẹ: *Lạy Mẹ yêu mến của con, đêm tháng chạp năm ấy, Mẹ đã phải xót xa lòng biết bao khi người ta không dành một chỗ cho Con của Mẹ. Nhưng thật ra, những người có mặt ở đó đâu có nhận ra Con Thiên Chúa trong lòng Mẹ đang tìm chỗ trọ? Phần chúng con, với phép rửa tội, linh hồn và thân xác chúng con đã được thánh hiến nên đền thờ cho Chúa ngự. Nhưng, được mấy khi chúng con hiểu và thực hành được điều đó? Trái lại, nhiều ngày, nhiều tháng, thậm chí nhiều năm, chúng con là quán trọ cho mọi thứ trên đời này, kể cả những cái trái nghịch ý Chúa! Xin Mẹ giúp chúng con từ nay luôn cố gắng đẩy lùi mọi cái nghịch ý Chúa, để giữ trọn cõi lòng chúng con cho một mình Chúa.*

*Lạy Mẹ xin nhận lời chúng con.*



## Ngày 14: CÁC MỤC ĐỒNG THỜ LẠY CHÚA

Cảnh loan báo cho các mục đồng và cảnh họ đến thờ lạy Chúa Hài Đồng, toát lên một vẻ đơn sơ và chất phát tuyệt vời, rất thích hợp để củng cố ta trong quyết tâm sống ngay thẳng và khiêm tốn. Ta lần lượt suy ngắm:

- Các mục đồng ngoan ngoãn vâng theo tiếng gọi của các thiên thần;
- Thái độ tự xoá nhoà của thánh Giuse;
- Trao đổi giữa Mẹ Maria và các mục đồng;

Trước hết, ta đứng lên nghe thánh Luca kể đầu đuôi câu truyện.

*"Trong miền ấy, có những mục đồng thức đêm canh giữ đoàn vật. Một sứ thần Chúa hiện ra với họ và ánh sáng Chúa bao trùm họ: Họ sợ hãi lắm. Song sứ thần bảo họ rằng: "Các anh đừng sợ, tôi đưa tin rất vui mừng cho các anh và cũng là tin mừng cho toàn dân. Hôm nay trong thành vua Đavít, Đấng Cứu Thế đã giáng sinh, đó chính là Chúa Kitô. Và các anh cứ dấu này mà nhận biết Người: Các sẽ thấy một con Trẻ bọc trong khăn và nằm trong máng cỏ. Tức thì có muôn vàn thiên binh hợp với sứ thần đó mà ngợi khen Thiên Chúa rằng: "Vinh danh Thiên Chúa trên các tầng trời và bình an dưới thế cho những người thiện tâm". Sau khi các thiên thần từ biệt họ về trời, thì các mục đồng bảo nhau rằng: "Chúng ta hãy đi Bêlem để xem việc đã xảy ra và Chúa đã cho chúng ta biết". Họ vội vã tới nơi, thấy bà Maria, ông Giuse và con Trẻ nằm trong máng cỏ. Thấy rồi, họ kể lại các điều đã được biết về Con Trẻ ấy. Và những ai nghe các mục đồng thuật truyện, thì đều cảm phục. Phần bà Maria, bà cẩn thận lưu giữ một kỷ niệm ấy và luôn luôn suy ngắm. Đoạn các mục đồng trở về, ngợi khen và ca tụng Thiên Chúa về mọi điều họ xem thấy và nghe được, đúng như lời sứ thần đã báo trước". (Lc 2,8-20).*

Chúng ta hãy ôn lại trong trí: Một thiên thần được Thiên Chúa phái đi, đến với những người chần chừ nghèo hèn, báo cho họ biết Tin Mừng trọng đại: Đấng Cứu Thế đã đến. Tức thì cả một đạo binh trên trời hoà tiếng với thiên sứ kia, và các tầng trời vang dội lời ngợi ca Đấng Chí Tôn. Các mục đồng vội vã đi, gặp thấy như đã báo, vui mừng kể lại với Đức Maria những gì đã nghe và thấy. Đức Maria cảm kích, nhưng ghi nhớ tất cả. Chúng ta xin ơn hiểu biết và yêu mến Chúa Giêsu và Mẹ Maria hơn.

### **I. Các mục đồng và các thiên thần**

Thật là nên thơ, mà cũng thật là kỳ diệu! Một đặc phái viên của Thiên Chúa hiện đến với mấy chú chăn chiên đơn sơ, nghèo hèn, làm họ kinh ngạc với câu truyện không ngờ; Rồi cái cảnh cửa trời hé mở, vọng xuống hạ dưới bản hợp tấu thiên đường mà chỉ nhóm mục đồng được nghe.

Chúng ta xem đó thì biết: Thiên Chúa chuộng những người hèn mọn nhất, Người không đếm xỉa gì đến địa vị xã hội. Cõi lòng đơn sơ chân thành mới là điều đáng kể!

Những chú chăn chiên này, là những người duy nhất được tuyển chọn đến thờ lạy Ngôi Hai giáng thế. Họ là những người trở về lòng ngay thẳng, không mảnh khoé lắt léo, giả hình. Thiên Chúa thường để cho những người kiêu căng tự mãn mắc sai lầm, sa ngã; trái lại, đối với những người chỉ nghĩ đến việc làm theo tiếng gọi của Người, thì dường như Chúa cầm tay mà

dắt diu họ đi. Các mục đồng Bêlem vào hang đá. Chúa kêu mời, họ lên đường ngay, không suy hơn tính thiệt... Lòng tin cậy của họ được ban thưởng đặc biệt.

Họ gặp thấy gì? "Hài Nhi và Mẹ Người". Chúa Giêsu lần đầu tiên tỏ mình cho nhân loại, là tỏ mình đang trên cánh tay bông ả của Đức Mẹ. Ai thành tâm tìm kiếm Chúa Giêsu, sẽ gặp được Người và với Mẹ của Người. Tôn sùng Đức Mẹ là tôn sùng Chúa Giêsu: Hai việc không những không đối lập nhau, mà lại liên kết với nhau chặt chẽ.

## **II. Các mục đồng với thánh Giuse**

Thánh Giuse có mặt trong lúc các mục đồng tới. Tin Mừng Luca (2, 16) nói rõ điều đó. Nhưng trong cuộc trao đổi với các mục đồng, không hề thấy nói đến Người. Vì sao? Nhất định là vì thánh tổ phụ chủ ý tự che dấu mình. Vai trò của Người là bảo vệ danh giá cho Đức Maria, là đảm bảo an toàn cho Mẹ Con. Là tôi tớ trung thành, Người sẽ làm tròn trách nhiệm đó. Tuy nhiên, vì ý thức sự cao cả của Chúa Giêsu và Đức Maria, nếu trong chừng mực nào đó, Người cần có mặt để tránh mọi ngờ vực không hay, thì trong những trường hợp có thể đặt Người song song với Chúa Giêsu và Mẹ của Người, thì thánh Giuse lại tự xoá nhoà đi.

Thái độ khiêm tốn đó làm Chúa Giêsu và Đức Mẹ quý mến Người hết sức. Vì Người tự dấu mình trước mấy chú mục đồng, thì rồi Người sẽ được vẻ vang hơn trước toàn vũ trụ. Bởi Người đã khước từ vài lời ca khen hảo huyền chóng qua; thì Người sẽ được lĩnh nhận những vinh dự bất diệt.

Chúng ta đừng quên rằng chúng ta cũng được đề nghị một sự đổi chác tương tự. Tìm kiếm sự ca ngợi đời này, mơ ước phần thưởng người đời, là làm tổn hại đến phần thưởng Chúa dành cho ta.

## **III. Các mục đồng với Đức Maria**

Chúng ta hãy tự hình dung trong trí cái quan cảnh mà Tin Mừng phác hoạ. Đầu tiên, các mục đồng rụt rè tiến đến, lặng lẽ bước vào hang đá, hớn hờ lạ lẫm, rồi im lặng trước cảnh tượng thần thiêng. Nhưng rồi, được cái nhìn và vẻ tươi cười của Đức Maria khích lệ, họ tiến lại. Họ thờ lạy. Khi họ đứng lên, họ kể lại mọi điều họ đã thấy và đã nghe. Họ nhận ra mình thật hạnh phúc. Và chắc là họ tự hứa với mình là sẽ vận động có thêm nhiều người đến thờ lạy nữa.

Đức Maria cũng dạt dào sung sướng. Những lời của thiên sứ Ga-bri-en một lần nữa được xác nhận. Niềm tin của Mẹ lại được thêm một luồng sáng soi chiếu. Nhưng! Mẹ thận trọng biết chừng nào! Bao nhiêu điều các mục đồng kể, Mẹ lắng nghe, nhưng Mẹ không bao giờ nói ra những gì Chúa làm nơi Mẹ. Mẹ lắng nghe và suy niệm trong lòng.

Bạn đã thật lòng tin cậy vào Đức Mẹ chưa?

Mọi suy niệm phải đưa ta tới đó. Bạn hãy nghe thêm câu truyện sau đây.

Một võ quan đã về hưu, kể thế này: Hồi ấy tôi ở một thị trấn nhỏ thuộc Avây-rông. Tôi gặp thấy một nữ công nhân đã già, có điều gì buồn lắm. Hỏi ra, được biết bà mất đứa con một. Tôi tiếp cận, trao đổi. Bà kể với tôi thế này: "Tôi có đứa con một... tôi yêu nó lắm. Nó cũng mến tôi nhiều. Nó thông minh. Tôi cho đi học lâu năm. Nó được mọi phần thưởng. Tôi tự hào về nó. Có lẽ tự hào quá. 18 tuổi, nó xin vào làm việc ở sở thuế. Nó đổ đầu. Người ta nói tôi là tương lai nó sẽ rục rờ. Tôi đồng ý để nó đi. Người ta bảo là cho nó đi để nên người. Giờ chia tay, tôi ôm lấy nó mà nói: "Hỡi con, con mến Đức Mẹ, con đừng quên rằng Người chưa từng bỏ

ai chạy đến cùng Người. Con có hứa với mẹ điều đó không, Sácơ của mẹ? Thưa mẹ, có!" Nó xiết chặt tôi trong cánh tay nó.

Nó đi Mácxây. Đạo đầu, nó năng biên thư cho tôi, thư đầy thương mến và phó thác. Sau đó thì thưa dần... rồi, tôi khóc, tôi cầu xin, tôi chờ đợi. Biệt vô âm tín! Một hôm, sau đó lâu lắm, tôi tiếp một bức điện: "*Đến nhanh! Đến nhanh lên! Con của mẹ đang ốm và đang đợi mẹ!*". Tôi vội vã. Hai mươi bốn giờ sau, tôi ở Mác xây. Tôi chạy ngay đến chỗ nó ở. Người giữ cửa định chặn tôi lại. Tôi nói: "*Tôi là mẹ nó*", rồi tôi nhảy qua bậc thang như một người ngây dại. Tôi vào tận nơi con tôi nằm, mặc cho hai người nào đó định cản tôi lại. Thằng Sácơ tội nghiệp! Con yêu của tôi, nó ốm nặng lắm. Nó xiết lấy tôi trong cánh tay và nói: "*Con đã cầu xin Ngài, mẹ ạ! Và chính Ngài bảo mẹ đến với con. Mẹ mời cho con một linh mục, mau lên!*". Tôi bảo nó im. Nó kể tôi nghe những việc đã xảy đến với nó. Nó đã bạn bè với những bạn xấu, những người vô đạo và vô pháp luật. Nó đã thành hội viên Tam điểm và đã thề sống chết không tin thờ Thiên Chúa. Bị ốm và thấy mình gần chết, nó nhớ mình là Công giáo. Nó đã xin mời một linh mục, nhưng người ta lấy lẽ nọ lẽ kia từ chối. Hai thằng bạn đó được đặt làm lính của quỹ để cản một linh mục đến. Và thằng Sácơ của tôi hấp hối! Bây giờ nó nhớ lại lời tôi dặn nó ngày ra đi, nó đọc kinh hãy nhớ. Nó đọc đi đọc lại mãi và đọc to lên. Một bà hàng xóm, thỉnh thoảng đến thăm nó, thấy vậy, động lòng thương. Chính bà đi đánh bức điện gọi tôi đến. Vì có tôi, tôi đuổi được bọn xấu kia. Nó nói với tôi: "*Mẹ hình dung mà xem: Họ định lấy xác con để tống táng theo phép đời, họ ép con ký vào một bản giao xác con cho họ. Ôi! Không bao giờ!*". Tôi đi tìm linh mục. Ngài đến ngay, nghe con tôi xưng tội và khuyên bảo nó. Tôi còn ở lại ít ngày bên nó. Một trong những lời cuối cùng nó rí vào tai tôi, là: "*Mẹ ơi, chính Ngài đã sai mẹ đến với con!*". Một lúc sau, con yêu xấu của tôi tắt thở".

*Lạy Mẹ Maria, câu chuyện các mục đồng đến hang Bêlem chứa biết bao bài học bổ ích. Các mục đồng nêu gương đơn sơ, ngay thẳng, sẵn sàng làm theo ơn Chúa. Thánh Giuse nêu gương khiêm tốn, trung thành chăm chỉ làm tròn nhiệm vụ. Phần Mẹ, Mẹ cho chúng con bài học biết lắng nghe lời Chúa và để tâm suy niệm lời Chúa Mẹ đã nghe, rồi hết sức thi hành. Ước chi, nhờ thực thi những bài học quý báu đó, ngày mai, khi chúng con lìa đời, chúng con được gặp thấy Chúa Giêsu trong cánh tay Mẹ. Dù cuộc đời có đẩy chúng con tới những hoàn cảnh gian nguy mấy, xin cho chúng con một lòng tin cậy Mẹ và biết kêu cầu Mẹ, như anh thanh niên may mắn trong câu chuyện.*



## Ngày 15: CHÚA GIÊSU ĐƯỢC DÂNG VÀO ĐỀN THỜ

Chúng ta bắt đầu suy niệm về đời sống ẩn giạt của Chúa Giêsu. Trong bài đầu tiên này, chúng ta lần lượt suy ngắm:

Việc Chúa Giêsu vào đền thờ;

Việc dâng tiến Người;

Và hy sinh của Đức Mẹ.

Chúng ta hãy đứng lên, nghe thánh Luca kể:

*"Khi hết ngày kiêng cữ theo luật Môsê dạy, thì hai ông bà đem con Trẻ lên thành Giêrusalem để dâng cho Chúa. Như có lời chép trong lề luật Chúa rằng: "Mọi con trai đầu lòng đều phải dâng cho Chúa. Và để dâng của lễ theo như lề luật Chúa truyền, phải có một đôi chim gáy hay một đôi bồ câu non". (Lc 2, 20-22).*

Chúng ta tập trung suy ngắm sự kiện được gói gọn trong câu: *"Ông bà đem Con Trẻ lên thành Giêrusalem để dâng cho Chúa"*.

Theo luật Do thái, bà mẹ sinh con trai đầu lòng thì sau 40 ngày, phải dâng con mình cho Thiên Chúa phải dâng vì bản thân mình một con chiên chẵn năm để sát tế, và một con bồ câu non hay một con chim gáy; người nghèo có thể thay thế con chiên bằng một con chim gáy thêm nữa. Việc dâng con đầu lòng tượng trưng chủ quyền Thiên Chúa trên Người và của cải. Trong nghi lễ, khi dâng rồi, người ta chuộc lại bằng mấy đồng bạc và họ Lêvi thay người con được dâng đó ở lại phục vụ Thiên Chúa.

Chúng ta hãy hình dung con đường Bêlem đi Giêrusalem, chừng hai giờ đi bộ, rồi Đền Thờ... chúng ta xin ơn noi gương Chúa Giêsu và Đức mẹ hiến dâng đời ta cho Chúa.

### **I. Chúa Giêsu đem đến Đền Thờ**

Đây, đôi bạn thánh thiện đang tiến bước, ăn bận bình thường, từ nơi gọi là "Nhà của bánh" đến đô thành của hoà bình. Đức Maria ẵm Chúa Giêsu. Thánh Giuse sóng bước: Trong ánh mắt, vừa là sự yên tĩnh của một tâm hồn thanh sạch, vừa là nỗi lo toan của một người cha và một người bạn đời. Hai người tiến bước lặng lẽ. Đức Maria hẳn là xiết chặt Con Thiên Chúa vào lòng với hết cả tình mẹ! Các Ngài rời Bêlem, các Ngài vào Giêrusalem, các Ngài đến, các Ngài đi... chẳng ai để ý. Vậy mà có biết bao nhiêu điều lạ lùng sắp xảy ra!

Đây là lần đầu tiên Chúa Giêsu đến Giêrusalem và vào Đền Thờ. Toà nhà này huy hoàng kém Đền Thờ trước do Xalômon xây cất, nhưng lại sắp được vinh dự lớn nhất, vinh dự mà ngôn sứ Agiê và ngôn sứ Malakia đã nói trước (Ag 2, 8-1; Mal 3,1). Thật đúng là Thiên Chúa làm ta phải hổ thẹn, bằng chính cung cách giản dị người thực thi những dự định trọng đại nhất của người.

Chúng ta cũng được Chúa ngự vào tâm hồn, một cách lặng lẽ, không kèn không trống. Liệu chúng ta có đánh giá đúng vinh dự đó không. Nào! Chúng ta hãy đánh thức niềm tin của chúng ta dậy!

Những công việc bề ngoài chúng ta làm, tuy cũng là những công việc ấy, nhưng giá trị khác nhau biết bao, tùy nơi chú ý của chúng ta và những dự kiện bên trong tâm hồn khi chúng ta thực hiện đúng.

### **II. Chúa Giêsu được dâng cho Thiên Chúa**

Con Trẻ được tiến dâng lúc này, là một con đầu lòng, nhưng không phải một con đầu lòng bất kỳ, mà đây là con đầu lòng của toàn thể thu tạo, là đầu của toàn nhân loại. Nói theo cha Búôđalu, thì việc hiến dâng Trẻ này là một việc triều cống phổ quát cho mọi dân mọi nước.

Người thay mặt tất cả chúng ta. Nơi Người hôm nay, muôn vật hợp nhất dâng lên Thiên Chúa sự vâng phục của mình. Bằng sự vâng phục của Người, Người đặt lại dưới sự thống trị của Thiên Chúa, mọi cái gì sự tội đã cướp đi.

Việc hiến dâng của Chúa Giêsu thật là hoàn hảo. Tác giả thư Do thái mô tả tâm tình của Người lúc đó: "Hy sinh và lễ vật thì Chúa chẳng ưng. Bấy giờ con đã thưa: *"Lạy Thiên Chúa của con, này con đây, con xin đến để thực thi ý Chúa"*. (Dt 10, 89). Mà ý Chúa nhằm tới đâu? Sự cứu độ loài người bằng cái chết thập giá!

Ngay lúc này đây, chúng ta hãy nhờ Anh Cả chúng ta, mà dâng tiến bản thân chúng ta cho Thiên Chúa. Chúng ta cũng nên biết rằng: Những việc hiến dâng âm thầm trong đáy lòng không phải là không có giá trị trước mặt Chúa. Chúng ta hãy nói như thánh Inhaxiô: *"Lạy Chúa, xin nhận lấy tất cả sự tự do của con, trí khôn con, trí nhớ, tất cả mọi tài năng con, mọi cái con có. Tất cả thuộc về Chúa, xin Chúa sử dụng chúng tùy ý Chúa. Con chỉ xin Chúa một điều, là Chúa ban cho con lòng mến Chúa và thánh sùng Chúa. Thế là con lấy mình làm giàu có lắm rồi. Con không xin gì hơn nữa"*.

### **III. Chúa Giêsu được Đức Maria dâng tiến**

Có một người phối hợp mật thiết vào việc Chúa Giêsu dâng mình đó, mà phối hợp không chỉ với tư cách một con người, dưới sự hướng dẫn của thủ lĩnh chung nhân loại, nhưng còn vì lẽ người ấy có lẽ tế đặc biệt phải dâng tiến trong nhân vị của thủ lĩnh đó. Đó là Đức Maria Mẹ Người. Đức Maria dâng tiến Thiên Chúa Người Con độc nhất của mình. Đức Mẹ dâng con để tùy Thiên Chúa sử dụng theo ý Người muốn và cho lợi ích lớn nhất của chúng ta.

Thánh Phêrô đã từng ca ngợi chức linh mục vương giả của mọi tín hữu, được mời gọi dâng lên Thiên Chúa những lễ vật thiêng liêng, là những lời ngợi khen và việc làm của mình (1Pr 2, 59). Biết chức linh mục của Mẹ Maria đẹp đẽ chừng nào, khi Người ẵm trong cánh tay mình chính Con của Thiên Chúa, trong lòng âm thầm tự hiến vì phần rỗi loài người!

Chúng ta hãy khâm phục ơn gọi của Đức Maria. Chúng ta hãy học với Mẹ cho biết thi hành chức vụ linh mục của ta, bằng cách sát tế cho Chúa những gì ta triu mến nhất. Không gì làm con người cao trọng bằng một hy sinh quảng đại.

Tuy Chúa Giêsu đã dâng hiến chính mình một cách thực sự, nhưng Người muốn rằng nghi thức chuộc Người lại theo luật cũng được thực hiện. Đáng rồi đây sẽ chuộc hết mọi người, phải được trả về cho Mẹ Người với giá chuộc là vài đồng tiền. Được trả về cho Mẹ Maria, Người cũng thuộc về chúng ta nữa. Người lại phải là của chúng ta, trong khi vẫn là của Thiên Chúa.

Cho được có Chúa Giêsu làm của mình, Đức Maria đã phải một chút hy sinh. Nhưng thiếu chút hy sinh đó, thì Người đâu có được lại Con! Ta cũng vậy, ta phải hy sinh mỗi ít mỗi ngày, để có được Chúa làm của riêng ta. Chẳng hạn, hy sinh một ham muốn, một cái nhìn... nhỏ thôi, nhưng phải có, để giữ lấy Chúa trong ta. Hay là ta đang mắc tội nặng, chỉ cần một hy sinh: Ngồi lại, đặt mình trước mặt Chúa, xem Chúa phê phán mình, rồi giục lòng ghét tội, mấy phút đi xưng tội...

Tóm lại, truyện dâng Chúa vào Đền Thờ dạy ta:

- Vâng phục luật Chúa;

- Ta là của Chúa, ta phải sống xứng với Chúa ngự trong ta;

- Ta đã được Chúa Giêsu cuốn hút vào công cuộc hy sinh cứu độ của Người, mỗi việc ta làm phải là một đóng góp vào đại cuộc đó;

- Thấy rõ vai trò của Đức Maria trong việc cứu độ của Chúa Giêsu, và trong việc cứu độ bản thân ta.

Bây giờ ta nghe truyện sau đây, để thấy thế lực câu bầu của Đức Mẹ cho kẻ có tội.

Một linh mục ở Xêêđơ kể: "Ngày 21/12/1847, tôi được mời đi thăm một người đang hấp hối. Bệnh ông tuy trầm trọng, chắc chết, nhưng chưa đến nỗi như người ta nói. Tôi vốn biết ông đã có nhiều hành động chống tôn giáo và tôi cũng biết ông rất thù ghét tôi. Tôi đến, tôi hỏi thăm bệnh tình. Không để tôi kịp nói, ông vừa thấy tôi là phun ra một loạt tiếng chửi thậm tệ. Tôi phải ra về, lòng nặng trĩu đau xót. Nhưng tôi nhất định không bỏ cuộc. Tôi vào nhà thờ, đến quỳ trước tượng Mẹ nhân lành, xin Mẹ ban can đảm để giao chiến trận khác. Hôm sau, tôi trở lại, nhưng lại bị ông từ chối. Tôi thấy hình như ông đang tìm một gì. Ông tìm cái gì vậy? Tôi hỏi, ông nói: "*Tao tìm cái gậy để đuổi mày*". Tức vì không tìm được gậy, ông nhổ vào mặt tôi: "*Tao chỉ còn cách này nữa thôi thì tao tặng mày*". Tôi lại phải rút lui. Chiều tối, tôi xin các hội viên thánh tâm Đức Mẹ cầu nguyện cho ông ăn năn trở lại. Hôm sau, tôi đến lần thứ ba. Lần này, ông nằm yên. Thấy tôi, ông nở một nụ cười tươi tắn.

- Cha đã đến?

- Phải, hôm qua chúng tôi đã cầu xin Đức Mẹ cho ông. Tôi thấy Ngài đã nhận lời, phải không?

- Con không biết gì cả, nhưng con xin xưng tội.

Thế rồi từng giọt nước mắt lăn trên gò má, ông nói với ba người có mặt với tôi lúc đó: "*Các anh cứ ở đó. Tôi đã phạm đến Cha xứ, tôi phải sửa lại điều đó!*"

Tôi làm các bí tích cuối cùng. Bốn ngày sau, ông tắt thở bình an.

*Lạy Mẹ Maria, trong tâm trí con lúc này, đang nổi bật hình bóng Mẹ trong buổi dâng Chúa vào Đền Thờ năm ấy. Con cảm phục tâm tình và thái độ của Mẹ và thánh Giuse, cũng như chính Chúa Giêsu. Con cảm ơn Mẹ cách riêng, vì đã cho con biết nghe và suy ngẫm về Mẹ trong tháng đặc biệt này. Bởi vì, con học được gương Mẹ, là học được nên giống Chúa Giêsu, lý tưởng mọi cuộc đời kitô hữu. Qua câu truyện vừa được kể, con càng thấy thế lực to lớn của Mẹ, trước mặt Chúa, để cứu giúp người có tội. Vậy, hôm nay, con xin Mẹ cho con:*

*Một là có tinh thần vâng phục luật Chúa và luật Giáo Hội trong mọi sự, kể cả trong những việc nhỏ, đừng viện lẽ nọ kia để tự miễn cho mình khỏi giữ luật. Xin cho con luôn có tinh thần quảng đại với Chúa;*

*Hai là xin Mẹ cho con luôn nhớ phép rửa tội đã thánh hiến con thành Đền Thờ Chúa Ba Ngôi;*

*Ba là xin mẹ giúp con hiểu rằng con đã bị Chúa Giêsu cuốn hút vào quỹ đạo của công cuộc cứu độ, mỗi việc con làm điều phải liệu sao cho nó là phần con đóng góp vào đại cuộc đó. Xin Mẹ nhậm lời con.*

-=-=-=-



## Ngày 16: NGHI LỄ THANH TÂY CỦA ĐỨC MARIA

Trong buổi cùng con tiến lên Đền Thánh, Đức Maria đã tuân thủ hai luật: Một luật về bản thân Mẹ, một luật về con của Mẹ. Hôm qua ta đã suy ngẫm việc tuân thủ việc thứ hai. Hôm nay ta xem xét việc giữ luật thứ nhất. Chúng ta sẽ tìm hiểu thái độ suy phục lạ lùng của Đức Mẹ, khi Người hạ mình tuân thủ điều luật này, để thấy ở đây:

Một hy sinh cam go,

Vâng theo những lý do thánh thiện nhất;

Và được hoàn thành nhờ nhân đức cao cả nhất.

Chúng ta nghe lại bài kể của thánh Luca:

*"Khi đã hết ngày kiêng cữ theo luật Mô-sê dạy, thì hai ông bà đem Con Trẻ lên thành Giê-ru-da-lem để dâng cho Chúa. Như có lời chép trong lề luật Chúa rằng: "Mọi con trai đầu lòng đều phải dâng cho Chúa. Và để dâng của lễ theo như lề luật Chúa truyền, phải có một đôi chim gáy hay một đôi bồ câu non... Rồi "Khi đã làm tròn mọi việc như luật Chúa dạy, hai ông bà trở về thành Na-gia-rét, trong xứ Ga-li-lê. Còn Con Trẻ thì lớn lên, khoẻ mạnh, được đầy sự khôn ngoan và được chan hoà ơn Thiên Chúa". (Lc 2, 22-24. 39-40).*

Chúng ta suy nghĩ kỹ câu: *"Như có chép trong lề luật Chúa"*.

Luật Do thái buộc mọi phụ nữ sinh con được 40 ngày, phải vào đền thờ tự thanh tẩy mình bằng dâng một lễ vật. Đức Maria, đúng hạn, đến thi hành luật đó.

Chúng ta hình dung Đền Thờ Giêrusalem. Nghi thức được cử hành ở một căn phòng trước cung thánh. Chúng ta xin ơn thấm nhuần tinh thần của Mẹ và lấy đó làm động lực cho mọi hoạt động của chúng ta.

### **I. Sinh hy đối với Đức Maria**

Việc Đức Maria tuân thủ điều luật này, thoát nhìn, xem ra lạ lùng. Sở dĩ có điều luật đó là do tội nguyên tổ. Từ khi tổ tông phạm tội, người Mẹ cưu mang con trong tội, thì cũng mắc một sự nhơ ố. Nhưng Chúa Giêsu đến diệt trừ tội nguyên tổ. Vậy thì, thay vì nhận mình đã bị nhơ ố, Đức Maria phải thấy mình vẫn trinh khiết vẹn truyền, thì luật thanh tẩy đâu có buộc Người?

Mà việc Đức Maria giữ luật buộc, bắt Người phải hy sinh cái gì? Hy sinh chính danh tiếng trinh khiết của Người! Lạ lùng quá! Khi thiên sứ nói Người sẽ làm Mẹ Đấng cứu thế, Người viển lẽ mình đã khẩn giữ trinh khiết để nêu thắc mắc. Bây giờ Người có thể viển có mình trinh khiết để khỏi giữ luật, thì Người lại che dấu điều đó đi! Vậy mà làm như thế, Người phải nhục lắm chứ! Bị coi là đã thất trinh như mọi người mẹ khác, đối với Người, thật là hy sinh to tát!

Từ cái gương sáng láng này của Đức Mẹ, chúng ta hãy rút ra một lòng can đảm thánh thiện, trước hết để chấp nhận những nhục nhã, hai là để không phô trương những cái hay của mình. Nhân đức thật thì sáng chói mà chính nó không hay biết.

### **II. Những lý do của hy sinh**

Sở dĩ Đức Maria xử sự như thế, trước hết là vì Người muốn noi gương Chúa Giêsu. Chúa Giêsu chấp nhận số phận chung của các trẻ em, cả việc chịu cắt bì nữa. Đức Mẹ muốn bắt chước Con, chấp nhận thân phận những người làm Mẹ.

Một lý do thêm nữa: Đức Maria không thể bỏ việc tuân phục luật đó, mà không gây gương mù hoặc không giải thích những sự lạ lùng nơi mình. Làm sao Đức Mẹ có thể để mình sinh gương xấu cho người khác. Mẹ cũng không tự cho là mình có quyền tiết lộ những bí mật của Thiên Chúa. Thiên Chúa là chủ những ơn Người ban. Người nắm quyền thống trị bí mật khi nào Người muốn. Với thánh Giuse, Đức Mẹ còn giữ kín những việc lạ Thiên Chúa làm nơi mình, làm sao Đức Mẹ lại có thể tỏ ra cho những người khác được?

Người thật lòng đạo đức, thì tránh xa mọi thứ kỳ cục, cũng bởi lý do khiêm tốn và nêu gương, cũng bởi mong muốn học theo Chúa cứu thế như vậy. Họ đeo đuổi việc thánh hoá bản thân, với một sự tự do nội tâm trọn vẹn, nhưng trong cách xử thế bề ngoài, họ không ngại hy sinh chiều theo tập tục đã được công nhận và không làm phật ý ai. Chỉ khi có những việc thật cần thiết, họ mới đành miễn giảm cho mình.

### **III. Nhân đức cần để hy sinh**

Cho được thực hành sự vâng phục giản đơn như vậy, Đức Maria đã phải:

Có một sự tự do tâm hồn thật lớn, bất chấp phán đoán của người đời;

Một niềm tin sắt đá vào con mắt của Thiên Chúa;

Một niềm phó thác trọn vẹn vào sự hướng dẫn của Chúa quan phòng đối với các biến cố; hay nói đúng hơn, sự xác tín rằng khi người ta hành động theo nhân đức, thì người có đủ lẽ để phó mặc Chúa tất cả.

Trong đời sống thiêng liêng, chúng ta không bao giờ được cho là đủ, việc thoát ngoài mọi sự nô lệ loài người. Nô lệ người đời, là nguồn phát sinh mọi tội lỗi và yếu đuối. Một niềm tin mạnh mẽ phải xích ta lại gần Thiên Chúa. Chúng ta hãy xin Đức Mẹ cầu bầu cho chúng ta ơn khôn ngoan đó.

Đây, chúng ta nghe lời tự thuật của một người đã hết lòng cậy trông Đức Mẹ và đã được Đức Mẹ nhậm lời. Ông Xaradanh, kiến trúc sư, trong buổi lễ đặt viên đá đầu tiên cho một ngôi nhà nguyện, đã kể:

"Hôm ấy là ngày đầu tiên, người ta dọn dẹp lại nhà cửa đã mua của một người mới chết. Người ta cào tất cả những đồ vật cũ kỹ hư nát lại thành từng đống. Tôi đi qua, để ý đến một cái đầu tượng Đức Mẹ xinh xắn. Tôi cúi xuống xem có những mảnh nào nữa để lấp lại pho tượng. Quả thật, tôi tìm được hầu hết các mảnh. Tôi cho vào túi áo khoác. Tối đến, khi cởi áo khoác, tôi sực nhớ, thò tay vào túi, lấy các mảnh ra, bày tất cả các mảnh trên bàn. Tôi vừa kể lịch sử những mảnh ấy cho nhà tôi nghe, vừa ghép lại pho tượng và gắn lại. Hôm sau, tôi đặt lên chỗ danh dự ở lò sưởi, như hiện còn đó. Nhưng, đây là biến cố làm tôi xúc động. Ít lâu sau đó, chúng tôi bị cả một chuỗi bệnh tật hoành hành. Nhà tôi nằm liệt giường, con gái tôi ốm, thằng con trai đi nghỉ một ít ở nhà một người bà con ở Ängdim. Bỗng một lá thư báo tin nó bị bệnh, và nguy hơn nữa, là nó bị bệnh phổi. Tình trạng trở thành khẩn trương. Các bạn đoán xem tôi xúc động đến thế nào! Vài giờ sau một bức điện đến, gọi tôi đến gấp. Tôi bối rối, chuẩn bị lên đường, thì sực nhớ đến pho tượng mới sửa chữa hôm trước... bất giác, tôi quỳ xuống và thưa: "*Lạy Đức Trinh nữ nhân lành, xin Mẹ hãy nhớ rằng con đã cứu Mẹ. Bây giờ đến lượt Mẹ, nếu Mẹ vui lòng, xin Mẹ cứu con*". Tôi đứng lên, chạy đến nhà ga. Tôi đến bên giường con tôi

một lúc, thì thầy thuốc đến. Ông nói với tôi: "Này ông, ông gặp may đó! Tôi không biết việc gì đã xảy ra, chỉ biết là từ hai giờ nay, con ông đã đỡ nhiều rồi, không chết nữa!" Tôi nói: "Tôi thì tôi biết, chính là lúc tôi cầu xin Đức Mẹ. Con tôi thật sự đã được chữa lành ngày hôm nay và tôi cho là nhờ lòng biết ơn của Đức Mẹ, vì tôi đã cứu tượng Ngài khỏi hư nát." Từ đó tôi hết lòng tôn kính tượng ấy, cả gia đình tôi cầu nguyện Ngài sốt sắng và chúng tôi thường thấy Ngài che chở cho cách này cách khác".

Lạy Mẹ Maria, con cảm phục nhân đức Mẹ, trong việc tuân thủ luật Chúa. Con thấy rõ mẹ đã phải hy sinh nhiều lắm khi thi hành điều đó, và nhất là con hiểu rõ những lý do cao cả khiến Mẹ hy sinh như vậy. Xin Mẹ giúp con dẹp bỏ được tính sợ dư luận. Sợ phán đoán của người đời, đến độ vì sợ người đời khen chê, mà cả lòng lỗi luật Chúa. Câu chuyện Mẹ cứu gia đình người đã có lòng tôn kính ảnh tượng Mẹ trên đây, càng giục con thêm lòng tôn kính cây trôn Mẹ.

Lạy Mẹ nhân lành, xin Mẹ nhậm lời con.



## Ngày 17: CỤ XI-MÊ-ÔNG VÀ LỜI TIÊN BÁO CỦA CỤ

Cũng trong sự kiện xảy ra ở Đền Thờ hôm đó, chúng ta đã suy niệm việc tuân giữ hai điều luật: Dâng Con và Thanh tẩy Mẹ, mà Đức Maria đã chấp hành trọn vẹn. Hôm nay, ta xét hai nhân vật thánh thiện khác có mặt trong lễ dâng tiến này: Cụ Ximêông và nữ ngôn sứ Anna.

Chúng ta suy ngẫm hai điều:

- Cụ già cảm tạ Thiên Chúa;
- Cụ già tiên báo.

Chúng ta hãy nghe thánh Luca kể:

"Bây giờ ở thành Giêrusalem có một người tên là Xi-mê-ông. Ông là người công chính và đạo đức. Ông trông đợi ngày dân Ítraen được an ủi. Chúa Thánh Thần ở cùng ông. Ông được Chúa Thánh Thần cho biết: Mình sẽ xem thấy Chúa Kitô trước khi chết. Vậy, nhờ ơn Chúa Thánh Thần thúc giục, ông vào Đền Thờ vừa lúc cha mẹ đem Con Trẻ Giêsu đến, hầu làm trọn mọi điều như luật quy định về Con Trẻ. Ông ẵm bé Con Trẻ, ông tạ ơn Chúa và nói: "Giờ đây, lạy Chúa, xin cho tôi tớ đi bình an, như lời Chúa đã hứa. Vì mắt tôi đã trông thấy Đấng Cứu Thế, Chúa đem đến cho mọi dân nước. Người là ánh sáng soi chiếu khắp thiên hạ và vinh quang của Ítraen dân Chúa". Cha mẹ Con Trẻ thì khấn khời khi nghe nói về Con mình như vậy. Ông

*Xi-mê-ông chúc phúc cho hai ông bà và nói cùng bà Maria, Mẹ Con Trẻ rằng: "Con Trẻ này là duyên cớ cho nhiều người trong dân Itraen hư hỏng hay được rồi và sẽ là dấu hiệu gây mâu thuẫn. Còn bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu qua lòng bà! Như vậy, những tư tưởng kín đáo của nhiều người sẽ phải thố lộ ra". Cũng có một bà ngôn sứ tên là Anna, con ông Phanuen, thuộc chi họ Axê. Bà đã nhiều tuổi lắm. Từ ngày kết bạn, bà đã sống với chồng bảy năm. Rồi góa chồng và bây giờ bà đã 84 tuổi, bà không rời bỏ đền thờ và hằng ăn chay cầu nguyện, phụng sự Chúa đêm ngày. Bất ưng, bà cũng đến lúc đó. Bà ngợi khen Thiên Chúa và nói về Con Trẻ với hết những ai ở thành Giêrusalem đang trông mong ơn cứu độ" (Lc 2, 25-38).*

Chúng ta đặc biệt chú ý đến câu: *"Ông ẵm bé Con Trẻ, ông tạ ơn Chúa"*. Cụ già Xi-mê-ông vốn là người công chính, kính sợ Chúa, sống mong đợi niềm yên ủi của Itraen. Thánh Linh ngự trong ông, bảo đảm với ông là ông sẽ không nhắm mắt xuôi tay khi chưa được mắt thấy Đấng cứu thế. Hôm ấy, vâng theo sự thúc giục của Thánh Linh, ông vào Đền Thờ thì đúng vào lúc Trẻ Giêsu được đem vào đó. Ông nhận ra đó là Đấng cứu thế, ông ẵm lấy Chúa, rồi cất tiếng chúc tụng Thiên Chúa; thêm vào lời cảm tạ, là một lời tiên báo về Đấng cứu thế, số phận mà loài người sẽ dành cho Người và những thử thách Mẹ Maria sẽ phải trải qua.

Ta hình dung màn cảnh đang diễn ra.

Ta tha thiết xin Chúa Giêsu, nhờ Mẹ Maria tỏ cho ta biết rõ và yêu mến Người hết lòng, để ta không sụp đổ vì Người, trái lại, tìm được nơi Người nguồn cứu rỗi và thánh thiện.

## **I. Cảm tạ**

Chúng ta hãy giữ nguyên trong trí quang cảnh buổi dâng tiến Chúa vào đền thờ và những gì xảy đến khi ông già Xi-mê-ông tới. Từ lâu rồi, ông chỉ còn sống bằng hy vọng. Thánh Luca nói rõ: *"Ông sống trong khi chờ mong Đấng yên ủi Itraen"*. Chúa Thánh Linh hứa cho ông trông thấy Đấng cứu độ trước khi chết. Hôm đó, một bản năng tiên tri tỏ cho ông biết thời khắc hồng phúc đó đã tới. Ông vào Đền Thờ, thấy Hải Nhi, nhận ra Người là Đấng các tổ phụ và các ngôn sứ khát mong. Một sức lạ giục cánh tay ông giang ra. Chà! Đức Maria đặt Con của Thiên Chúa vào giữa hai cánh tay ông. Đức Maria cảm động trở mắt nhìn! Còn con người công chính của Cựu ước này, biết ông cảm kích vì biết ơn biết bao! Bây giờ như thế là đủ rồi. Ông chỉ còn việc từ giã cõi đời bình an nữa thôi. Không những mắt ông nhìn thấy, mà cánh tay ông còn ẵm lấy, xiết chặt Đấng đã bao thế hệ loài người mong đợi, là nguồn sáng cho muôn dân và vinh quang cho Itraen.

Những lời đó và niềm khấn khởi đó gim Đức Maria và thánh Giuse trong cơn kinh hoàng bỡ ngỡ. Như thế nghĩa là, trong lúc Đức Maria âm thầm tuân thủ lẽ luật một cách khiêm tốn hết sức, thì đây, trên mỗi bước đường Mẹ đi, Thiên Chúa mỗi lúc một cho thấy nhiều chứng cớ rõ ràng nhất. Mỗi lúc, Mẹ càng thêm sung sướng vì đã tin vào những lời hứa của Đấng Toàn Năng!

Ý nghĩa rõ ràng của lời ông già Xi-mê-ông tiên báo chỉ gia tăng niềm yên ủi siêu nhiên mà bấy lâu Mẹ từng được nếm hưởng. Mỗi lúc, sứ mạng của Con Trẻ mỗi bộc lộ rõ ràng trọn vẹn hơn. Với Giuse, với các mục đồng, Con Trẻ được báo trước cho biết Người là Đấng Cứu Độ dân Chúa. Nơi miệng Xi-mê-ông, dân đó không chỉ là Ítraen, mà còn là hết mọi dân hoàn vũ. Nghĩ đến hạnh phúc của toàn thể giới, biết lòng Mẹ sung sướng nhường nào!

Phần chúng ta, những người được cứu độ, chúng ta hãy chúc tụng Chúa, và hãy tận dụng ơn cứu độ dư dật đó cho ta và cho mọi người.

## II. Lời tiên báo

Sau giây lát đạt dào lòng tri ân, Đức Kitô và số phận tương lai của Người tràn chiếm tư tưởng vị già lão đáng kính. Ông đã mô tả vai trò lý tưởng của Người, đó là: Dem lại ơn cứu độ và vinh quang. Những cái đó sẽ thành hiện thực, đừng kể khi tính tự do và những sai lầm của con người làm trệch hướng. Nhưng, nhìn hai ông bà nghèo nàn, hoà lẫn trong đám đông, cứ thấy hiện lên cái tương lai thực. Vì thế, sau khi chúc tụng và ca ngợi, ông nói tiếp: *"Trẻ này được đặt lên cho nhiều người phải sụp đổ và nhiều người được đứng dậy."* Trước khi đến ngày chung thẩm, khi mà các thiên thần dứt khoát phân rẽ người lành kẻ dữ theo lệnh của Đấng phán xét, thì chính Người đi giữa loài người, được một số yêu mến, tin theo, tôn thờ... nhưng những người khác thù ghét xua đuổi... Đâu đâu Người xuất hiện, Người không dành để người ta nằm trong dửng dưng nguội lạnh. Gương sáng và lời dạy của Người thu hút muôn vàn người, thăng hoa họ về tinh thần và luân lý. Nhưng cũng lắm kẻ càng dần sâu vào hư đốn, vì không thể thực hiện đòi hỏi với bao hy sinh từ bỏ.

Hai chục thế kỷ qua, lời tiên báo đó không ngừng thực hiện. Thế giới đang chìm trong muôn thứ đạo thờ ngẫu tượng, không phải những tượng thần bằng gỗ, đá, vàng bạc như xưa kia, nhưng là mọi dục vọng thấp hèn được coi như Chúa, như thần; ngay cả những người tự xưng là vô thần cũng tôn thờ một thần, một Chúa, đó là lí trí họ. Đức Kitô đến, tất cả thức giấc. Nhưng một số thức giấc để sống lại; một số thức giấc để tự huỷ. Ngay lúc chúng ta đang sống đây, Đức Kitô vẫn là dấu hiệu của mâu thuẫn: Người yêu Chúa, yêu hơn bao giờ hết: Nhưng người ghét Chúa, cũng chưa bao giờ ghét cho bằng bây giờ.

Ước chi thân phận đó của Chúa Giêsu đốt nóng nhiệt tình của chúng ta. Hẳn là chúng ta đây tất cả đều về phe Chúa, ủng hộ Chúa. Nhưng liệu chúng ta đã làm được gì để bênh vực Chúa. Hay là ngược lại, tuy tên tuổi chúng ta ở trong danh sách những người thuộc về Chúa, nhưng đời sống và việc làm của chúng ta lại tiếp tay cho kẻ ghét Chúa?

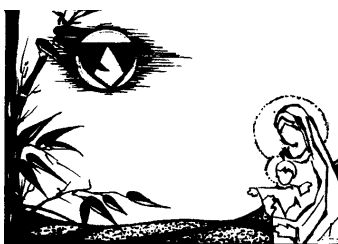
Chúng ta hãy tự vấn lương tâm. Chúng ta hãy cầu xin Chúa giúp chúng ta luôn ở lại bên Chúa và kiên quyết chiến đấu cho chân lý của Chúa. Chúng ta xin Đức Mẹ cho chúng ta luôn yêu mến Mẹ, vì nơi Mẹ và nhờ Mẹ, ta mới có được Chúa Giêsu.

Đến đây, tôi xin phép hỏi bạn: Bạn đã bao giờ gặp bối rối mà biết chạy đến hỏi ý và cầu xin Đức Mẹ chưa? Hãy nghe câu chuyện chân phước Sasen sau đây:

Hồi ấy, Sasen 13 tuổi, đang theo học tại nhà Cha xứ. Nhưng bỗng chàng cảm thấy chán nản việc học, đến độ, dù đã cố gắng nhiều, cũng không thể nào khắc phục được. Cuối cùng, một hôm, chàng thu xếp sách vở áo quần, lợi dụng lúc Cha xứ đi vắng, chàng bỏ nhà xứ mà ra đi, không nói với ai. Vừa ra khỏi cổng thì một bà hàng xóm hỏi chàng đi đâu, chàng đáp: *"Tôi về đây!"* Rồi chàng giải thích mọi điều, nghe xong, bà nói: *"Thế anh đã hỏi ý kiến Đức Mẹ chưa?"* Sasen lúng túng không trả lời được. Bà hàng xóm nói tiếp: *"Anh cứ tin tôi, anh hãy vào nhà thờ, cầu xin Đức Mẹ soi sáng cho trước khi thi hành một quyết định hệ trọng như thế!"* Sasen rất mến Đức Mẹ. Chàng vào nhà thờ, một lúc sau, chàng hoàn toàn đổi khác, lại vào nhà xứ. Không ai biết chuyện đó. Nhưng khi làm linh mục rồi, chính cha Sasen thuật lại: *"Thật khi ấy tôi không biết mình nghĩ thế nào, tôi tưởng lúc đó thành quỷ ở trong tôi. Nhất định là nó đã chơi tôi một ván. Tôi đã hầu ngã lòng. Nếu tôi được lại yên tĩnh và can đảm, là nhờ Đức Mẹ. Đức Mẹ không để công trình mình dở dang. Sasen không những được Mẹ che chở, mà còn được bền độ đến cùng và được chịu các chức thánh, lại được gọi vào dòng, được cả phúc tử đạo nữa. Được*

cử sang giảng đạo ở Pôlinêdi. Sau mấy năm nhiệt thành tông đồ, Sasen là vị tông đồ đầu tiên được phúc đờ máu làm chứng cho lời mình giảng, ở hải đảo Phutuna, năm 1841.

*Lạy Mẹ Maria vô vàn đáng mến, có ai yêu Chúa Giêsu bằng Mẹ? Con cũng phải và cũng muốn yêu mến Người thật nhiều. Hôm nay, suy lời tiên tri Ximêong và sự thực đã xảy ra đúng lời tiên tri đó, con rung mình kinh hãi. Con sợ chính con hôm nay đây đang về phe Chúa, nhưng ngày mai, lát nữa, con rất có thể thành kẻ thù của Người. Không. Lạy Mẹ, xin Mẹ giữ chặt lấy con bên Mẹ và bên Chúa. Noi gương chân phước Sasen trong câu chuyện. Con xin Mẹ cho con biết chạy đến hỏi ý kiến Mẹ và cầu xin Mẹ giúp đỡ những khi nguy nan, nhất là nguy nan phần hồn.*



## Ngày 18: CỤ GIÀ XIMÊONG TIÊN BÁO (Tiếp theo)

Hôm nay, chúng ta suy niệm lời cụ Ximêong tiên báo về Đức Maria.

Tại sao cụ chỉ nói với Đức Maria?

Cụ nói trước những đau đớn nào?

Những đau đớn của Mẹ liên hệ đến ta thế nào?

Chúng ta lại nghe thánh Luca kể:

*"Và Ximêong chúc lành cho ông bà, rồi nói cùng Maria Mẹ Ngài: "Này! Con Trẻ này là duyên có cho nhiều người Ítraen hư hỏng hay được rồi và sẽ là dấu hiệu gây mâu thuẫn. Còn bà, một lưỡi gươm sẽ đâm qua lòng bà! Như vậy, những tư tưởng kín đáo của nhiều người sẽ phải lộ ra." (Lc 2, 24-35).*

Chúng ta đặc biệt chú ý tới câu: *"Một lưỡi gươm sẽ đâm qua lòng bà!"*

Trước tiên, ta nhớ lại những lời cụ nói về Trẻ Giêsu, trước mặt Đức Maria Mẹ Ngài: *"Trẻ này sẽ là duyên có cho nhiều người phải hư hỏng..."* Rồi, nhìn chăm chăm vào Đức Maria, cụ nói tiếp: *"Còn bà một lưỡi gươm sẽ đâm qua lòng bà, "như vậy, những tư tưởng kín đáo của nhiều người sẽ phải lộ ra".*

Chúng ta xin ơn mến Mẹ hơn nữa,

Tại sao cụ già Ximêong chỉ nói với Đức Maria?

Mới nhìn, ta thấy hơi lạ là cụ già Ximêong, sau khi ca tụng đôi bạn thánh thiện, đã không dành phần cuối câu chuyện cho cả hai người. Tin Mừng nói rất rõ: *"Và cụ nói cùng Maria Mẹ Ngài..."* Nào chúng ta không thể nhận ra nơi đây một bản năng tiên tri, mở cho thấy một áp dụng

mới cho một luật thường hằng sao? Giuse có mặt ở đây chỉ là để bảo toàn danh dự cho Đức Maria và che chở Chúa Giêsu. Ông không thể làm lu mờ Thiên Chúa hay Mẹ của Thiên Chúa. Chính vì thế mà các mục đồng và sau này các đạo sĩ chỉ gặp thấy Trẻ Giêsu và Mẹ Người mà thôi. Và tại sao cụ già chỉ mới ngỏ lời với Đức Mẹ? Vì chỉ mình Mẹ rồi ra còn sống sau khi cuộc đời ẩn dật của Chúa Giêsu kết thúc và mục đích lời tiên báo cất ruột kia hoàn tất.

Chúng ta khâm phục phong cách chùng mực của Tin Mừng, chuẩn bị cách dịu dàng tâm trí người ta đi đến chỗ hiểu biết mối tương quan Mẹ con giữa Chúa Giêsu và Đức Maria. Chúng ta cũng thấy rõ hơn sự cao trọng vô song của Đức Mẹ, không ngừng được nhắc lên với Con thần linh của người. Một lần nữa, Thánh Giuse cho ta gương khiêm nhường lạ lùng, tự dấu mặt để vai trò của Chúa Giêsu và Mẹ Người nổi bật.

Nhân đây, chúng ta hãy tự hỏi: Mỗi khi làm một việc tốt, việc lành, liệu chúng ta có giữ khỏi tìm kiếm bản thân ta không, hay là ta chỉ vì một mình Chúa? Nếu vì Chúa Giêsu, thì lòng ta không xôn xao, không ghen tuông gì. Chúng ta cố lo sao cho việc tốt được thực hiện, mà ít để ý tới chỗ nó được làm cho ta. Trong công ăn việc làm, việc bổn phận hàng ngày, ta không lánh nặng tìm nhẹ, không chọn những việc có thể được người ta ca tụng, mà chọn những việc có ích.

## **II. Nỗi đau báo trước cho Đức Maria**

*"Một lưỡi gươm sẽ đâm qua lòng bà"*. Còn hình tượng nào diễn cảm hơn để báo trước một đau thương to tát đến thế? Những lời tiên báo đó sẽ ứng nghiệm trong suốt cuộc đời Chúa Giêsu, một cuộc đời liên li bị từ chối; và tột đỉnh của lời tiên báo là Núi Sọ. Chúng ta hãy nghĩ đến tất cả sức đồng cảm của người Mẹ. Rồi chúng ta nghĩ đến tất cả sự đáng yêu đáng mến của Chúa Giêsu, đến bao nhiêu khổ đau Người phải chịu. Ta đặt kê bên con Người đau thương đó, chính Mẹ Người. Ôi! Ta mà nghĩ đến còn thấy đau nhói trong tim, huống nữa là Đức Maria. Ôi! Lưỡi gươm đâm thấu con tim Mẹ sắc nhọn chùng nào!

Chúng ta tự hỏi: Đến bao giờ thì chúng ta hiểu được sự bao la của một nỗi đau như vậy? Vậy mà lẽ ra chúng ta phải chia sẻ nỗi đau ấy! Ít ra, lúc này đây, chúng ta dừng lại để thực hiện việc chia sẻ đó. Chúng ta hãy khóc lóc ăn năn vì những hờ hững thiếu sót của chúng ta, khi chúng ta thình lạng, không lên tiếng bênh vực Chúa Giêsu... Chúng ta hãy hứa từ đây trọn vẹn trung thành với Chúa luôn mãi. Xin Đức Mẹ, vì những đau khổ Mẹ đã phải chịu, cầu giúp cho chúng ta.

## **III. Sự mạng dành cho Đức Maria.**

Đức Maria đau khổ với Chúa Giêsu và vì Chúa Giêsu. Nào việc cùng chịu đau khổ như vậy không phải là một việc có ý nghĩa cao nhất sao? Nào như thế không phải là tán đồng điều mà thánh Ephrem tiên sĩ ở thế kỷ thứ 6 đã phát biểu khi Người nói Đức Maria là trung gian cầu bầu cho thế giới đó sao? Nào Tin Mừng đã không có dụng ý khi phối hợp hai thứ đau khổ làm một sao? Nếu chỉ có công trạng Chúa Giêsu mới cứu chuộc chúng ta, thì chẳng phải là những đau khổ của Đức Maria, được thánh hóa bởi công trạng của Con Người, lại có giá trị đem công trạng Chúa áp dụng vào cho ta đó sao? Và phải chăng những đau khổ của Đức Maria không hoàn thành công cuộc cứu độ chúng ta, bằng cách làm cho chúng ta hoàn toàn dễ dàng tin tưởng hơn đó sao? Đau khổ của các thánh, kết hợp với đau khổ của Đấng Cứu Thế, đã góp phần cứu nhiều người. Đức Maria, nơi gương Con Người, đã dâng những đau khổ Người chịu cho toàn nhân

loại, thì Người góp phần cứu toàn nhân loại. Đau khổ của Đức Maria, cho ta có được Đấng nữ trung gian cầu bầu ơn thánh và Đấng Nữ Đồng Cứu Thế.

Đến lượt chúng ta, chúng ta hãy quăng đại chấp nhận, cả cho bản thân ta, cả cho muôn người khác, những thử thách khổ đau mà Chúa muốn dành cho chúng ta. Chúng ta hãy cậy nhờ vai trò trung gian cầu bầu của Đức Maria bên cạnh Con của Mẹ.

Sau đây, chúng ta xem gương một người siêng năng lằn hạt kính Đức Mẹ.

Hoàng đế Napôlêông đệ nhất, một hôm đi xem văn nghệ ở rạp hát. Viên hầu cận là một người được vua yêu. Vua theo dõi các tiết mục trên sân khấu bằng một con mắt lơ đãng, chỉ để ý quan sát người đi xem. Vua chú ý nhiều lần đến viên hầu cận của mình, ít để ý đến tấn tuồng đang trình diễn. Chàng khur khur giấu bàn tay dưới chiếc khăn quàng da gấp lại trên đầu gối. Bỗng, vua cúi xuống, nhanh tay thọc vào dưới khăn quàng của chàng, nắm lấy cả bàn tay chàng đang cầm một chuỗi hạt. Hồi đó, người ta ít lằn hạt. Người hầu cận không nói gì. Nhà vua lên tiếng: "Này anh bạn, tôi thích cái này lắm. Anh hơn lớp người trên sân khấu kia nhiều. Sau này, anh sẽ nên người hữu ích!" Rồi trả lại chuỗi hạt, mà nói: "Thôi, tiếp tục đi! Tôi không quấy rầy bạn nữa đâu!" Viên hầu cận đó sau này làm Hồng Y, khi chết là tổng Giám Mục Bodăngxông, để lại trong giáo phận nhiều kỷ niệm về lòng đạo đức và nhân hậu.

-----

*Lạy Mẹ Maria rất dịu hiền, câu nói của cụ già Ximêong cách đây đã gần hai mươi thế kỷ, nhưng con nghe như nó còn vang vọng đâu đây, và như trên một màn ảnh, con thấy lưỡi gươm đang cắm phập vào trái tim Mẹ. Hình tượng đó nhắc con nhớ; Mẹ đã đau khổ nhiều với Đức Giêsu Cứu Thế cho việc cứu độ chúng con. Con hết lòng cảm ơn Mẹ. Xin Mẹ giúp chúng con là những kitô hữu biết vui lòng chấp nhận mọi khổ đau trong cuộc sống hằng ngày, kết hợp với khổ đau của Chúa như Mẹ đã làm, để việc chịu khổ đau của chúng con có được ý nghĩa và giá trị cứu độ. Con cũng xin Mẹ giúp chúng con biết siêng năng lằn hạt, lằn hạt có suy ngẫm các mâu nhiệm, để càng thấm thía công ơn Chúa và Mẹ, càng biết hy sinh để góp phần cứu rỗi linh hồn người ta. Lạy Mẹ, xin nhậm lời con.*

-----

## Ngày 19: BÀ ANNA, NỮ NGÔN SÚ

Chúng ta hãy khoan rời cảnh dâng tiền này, khi chưa dừng lại ngẫm suy khung cảnh đầy cảm kích, trong đó nổi bật Bà Anna, nữ ngôn sứ.

Bà có công gì?

Bà được mạc khải điều gì?

Đức Maria đối với bà thế nào?

Chúng ta nghe lại bài kê của thánh Luca và chú ý đến đoạn sau cùng:



"Cũng có một bà tiên tri tên là Anna, con ông Phanuen, thuộc chi họ Axe. Bà đã nhiều tuổi lắm. Từ ngày kết bạn, bà đã sống với chồng được bảy năm, rồi goá chồng và bây giờ bà đã 84 tuổi. Bà không rời khỏi Đền Thờ và hằng ăn chay cầu nguyện, phụng sự Chúa đêm ngày. Bất ưng, Bà cũng đến lúc đó, và ngợi khen Thiên Chúa và nói về Con Trẻ với hết những ai ở thành Giêrusalem đang trông mong ơn cứu độ." (Lc 2, 36-38).

Cùng giờ với cụ già Ximêong, bà goá Anna cũng tới Đền Thờ. Tin Mừng ca ngợi đời sống thanh tịnh, khắc khổ và tận tụy phụng sự Chúa. Bà nhận ra Trẻ Giêsu là Đấng Cứu Độ và nói về Người với những ai đang mong ơn cứu độ.

Cảnh xảy ra vẫn ở lối vào Đền Thờ. Chúng ta xin ơn được tận tụy phụng sự Chúa và Giáo Hội trong môi trường ta sống.

### **I. Công trạng của Bà Anna**

Thánh Luca chỉ phác thảo mấy nét thoáng qua về Bà Anna, bà goá thánh thiện này. Hồi thanh xuân, bà goá chồng sau bảy năm chung sống. Thử thách đau thương đó hẳn đã làm bà như sờ được tận tay sự giả trá hão huyền của cuộc đời con người. Từ đó, bà hoàn toàn hướng về những sự trên trời: Bằng một thủ tiết trọn vẹn, một cuộc sống chay tịnh và đền tội; bằng những giờ khắc cầu nguyện trong Đền Thờ. Bà không rời nơi thánh. Vì thế, Chúa đã ban cho bà ơn nói tiên tri.

Bà goá thánh thiện này nêu gương sáng lạ lùng biết chừng nào! Gương sống cuộc đời trần thế này sột sắng, dưới sự hướng dẫn của ơn thánh, nhưng khi đó chưa có trước mắt mình gương sáng của Chúa Giêsu! Người ta nói rằng thánh Phaolô khi xây dựng điển hình người nữ goá bùa Kitô giáo, là đã mượn ở bà goá Anna này những đường nét. "*Người phụ nữ thật sự goá bùa, phải xây dựng tất cả hy vọng của mình nơi Thiên Chúa, và ngày đêm gia tăng nhiều việc cầu xin khẩn nguyện*" (1Tm 5, 5). Giáo Hội sơ khai gán một vai trò chính thức cho những bà goá như vậy, dùng họ làm giáo lý viên và cử hành bí tích Rửa tội cho những người cùng giới. Thời đại chúng ta, ai kể hết bao lợi ích được thực hiện bởi những người từ bỏ công việc phạm tục, chỉ còn sống cho Thiên Chúa và tha nhân!

Chúng ta đang suy ngắm đây, dù ở bậc sống nào, chúng ta cũng đều có thể rút tĩa từ cuộc đời bà Anna này một bài học về lòng sốt mến và tận tụy với Chúa. Một điều thiện hảo lớn, thì mọi tâm hồn can đảm và quăng đời đều có thể học hỏi.

Một điểm đáng chú ý nữa, là ta thấy bà quả phụ này thích cầu nguyện nơi Đền Thờ. Bà hiểu là lời cầu nguyện dâng lên nơi thánh, thì bay thẳng lên Chúa, sau khi đã trở nên thom tho vì những lễ tế và lời ca ngợi công cộng ở đó. Nếu đối với Đền Thờ Giêrusalem mà bà quả phụ còn thấy có sức thu hút kỳ lạ như vậy, huống chi đối với các nhà thờ chúng ta ngày nay, nơi hằng ngày Hy Tế Thánh Giá được cử hành và nơi luôn luôn cất giữ Mình Thánh Chúa! Bao giờ có thể, chúng ta hãy cố gắng đi nhà thờ đọc kinh, cầu nguyện xem lễ chung với mọi người.

### **III. Mạc khải cho bà Anna**

Nhờ bản năng tiên tri hướng dẫn, bà Anna nhận ra Đấng Cứu Thế. Sung sướng xiết bao! Nhưng bà không chịu sung sướng một mình, bà vội vả, theo cách thế của mình, làm cho người khác cũng được nếm sự sung sướng đó, những người từng mong đợi ơn Cứu Độ Itraen.

Sau khi dừng lại suy ngắm niềm hoan dạt dào của người quả phụ thánh thiện, chúng ta hãy xem Chúa phân phát các ân huệ và phân công các vai trò nhiệm vụ tùy điều kiện mỗi

người như thế nào. Là đàn ông, có thể có thể lực, cụ già Ximêong được giao sứ mạng tích cực: Tiên báo những khổ đau của Chúa Cứu Thế và Đức Maria. Bà Anna thì chỉ có thể san sẻ niềm vui lớn lao của mình cho những người xung quanh, qua từng câu chuyện riêng tư. Đức Maria, vì là phụ nữ, thì không giảng dạy; nhưng với tư cách là Mẹ Thiên Chúa, Người được dành cho vai trò đẹp đẽ hơn cả, đó là đồng công cứu chuộc. Ôi! Công việc Thiên Chúa làm thật diệu kỳ!

Khi suy nghĩ về ba con người và ba định mệnh đó, ta thấy cả ba điều thánh thiện. Nhưng vai trò cao cả nhất, đó là cứu độ loài người bằng những hy sinh khổ đau kết hợp với hy sinh của Chúa Kitô.

Liệu ta có biết hy sinh vì các linh hồn không? Những khó nhọc vất vả hằng ngày ta phải chịu: Việc nội trợ, việc nghề nghiệp... vốn bao gồm biết bao hy sinh. Nhưng chúng chỉ có giá trị cứu độ, nếu ta chấp nhận những hy sinh đó vì Chúa và kết hợp với cuộc khổ nạn của Người.

### **III. Đức Maria với bà Anna**

Sau lời tiên báo của cụ già Ximêong, biết tâm hồn Đức Mẹ dạt dào xúc cảm và tràn ngập lo âu dường nào! Hẳn là Mẹ muốn rời ngay Đền Thờ, trở lại nơi trú ngụ để lặng lẽ suy nghĩ về những lời đầy bí ẩn lạ lùng đó! Thế nhưng, bà Anna lại chạy tới, làm âm cả lên. Việc đó xem ra không hợp lúc. Nhưng Đức Mẹ không tỏ ý khó chịu, Mẹ lặng lẽ đón lấy những lời tiên báo của bà, lại còn tỏ ra ân cần, biết ơn, là vì Mẹ hiểu tất cả đều là công việc Chúa làm, nơi Ximêong cũng như nơi Anna. Đây cũng là đặc tính của những tâm hồn thật đạo hạnh. Họ an ủi người khác, họ quan tâm đến khổ thống của người khác, họ quên mình vì hạnh phúc tha nhân: Tất cả vì Chúa.

Phần ta, liệu ta có được phần nào sự quảng đại đó không? Trong truyện trò trao đổi hằng ngày, ta có quan tâm đến nhu cầu kẻ khác thay vì chỉ nghĩ, chỉ nói đến ta không?

Hôm nay, lại những câu chuyện để khuyến khích bạn lần hạt, nhất là đừng hổ thẹn vì lần hạt. Bạn đi học, bạn biết tên tuổi nhà bác học Ampe: Trong điện lực, có định luật Ampe, có đại lượng Ampe, có Ampe kế... Vậy mà bạn biết không, chính nhà bác học đó rất sùng kính Đức Mẹ, rất siêng lần hạt. Hồi đó, Phêđêric Ôdanam mới 18 tuổi, theo học ở Pari. Anh bị lây nhiễm cái mà Cha Gratri gọi là "*cuộc khủng hoảng đức tin*". Một hôm, anh vào nhà thờ, không bởi lòng sốt sắng cho rằng bởi muốn thoả lòng ham mê nghệ thuật. Bỗng, anh giật mình thấy có một cụ già đầu tóc bạc phơ đang quỳ gần cung thánh, cụ đang lần hạt. Anh nhận ra đó là Ampe, thần tượng khoa học và thiên tài hồi đó. Cảnh tượng đó làm anh xúc động tận đáy lòng. Anh nhẹ nhàng quỳ xuống đằng sau nhà bác học: Cả lời kính, cả nước mắt từ tâm hồn trào ra. Thế là anh được lại sức mạnh của niềm tin đã chực mất. Sau này anh thường sùng sảng nhắc lại: "*Chuỗi hạt của nhà bác học Ampe đã làm cho tôi có được nhiều điều hơn là tất cả sách vở và bài giảng.*"

*Lạy trái tim đau đôn và vẹn sạch Mẹ Maria, con đã thấy bắt đầu thấm thía những bài học của việc suy niệm về Mẹ trong Tin Mừng. Riêng từ câu chuyện bà Anna, con xin Mẹ giúp con lòng sốt sắng tận tụy phụng sự Chúa trong bậc sống Chúa đặt để vào con, và biết quảng đại chia sẻ niềm vui thiêng liêng của mình cho những người xung quanh. Con cũng xin Mẹ cho con biết siêng năng lần hạt, như bao tâm hồn đạo đức xưa nay, không phải để Mẹ ban ơn này ơn nọ cho con phần xác, nhưng nhất là để con học gương Chúa và Mẹ mà biết hết tâm phụng thờ Chúa và phục vụ tha nhân, vì khi lần hạt, con suy ngắm gương nhân đức của Chúa và Mẹ.*

## Ngày 20: CÁC ĐẠO SĨ ĐẾN THỜ LẠY

Việc những con người xa lạ, giàu sang, thông thái, từ phương trời Đông xa xôi, lặn lội đi tìm và đến phục lạy trước một trẻ bé nằm trên tay mẹ, thật là cảm động và giàu ý nghĩa.

Ta chia bài suy niệm thành 3 điểm:

Các đạo sỹ tới;

Cảm tưởng của Đức Maria;

Các đạo sỹ trao đổi với Đức Maria;

Chúng ta hãy nghe thánh Mathêô kể:

*"Khi Chúa Giêsu giáng sinh ở Bêlem, thuộc xứ Giuđê, trong đời vua Hêrôđê, thì có ba nhà thông thái từ phương Đông đến Giêrusalem và hỏi rằng: "Vua dân Do thái mới sinh, hiện ở đâu? Vì chúng tôi đã thấy ngôi sao Người ở phương Đông và chúng tôi đến thờ lạy Người". Nghe biết tin ấy, vua Hêrôđê bối rối và cả thành Giêrusalem xôn xao. Vua triệu tập các trưởng tế và các văn sỹ trong dân lại và hỏi họ cho biết Chúa Kitô sinh tại đâu. Họ trả lời: "Tại Bêlem, xứ Giuđê, vì có lời tiên tri chép rằng: Hỡi Bêlem, đất của chi họ Giuđa, ngươi chẳng phải là bé nhỏ nhất trong các thành của chi họ Giuđa, vì bởi ngươi sẽ xuất hiện một tướng cai trị Itraen dân Ta". Bấy giờ vua Hêrôđê bí mật mời ba nhà thông thái tới và hỏi tỉ mỉ về thời giờ ngôi sao đã hiện ra. Rồi vua để họ đi Bêlem mà rằng: "Xin các ngài lên đường và hỏi tin tức kỹ lưỡng về con trẻ, và khi đã tìm thấy, xin cho tôi biết, để tôi cũng đến thờ lạy Người". Tin vào lời ấy, ba nhà thông thái ra đi. Ngôi sao họ đã xem thấy ở phương Đông, lại hiện ra, dẫn đường họ và đứng lại trên nơi Con Trẻ ở. Họ thấy ngôi sao thì vui mừng lắm. Họ vào nhà thấy Con Trẻ cùng bà Maria Mẹ Người. Họ sấp mình thờ lạy, rồi mở hộp lấy lễ vật, gồm có vàng, nhũ hương và mộc dược để dâng tiến Người. Sau đó, họ được lời Chúa phán bảo trong chiêm bao, chớ trở lại cùng vua Hêrôđê, nên họ đi lối khác mà về nước mình". (Mt 2, 1-12).*

Ta đặc biệt chú ý tới câu: *"Họ vào nhà và thấy Con Trẻ cùng bà Maria Mẹ Người, họ sấp mình thờ lạy"*.

Các nhà thông thái phương Đông hồi ấy mơ hồ trông đợi một ông vua giải phóng thế giới loài người. Nhân họ nhận ra trên bầu trời một ngôi sao mới xuất hiện, họ nghĩ đến ngày sinh của ông vua cứu đời đó. Họ hướng về xứ Giuđê, họ tới thủ đô Giêrusalem. Ở đây, họ được biết nơi Đấng Cứu Thế sinh ra, họ tiếp tục đi theo ánh sao, tìm ra ngôi nhà của gia đình thánh. Vào nhà, họ thấy Con Trẻ và Mẹ Người. Họ thờ lạy, dâng lễ vật.

Ta hình dung ngôi nhà đơn mọn, nơi gia đình thánh cư ngụ sau khi rời hang đá Bêlem. Ta cầu Chúa, nhờ Mẹ Maria, ban cho ta một cõi lòng đơn sơ khiêm tốn và một nhiệt tình tông đồ mở nước Chúa.

### **I. Các đạo sỹ tới Bêlem**

Kìa! Đoàn đạo sỹ tới. Trước đây, họ chỉ thấy dấu hiệu chỉ Đấng cứu đời xuất hiện. Nay họ gặp Chúa Giêsu cùng Maria Mẹ Người. Như vậy, đây là cả thế giới được mời tìm gặp Chúa Giêsu và Mẹ Người: Các đạo sỹ cũng như các mục đồng, người lương dân cũng như chính dân được chọn, người giàu cũng như người nghèo.

Thật Giáo Hội có lý biết bao, khi liên kết việc tôn sùng Đức Maria với việc tôn sùng Chúa Giêsu, khi giáo huấn tín hữu, cũng như khi loan báo Tin Mừng cho người chưa có đức tin! Chúng ta hãy noi gương Giáo Hội Mẹ ta, noi gương các thánh của ta: Khi rao giảng Chúa Giêsu, đừng quên dành phần nói về Đức Mẹ.

Phần ta, ta cũng đừng nghĩ rằng hiểu biết nhiều và giàu sang miễn cho ta khỏi phải tìm kiếm Chúa Giêsu và Đức Mẹ. Nếu kiến thức, của cải, địa vị có phân cách người ta, thì trước mặt Chúa, những phân cách đó cũng biến tan, cũng như trên hành tinh này, nơi này nơi nọ có khi xa nhau lắm, nhưng nếu so với quãng cách đến những ngôi sao xa xăm, thì tất cả mọi cái xa nhau trên mặt đất chúng ta, chỉ còn là một chấm nhỏ. Trước mặt Thiên Chúa, tất cả chúng ta đều dốt nát và bé nhỏ như nhau. Cho nên, chúng ta đều cảm thấy cần đến Chúa và Mẹ Người như nhau cả và giữa người này với người kia, luôn luôn chúng ta cần nhờ cậy nhau.

## **II. Cảm tưởng của Mẹ Maria**

Mấy con người từ xa tới đó, Mẹ Maria cho rằng như thế là lời cụ già Ximêông đang bắt đầu ứng nghiệm. Đức Giêsu Con của Người, là Ánh Sáng dân ngoại, cũng như là Đấng Cứu Độ của dân Người. Nhưng, họ đông lắm kia mà! Sao chỉ có mấy người này? Bao người khác còn chìm trong tăm tối, đang ngồi trong bóng sự chết! Cảm nghĩ đó khơi động trong tâm hồn Mẹ ý muốn góp công cứu chuộc như thế nào!

Ngày nay, trước mắt ta, còn biết bao nhiêu miền đất mênh mông, ở đó, con số những người như các đạo sĩ đến thờ lạy Chúa, thật ít ỏi chùng nào! Mà ngay trong một giáo xứ, ngay trong số chúng ta đi lễ, đi nhà thờ, có mặt trước bàn thờ Chúa đây, hỏi được mấy người đúng là những người thờ Chúa cách chân thành? Hơn nữa, lâu nay, biết bao người lại từ bỏ ánh sáng để chạy theo bóng tối! Mỗi kitô hữu lại phải là một tông đồ. Tôi đã làm tông đồ chưa? Nghĩa là tôi có như các đạo sĩ sau khi nhận biết Chúa, thì về loan báo Chúa cho mọi người? Ngay trong gia đình tôi, tôi là chồng, tôi có là tông đồ cho vợ tôi; tôi là vợ, tôi có là tông đồ cho chồng tôi, bằng cách sống tình vợ chồng đúng Tin Mừng không?

## **III. Trao đổi giữa Đức Maria và các đạo sĩ**

Những món quà mà các đạo sĩ tặng Trẻ Giêsu, dĩ nhiên là trao vào tay Đứa Mẹ. Rồi, chính qua tay Mẹ, những quà tặng đó đến với Chúa Giêsu. Chúng ta hình dung thái độ tôn kính, yêu mến của các đạo sĩ khi họ làm việc đó. Họ nêu gương những người giàu đẹp lòng Chúa. Họ dạy tất cả chúng ta rằng: Mọi việc ta làm suy tôn Mẹ Maria, đều thấu tận Chúa Giêsu. Và không ai có thể viện cớ gì để miễn cho ta khỏi tôn kính Đức Maria cùng với Chúa Giêsu, hoặc qua Mẹ Maria mà đến với Chúa.

Trong chuyến đi, và trong thái độ cư xử, các đạo sĩ đã hành động đơn sơ, ngay thẳng hoàn toàn. Thiên Chúa không thể để cho việc tốt họ làm lại gây hại cho họ và làm họ mắc bẫy của bạo chúa Hêrôđê. Họ được mộng báo trở về theo lối khác. Chúng ta cũng cần ăn ở đơn sơ ngay thật, Chúa Quan phòng sẽ luôn luôn che chở ta.

Đến đây, ta nghe kể về một người được thoát chết và trở lại cách lạ lùng, nhờ có việc làm kính Đức Mẹ. Bạn hãy chú ý nghe, xem thử có nên làm việc kính Đức Mẹ mọi ngày không.

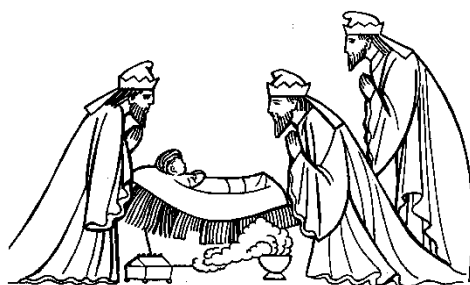
Một phụ nữ tên là Luidơ Ghime, được mệnh danh là "*quan ba Pigie*". Thời công xã Pari, bà đứng đầu và đóng một vai trò ghê gớm trong vụ thẩm sát các linh mục. Cuộc đời bà diệt toàn

bằng gương xấu và tội ác. Chính tay bà đã bắn cha Olivanh và tham gia vào vụ giết 13 linh mục khác, như chính bà thú nhận sau này.

Hồi thanh niên, một hôm vì tò mò, bà tìm đến gặp cha thánh Vianê. Ra khỏi nhà thờ, bà gặp ngài đi qua, theo sau ngài có mấy người nữa. Cha Vianê liền tỏ mặt rầu rĩ nói với bà: "*Con người khôn nạn! Người sẽ làm nhiều sự dữ!*" Lặng một lúc, Cha tiếp: "*Nhưng Chúa Giêsu sẽ thương người, vì việc người làm để sùng kính Mẹ Người!*"

Lời tiên tri đó mãi sau này mới thành sự thật. Thời thế thay đổi, bà bị bắt và bị án tử vì trong tay đang có vũ khí. Bà bê trên dòng Lagiarit xin thêm hạn cho bà và bà được thoát chết. Chính khi ở tù, bà trở lại với Chúa nhờ lời cầu của các nữ tu. Mãn hạn, bà xin trở về với chị em. Suốt 20 năm còn sống, bà những nêu gương tốt cho mọi người xung quanh. Bao giờ bà cũng đeo một mẫu ảnh Đức Mẹ và đặc biệt là thúc giục các kẻ hấp hối mến và tin cậy Chúa.

*Lạy Mẹ vô cùng đáng mến, các nhà đạo sĩ là những người đầy thiện chí, tâm hồn đơn sơ ngay thẳng. Nên đã được Mẹ đón tiếp ân cần và Con Mẹ trả ơn bằng chỉ lối về an toàn. Họ đã gặp Chúa qua Mẹ, và họ cũng qua Mẹ mà dâng quà cho Chúa. Con cảm động biết bao trước cảnh tượng đó! Xin Mẹ giúp con hiểu cuộc sống trên đời này là một cuộc hành trình đi tìm gặp Chúa, nhờ Mẹ giúp đỡ. Xin cho con luôn được lòng đơn sơ ngay thẳng, nhất là cho con noi gương mẹ, giới thiệu đúng Chúa cho mọi người, giới thiệu đúng Chúa Giêsu Con của Mẹ, để nhờ Người, mọi người được cứu độ. Câu chuyện người phụ nữ nhiều tội ác nhưng được Chúa thương nhờ có làm việc kính Mẹ nhắc con hằng thành tâm mến yêu, cậy trông, cầu xin Mẹ. Lạy Mẹ, xin Mẹ cho con luôn hết lòng tôn sùng Mẹ. Xin cho mọi người trong gia đình con, trong cộng đoàn con luôn sốt sắng tôn sùng Mẹ.*



## Ngày 21: CHẠY NẠN AI CẬP

Cuộc thử thách gian lao này, chúng ta sẽ xem xét nó dưới 3 khía cạnh:

- Gây nên bởi Hêrôđê
- Thiên Chúa để xảy đến;
- Đức Maria gánh chịu.

Đây, thánh Mathêu kể chuyện này cho chúng ta:

*"Khi ba nhà thông thái đi rồi, có thiên thần Chúa hiện đến cùng ông Giuse trong chiêm bao mà bảo: " Ông hãy chỗi dậy, đem Con Trẻ và Mẹ Người trốn sang Ai cập và cứ ở đó cho đến khi ta báo tin lại, vì vua Hêrôđê đang tìm kiếm Con Trẻ để sát hại". Ông chỗi dậy, đem Con*

*Trẻ và Mẹ Người đi ban đêm, trốn sang nước Ai cập. Ông ở đây, cho đến khi vua Hêrôđê chết, để ứng nghiệm lời tiên tri rằng: "Ta đã gọi Con Ta từ Ai cập về". (Mt 2, 13-15)*

Ta đặc biệt chú ý tới câu: "Ông hãy chỗi dậy, đem Con Trẻ và Mẹ Người trốn sang Ai cập".

Hêrôđê vừa nghe biết các đạo sĩ không trở lại với mình nữa, thì lấy làm nhục hết sức, lại càng e ngại về vấn đề cái gọi là "Ông vua mới xuất hiện" ngay trong lãnh thổ mình, cho nên y quyết diệt trừ ngay. Để cho chắc ăn, y cho giết hàng loạt trẻ nhỏ vùng Bêlem và phụ cận. Trong khi đó, theo một lệnh của thiên thần, Giuse đã đưa mẹ con chạy sang Ai cập an toàn rồi.

Chúng ta hình dung căn hộ đơn sơ, trong đó thánh gia đang sống những ngày tháng êm đềm, thì bỗng người của Thiên Chúa đến...

Chúng ta cầu xin ơn hiểu được ý nghĩa những thử thách gian lao đời này.

### **I. Tên vua bách hại**

Lời tiên báo của Ximêong mới đó mà đã thực hiện: Chúa Giêsu nếm mùi bách hại ngay trong những ngày trứng nước. Và cùng lúc, mũi gươm bắt đầu đâm thọc vào trái tim Mẹ Người. Nguyên do tai vạ chỉ vì ông vua kiêu ngạo, ham hố thống trị, đặt lợi lộc trên tất cả. Vũ khí của y là mưu mẹo và tàn bạo.

Từ hai mươi thế kỷ nay, Chúa Kitô và Giáo Hội Người luôn bị bách hại, cũng do tính kiêu căng và tham lam của người đời. Vũ khí người ta dùng trước tiên là gian dối và xảo trá, rồi nếu hy vọng quả quyết, tiếp theo là bạo lực dưới mọi hình thức. Ngay giữa thời ta đang sống, cảnh bách hại vẫn đang diễn ra. Gian dối đội lốt tự do, đội lốt bác ái nhân nghĩa, đội lốt văn minh khoa học... tiếp theo là bạo lực, đàn áp, tàn sát tinh vi hay trắng trợn.

Điều nhận xét này không những không làm ta ngã lòng nản chí, trái lại nó yên ủi ta. Những vũ khí chống đức tin làm ta càng thấy rõ thêm chân lý và quyết tâm gắn bó với Chúa Giêsu và Giáo Hội Người. Đó là một hộ giáo gián tiếp cho đạo ta. Sự sai lầm tự vạch mặt do chính thủ đoạn người ta dùng để giúp nó thắng thế.

### **II. Cuộc thử thách**

Trước hết, ta suy nghĩ xem: Thiên Chúa tôn trọng hành động của những nguyên nhân phụ như thế nào. Người không vận dụng phép lạ này phép lạ khác liên miên, và người cũng không thay thế thụ tạo của Người. Con giận của Hêrôđê sẽ có công hiệu của nó: đó là đổ máu trẻ vô tội và suýt nữa thì nó đạt đích. Nhưng Thiên Chúa canh giữ gia đình Người.

Lề lối làm việc của Thiên Chúa trong vụ này chứa biết bao là bài học! Chúng ta không được khoan tay ngồi chờ cho các biến cố diễn tiến, trông một sự giải cứu từ trời đến. Phải vừa cố gắng, vừa cầu nguyện. Kết quả có thể nhờ ta tích cực hành động mà có. Nhưng khi ta làm việc ta phải làm, thì luôn luôn hãy dựa cậy nơi Chúa, Người là Cha, đang thức canh, đang chăm chú theo dõi và bắt mọi cái biến thành sự lành cho chúng ta.

Thánh Gia tượng trưng cho Giáo Hội chúng ta, lắm lúc suýt bị tiêu diệt, nhưng bao giờ cũng được cứu thoát. Vậy nên chúng ta hãy luôn luôn giữ vững lòng tin cậy giữa những cơn nguy hiểm chung riêng. Chiến thắng cuối cùng là thuộc về Chúa và cho chúng ta.

### **III. Nhân đức của Mẹ Maria**

Chúng ta có thể khâm phục thái độ lụy phục của Đức Maria vào ý định của Thiên Chúa. Đức Mẹ luôn là nữ tì của Chúa. Mỗi hoàn cảnh xảy đến, càng tỏ đậm thêm nhân đức phó thác

của Mẹ. Lệnh Chúa đến bất ngờ quá, đến đang lúc đêm khuya, lại Mẹ cũng chỉ thấy Thánh Giuse nói cho biết thôi!

Với chúng ta, giá mà Thiên Chúa chọn lúc nào đó vừa ý chúng ta để tỏ cho chúng ta biết ý Người, thì hẳn là chúng ta sẽ không khó nhọc gì mà không thi hành ý định của Người, không trì hoãn, không hối tiếc. Thế nhưng, ở đây cũng vậy, công của chúng ta là ở chỗ nhận ra bàn tay của Chúa trong các biến cố, trong sự xếp đặt của bề trên và không hề chống lại cách nào.

Sau đây, chúng ta nghe câu chuyện về một người đã xúc phạm đến Đức Mẹ, bị phạt, nhưng rồi đã ăn năn trở lại. Chuyện do nhà văn hào Lui Voiô kể trong cuốn "Đó đây".

Trong dãy núi Pirênê có một thầy thuốc danh sư. Một hôm có một anh chàng bị bỏng ở ống chân, đến xin ông chữa. Vết thương đã có giò. Ông thầy thuốc cố làm cho giò ra hết, nhưng vô hiệu. Một bữa, anh chàng nói:

*"Thưa bác sĩ, xin đừng chữa làm chi nữa. Tôi sẽ chết với cái vết thương này."*

Thầy thuốc nói: *"Phải, tôi cũng thấy có một cái gì lạ thường ở đây. Tôi già từng nấy tuổi, đã gặp rất nhiều ca, nhưng chưa thấy ca nào như thế này."*

Rồi, lần này là lần thứ 20, ông hỏi:

*"Anh bị thế này ở nơi nào?"*

Người bệnh nói:

*"Thưa ở Tây Ban Nha, như tôi đã thưa với ông, nhưng tôi chưa trình bày với ông tại sao tôi sẽ không khỏi. Bây giờ tôi muốn ông biết điều đó. Hồi tôi 20 tuổi, vào quãng năm 1793, tôi phải đi bắt liên lạc với một đơn vị mà Hội Công Ước đã phái sang Tây Ban Nha. Đoàn chúng tôi có ba người: Tôma, Phanxicô và tôi. Tâm trí bọn chúng tôi nhiễm đầy những tư tưởng của thời đó: Cứng lòng tin, hung ác. Gần đến nơi, chúng tôi đi qua một làng, thấy ở đây có một pho tượng Đức Mẹ, mà vì ở đây người ta tôn sùng quá, nên Cách mạng chưa phá được. Một thằng trong bọn chúng tôi có ý kiến đem súng bắn. Tôma đề nghị, Phanxicô tán đồng bằng một nụ cười. Tôi thì cố đánh lạc hướng hai đứa. Tôi nhớ đến mẹ tôi. Hai đứa ấy chế nhạo tôi. Tôma lên đạn và bóp cò. Pho tượng trúng ở trán. Phanxicô cũng nhắm và bắn trúng ngực. "Mày nữa, bắn đi!" Tôi không dám cưỡng lại. Tôi vừa nhắm vừa run. Tự nhiên tôi nhắm mắt lại và tôi bắn trúng..."*

Bác sĩ nói: *"Trúng ống chân?"*

*"Thưa phải, trúng ống chân, bên trên đầu gối, nơi tôi bị thương hiện nay. Thế ông mới biết: Tôi sẽ không lành... Sau chiến tranh đó, chúng tôi lại lên đường. Một bà lão thấy việc chúng tôi làm bảo: "Các anh ra trận, việc các anh vừa làm sẽ không để các anh may mắn đâu!" Tôma dọa bà lão. Tôi tức giận vì việc đã làm. Phanxicô thì đứng đưng. Ngày hôm ấy, trong khi đi đường, chúng tôi cãi nhau nhiều lần. Tôi đến, chúng tôi theo kịp đơn vị. Ít ngày sau, chúng tôi giao chiến với địch. Tôi ra trận không một chút hào hứng, luôn nghĩ tới pho tượng Đức Mẹ. Nhưng rồi công tác xong xuôi cả. Tôma chiến công xuất sắc. Quân địch đại bại. Bỗng một viên đạn từ một hốc đá nhằm trúng Tôma, nó ngã sập xuống đất: Đạn trúng ngay giữa trán, giữa hai mắt, đúng như nơi pho tượng. Hai đứa còn lại nhìn nhau tái mét mặt. Đêm ấy, ở đơn vị, Phanxicô nằm cạnh tôi, không ngủ. Tôi chờ nó lên tiếng để bảo nó đọc một kinh gì, nhưng nó im lặng, mà tôi cũng không dám nhắc lại chuyện rùng rợn đang làm chúng tôi không ngủ được. Hôm sau, phía địch củng cố lại lực lượng, chúng phản công. Vừa thấy quân địch, Phanxicô xiết chặt tay tôi: "Hôm nay, đến lượt tao! Mày may mắn đã nhắm sai!" Nó nói không*

sai. Sau một ngày cầm cự, chúng tôi vẫn không can gì. Nhưng bỗng một viên đạn từ trong một hố, do một tên Tây ban nha bị tử thương bắn tới, Phanxicô ngã, ngực nó bị thấu suốt. Nó xin một linh mục. Nhưng liền tắt thở, xác bỏ lại trên đường. Từ giây phút đó, tôi đĩnh ninh thế nào rồi tôi cũng sẽ bị, nên quyết xung tội với một linh mục nào gặp trước hết. Nhưng không gặp. Tuy nhiên, chiến sự dần dần ổn định, tôi cũng không nghĩ gì đến điều đã quyết tâm nữa. Về nước, tôi được thăng cấp. Tôi không nghĩ đến tội ác, không tính chuyện ăn năn, không nghĩ đến hình phạt nữa. Bỗng một hôm một viên đạn từ trong hàng ngũ chúng tôi nhằm trúng ống chân tôi, như ông hiện thấy đây. Thế là lời tiên báo của bà lão thực hiện hoàn toàn. Đã 20 năm nay, tôi hết sức chạy chữa, mà không tài nào lành được. Nhưng, dầu tôi cầu xin và tôi hy vọng vào lòng nhân lành Chúa, tôi cũng không phàn nàn, vì đó là một bài thuốc chữa nhiều linh hồn, nhất là linh hồn tôi. Tôi cũng biết rằng nếu tôi được chết như một người Công giáo thành tâm thống hối, là nhờ ở vết thương khủng khiếp này. Lúc đó, tôi sẽ mừng vì đã què chân, vì tôi chỉ hồ nghi không biết có được lành hay không, chứ tôi không hồ nghi lòng nhân lành Chúa và tôi hy vọng được chết trong ơn nghĩa Chúa, nhờ lời cầu bầu của Đấng tôi đã bắn."

--- --

Lạy Mẹ Maria, con ca tụng Mẹ vì tinh thần lụy phục thánh ý Chúa trong vụ tị nạn Ai cập. Mẹ từng biết cuộc đời một con người có biết bao gian nguy. Làm sao con có thể nhận ra thánh ý trong tất cả? Và làm sao con có thể có tinh thần lụy phục như Mẹ? Suy ngắm gương Mẹ, con xin Mẹ giúp con noi gương lụy phục thánh ý như Mẹ. Ngoài ra, câu truyện khủng khiếp trên đây càng giục con kính mến cây trôn Mẹ, xin Mẹ cho con được kiên trì trong lòng sốt sắng tôn sùng Mẹ, để xứng đáng được Mẹ che chở hộ phù.



## Ngày 22: LƯU LẠC Ở AI CẬP

Trong thời gian ở Ai cập, Thánh gia thất cho ta một bức tranh lý tưởng đời sống kitô hữu trên trần gian này. Đối với người kitô hữu chân chính, trần gian này là Ai cập:

Một nơi lưu đày,

Một nơi chờ đợi,

Một nơi được Chúa Giêsu yên ủi.

Chúng ta nghe bài Tin Mừng theo thánh Mathêu:



"Khi ba nhà thông thái đi rồi, có thiên thần Chúa hiện đến cùng ông Giuse trong chiêm bao mà bảo rằng: "Ông hãy chỗi dậy, đem Con Trẻ và Mẹ Người trốn sang Ai cập và ở lại đó cho đến khi tôi báo lại, vì vua Hêrôđê đang tìm kiếm Con Trẻ để sát hại. Ông chỗi dậy, đem Con Trẻ và Mẹ Người đi ban đêm trốn sang Ai cập. Ông ở đây cho đến khi Hêrôđê chết, để ứng nghiệm lời tiên tri rằng: "Ta đã gọi Con Ta từ đất Ai cập về". (Mt 2, 13-15).

Chúng ta để ý tới câu:

"Ông ở lại đó cho tới khi tôi báo lại".

Chúng ta hình dung một xóm nhỏ ở Ai cập, trong đó một căn hộ cho gia đình thánh.

Ta xin ơn sống cuộc đời này xứng với cuộc sống một môn đồ tích cực của Chúa Giêsu.

### **I. Ai Cập, nơi lưu đày**

Đối với Thánh gia, nhất là đối với Đức Maria, thì Ai Cập là nơi lưu đày. Hẳn là nơi đây, Đức Mẹ cũng đã gặp một số gia đình Do thái khác, cùng thờ Đức Giêhô, nhưng còn nữa, tuyệt đại đa số là những người thờ các thần giả trá, lại họ khác biệt về sở thích, tập quán.

Những Kitô hữu sốt sắng, những gia đình đạo hạnh, cũng thấy xung quanh mình một vài gia đình biết chia sẻ niềm tin và hy vọng với mình, nhưng không khí bên ngoài của thế giới, thì không căn bản là Kitô giáo. Người ta bị thu hút bởi của cải đời này, đến độ say mê chúng, tôn thờ chúng, hy sinh cả lương tâm cho chúng. Người sùng đạo thật lòng, bị coi là kẻ thù. Tâm hồn cảm thấy cái ấn tượng nặng nề, là ít được người ta hiểu và thấy người ta sai đường lạc lối quá nhiều. Ngay trong giới tu sĩ, linh mục... biết bao người cũng chỉ có hình thức bề ngoài!

Quả thật, thế gian là chốn lưu đày!

Tuy nhiên, ấn tượng ấy có đau đớn mấy, cũng không làm tâm hồn Mẹ Maria sụp đổ. Với một ý chí can trường cao cả, Mẹ phục vụ Thiên Chúa và tận tụy với tha nhân.

Nghịch cảnh, sự chống đối của người đời, không được làm nhút chí người Kitô hữu. Người Kitô hữu phải đóng chốt tại vị trí của mình, để luôn luôn là muối cho một thế gian đang hư đốn và sáng cho một thời đại lầm lạc. Mọi cố gắng của người Kitô hữu phải nhằm thăng hoa tâm và trí mọi người.

### **II. Ai cập, nơi chờ đợi**

Thời gian ở Ai cập, dù đi đâu, Đức Maria cũng bị chi phối bởi bệnh của thiên sứ: "Ở lại đó cho tới khi tôi báo tin lại". Mỗi bận tâm đó làm Mẹ hoàn toàn thanh thoát đối với mọi việc bên ngoài. Nhà ở, công việc, không thể có cái gì là cố định. Phải luôn luôn ở trong tình trạng sẵn sàng ra đi, bỏ lại mọi sự.

Tính bất chắc của tình hình như vậy, tạo cho Mẹ cơ hội hoàn toàn phó thác trong thánh ý Chúa. Bao giờ thì Chúa sẽ gọi ra đi? Gần rồi? Hay còn lâu nữa? Như Chúa muốn. Chúng ta cũng thế. Trong khi chờ đợi Chúa gọi ra khỏi đời này, ta hãy chú tâm hoàn thành mọi bổn phận hằng ngày. Đức Mẹ xưa nghĩ thế và đã quyết tâm như thế.

Phản chúng ta, trong cuộc đời, chúng ta cũng phải biết chờ đợi: "Hãy ở lại đó cho tới khi Tôi báo tin lại!" Chúng ta phải kiên trì cuộc sống này bao lâu Chúa muốn. Sống chết của ta ở trong tay Chúa. Vì thế, thánh Phaolô bảo ta dùng cuộc đời như không dùng, nghĩa là phải sống với tinh thần sẵn sàng liả bỏ nó.

### III. Aicập nơi được yên ủi bởi Chúa Giêsu

Một đứa con đã đủ làm đầy tâm hồn một người mẹ và yên ủi bà. Vậy, việc có được Chúa Giêsu bên mình, dù giữa muôn thiếu thốn vất vả, đem lại cho Đức Maria bao nhiêu là yên ủi! Hai nguyên nhân đem lại yên ủi đó: Đức Mẹ chắc chắn sung sướng vì có được Chúa Giêsu; nhưng việc được nuôi nấng chăm sóc Chúa Giêsu, cũng đem lại thoả mãn cho Mẹ không kém.

Người kitô hữu chân chính cũng phải chia sẻ những yên ủi như vậy. Họ có Chúa Giêsu trong con tim họ nhờ thánh sủng, nhờ hiệp lễ; họ gặp Người trong nhà thờ khi họ đến viếng Người. Nhưng hạnh phúc của họ là được phục vụ Chúa Giêsu nơi những người ta gặp hằng ngày.

Sau đây là truyện một người nhờ tôn sùng Mẹ bằng việc mang áo Mẹ, mà khỏi chết trong lúc mắc tội nặng. Một nữ công nhân trẻ tuổi, đến Pari làm nghề may, chị còn một mẹ già ốm yếu. Cuộc sống tương đối dễ dãi. Nhưng vì bà mẹ ốm nặng, tiền dành dụm cạn dần. Và rút cuộc khi bà mẹ chết, một mình chị bơ vơ, lại ốm yếu vì chăm sóc mẹ lâu ngày. Chị sống những ngày rất cùng quẫn. Làm thế nào bây giờ? Một đêm nọ, chị bị cảm sốt tự vẫn để kết thúc cảnh khổ cực. Chị đốt lò sưởi lên, đóng hết cửa, rồi lên giường nằm. Sáng sớm, bạn cũ vừa đến Pari hôm trước, đến thăm. Gõ cửa, không ai trả lời. Gõ mạnh nữa, vẫn im lặng. Cô kêu cứu, vì chắc có chuyện gì chẳng lành. Người ta đập cửa vào, và thấy gì? Một xác chết trên giường. Vừa lúc đó, bác sĩ Rêcamiê đi thăm bệnh một người cùng nhà đi qua đó. Người ta yêu cầu ông vào xem. Ông vào, cầm tay chị công nhân: Lạnh như đồng. Chị đã chết. Ghé tai trên ngực, không một tiếng đập. Chị đã chết! Bác sĩ kêu lên: "*Cô đã chết thật rồi!*" Nhưng xem xét kỹ hơn, ông thấy trên ngực cô có bộ áo Đức Mẹ Camêlô. Ông nói bằng một giọng tin tưởng: "*Cô không chết: Cô mang áo Đức Bà!*" Rồi vị bác sĩ công giáo đại danh đó cầm lấy bộ áo Đức Bà, cúi xuống trên cái thể xác không hồn, ghé tai nghe chăm chú hơn... vẫn im bật. Nghĩ một lúc, ông nói với những người có mặt: "*Lấy một cái búa nhỏ, gõ nhẹ trên chân tay, nhất là trên ngực cô. Không thể nào Đức Mẹ để người này chết trong tuyệt vọng*". Người ta gõ dồn dập, bác sĩ theo dõi. Sau một hồi lâu cố gắng và lo ngại, khuôn mặt bác sĩ bỗng sáng lên, mắt trào lệ: "*Sống rồi! Tôi nói thật với các ngài: Đức Mẹ không để cô chết như thế được!*" Người ta tạo cho cô mọi sự cần thiết, để cô bình phục và khỏi túng quẫn. Về sau, cô vào dòng Chị em người nghèo để đền tội và chết sốt sáng ở đó.

-----

*Lạy Mẹ Maria, Mẹ đã trải qua cách lưu đày xa xứ, nhất là với Con của Mẹ còn trứng nước. Nhưng cảnh lưu đày của Mẹ và Chúa Giêsu thật là bài học quý. Với con mắt đức tin, con nhìn nhận cuộc sống đời này là cả một cuộc lưu đày: Đắng cay, thiếu thốn, lạc lõng, gian nan. Nhưng sống đời này với tinh thần siêu thoát, sẵn sàng bỏ nó khi Chúa muốn và ngược lại, vui lòng chấp nhận nó bao lâu Chúa định. Đó là điều con ước mong và cầu xin Mẹ hôm nay. Nhất là con hiểu rằng bí quyết đã khiến Mẹ sống cuộc lưu đày tốt đẹp, đó là Mẹ có được Chúa Giêsu bên mình. Xin cho con hiểu rõ điều đó, để con biết bằng bất cứ giá nào, giữ chặt lấy Chúa Giêsu trong tâm hồn con. Xin cho con đừng bao giờ tuyệt vọng như chị công nhân trong câu truyện, nhưng biết phấn đấu sống cuộc sống vất vả theo thánh ý Chúa, trong khi chờ đợi cuộc sống bất tận mai sau.*

## Ngày 23: TỪ AI CẬP VỀ

Trong cuộc chạy nạn sang Ai cập, chúng ta đã nhận ra những đường nét đặc trưng cho một đời sống kitô hữu. Câu truyện rời Ai cập trở về, sẽ hoàn thành bức tranh đó, chúng ta để ý đến 3 điểm:

- Lời gọi về,
- Việc trở về,
- Cách xử sự của Đức Maria trong hoàn cảnh đó.

Chúng ta chú ý nghe thánh Mathêu kể:

*"Khi vua Hêrôđê chết rồi, thì có thiên thần Chúa hiện ra cùng ông Giuse ở Ai cập, trong chiêm bao. Và bảo rằng: "Ông hãy chỗi dậy, đem Con Trẻ và Mẹ Người về nước Itraen vì những kẻ mưu hại Con Trẻ đã chết". Ông chỗi dậy, đưa Con Trẻ và Mẹ Người về Itraen. Khi nghe biết ông vua Akêlaô cai trị xứ Giuđê thế vị vua cha Hêrôđê, thì ông sợ không dám đến đó, và được Chúa chỉ giáo trong chiêm bao, ông vào xứ Ga-li-lê, đến cư trú ở thành Na-gia-rét. Như thế là ứng nghiệm lời các tiên tri rằng: "Người sẽ được gọi là người thành Na-gia-rét." (Mt 2, 19-23).*

Chúng ta chú ý câu: *"Ông hãy chỗi dậy, đem Con Trẻ và Mẹ Người về nước Itraen".*

Lại cũng vào lúc đêm khuya, Giuse được thiên thần cho biết vua Hêrôđê đã chết. Kèm theo thông tin đó, là lệnh rõ ràng phải tức khắc trở về. Thánh gia vâng lệnh ngay. Nhưng vì biết tiếng một trong những người con của bạo chúa Hêrôđê là Akêlaô, Giuse bàn tính. Được Chúa trả lời, ông về theo hướng Ga-li-lê, lại lập cư ở Na-gia-rét...

Ta hình dung con đường trở về.

Ta xin ơn hoàn toàn vâng theo ý định của Chúa về ta.

### I. Lời gọi về

Trước tiên, tại sao lệnh mới lại phải ban ra trong giấc ngủ? Mặc dầu không có gì là cấp tốc cả, từ khi tên bạo chúa chết đến nay cũng đã một thời gian trôi qua rồi? Thiên thần không vội vàng thông báo biến cố quyết định việc trở về. Tại sao không trở về một cách thật thoải mái? Nhưng lại không cho Thánh gia một thời hạn nào cả: *"Ông hãy chỗi dậy, đem Con Trẻ và Mẹ Người về nước Itraen".* Cũng hết như khi chạy trốn. Giuse vâng lời ngay, không kêu ca phàn nàn gì.

Chúng ta hãy khâm phục tính ngoan ngoãn đó. Chúng ta hãy hiểu cho ra vì sao phải vâng lời Thiên Chúa ngay. Thiên Chúa là chủ mọi ơn ban, Người phân phát tùy ý Người muốn. Nhiệm vụ ta là tuân theo ơn Người soi dẫn và tìm lý do hành động ngay trong ý chí tối thượng của Người. Lần nữa vâng lời, ấy là liều mình bỏ lỡ cơ hội Chúa ban để đạt một thiện hảo, tránh được một điều xấu hại.

Sở dĩ thánh Giuse vâng lời dễ dàng như vậy, là bởi không có cái gì gắn Ngài với Ai cập. Chúng ta muốn được tự do không? Hãy thực thi điều kiện phải có, đó là: Thanh thoát. Ta kiểm điểm xem ta có bị ràng buộc bởi một sợi dây nào về phía con người hay sự vật, may mắn hay bất hạnh chăng? Liệu chúng ta có thanh thoát đến độ không cái gì cản chúng ta thì hành bất cứ ý muốn nào của Thiên Chúa không? Nếu ta để mình bị ràng buộc cách nào với thụ tạo, thì bao giờ ta cũng làm hại ta thôi.

## II. Trở về

Giuse nhanh nhẹn thi hành lệnh đã ban, nhưng ông không hấp tấp một cách càn rỡ. Tuy đã nhận ra tiếng nói từ trời, ông vẫn vận dụng lý trí. Ông hỏi han, bàn bạc. Lối thận trọng đó, không những không mất lòng Chúa, mà đối với người Cha theo luật của Chúa Giêsu, nó còn là một luồng sáng mới, nó giúp hoàn thành những lời đã tiên báo. Lời đã tiên báo rằng: Đấng Cứu Thế sẽ được gọi là người Na-gia-rét.

Chúng ta hãy hiểu đúng sự sắp đặt khôn ngoan đó của Chúa quan phòng, tác giả của tự nhiên cũng như của ân sủng, Người không dẫn dắt ta qua những lối nẻo làm các quan năng ta hoá ra vô dụng. Không dùng trí thông minh của ta, không phải như thế là ta tỏ ra trung thành với Thiên Chúa đâu. Trái lại, như thế là tự miễn cho mình khỏi phải cố gắng, là từ chối cộng tác tích cực với ơn Chúa, là chiều theo tính ươn lười.

## III. Cách xử sự của Mẹ Maria

Trong toàn bộ câu chuyện này, dường như Đức Maria không dự phần vào chút nào. Là vì Người chỉ làm theo bạn, vâng lời bạn. Thật ra, người tiếp sứ giả của Chúa là thánh Giuse. Chúng ta lưu ý đến điều này, là những ân huệ nào không làm người ta đẹp lòng Chúa hơn, thì không được phân phát theo công trạng mỗi người, cho bằng phân phát tùy theo vai trò phải đóng.

Do đó, sự tín thác vào quyền lãnh đạo, sự khôn ngoan của đức vâng lời của chúng ta không thể đo theo công trạng của các vị bề trên hợp thức. Các ngài càng lãnh đạo theo quyền hành, chúng ta càng không có cách nào bảo đảm hơn để biết mình vâng phục ý Chúa, ngoài cách trung thành và trung thực thi hành lệnh đã ban xuống.

Đến đây, ta nghe câu chuyện về một trường hợp trở lại hết sức lạ, nhờ sự can thiệp của Đức Mẹ. Anphôngxô Ratitxbon, sinh ở Xtratxbua, trong một gia đình giàu có và danh tiếng. Ratitxbon theo đạo Do thái, nhưng theo gương nhiều thanh niên, chàng sống như không có niềm tin. Anh cả của chàng đã theo Công giáo và làm linh mục. Chàng coi đó là một việc điên rồ không thể hiểu được, nên chàng tin ở thuyết định mệnh và sinh lòng ghét chằng những anh chàng, mà cả các linh mục tu sĩ công giáo nữa. Cuối năm 1841, chàng đi du lịch. Chàng sẽ qua một tháng ở Naplơ, rồi đến Rôma ngày 6/1/1842. Trông thấy khu Do kiêu, chàng thương hại và giận giữ. Ngày 15/1, chàng đến thăm ông Đobruxie, trước là Tin lành, đã trở lại Công giáo. Hai người trao đổi về vấn đề tôn giáo. Ông Brutxie nói đến những sự uy hùng và những công hiến rõ ràng của đạo công giáo ngay tại Rôma. Ratitxbon trả lời một cách tàn tệ. Cuối cùng, Brutxie nói:

*"Vì ông là người có trí óc chắc chắn và sáng suốt như thế, ông có gan chịu một thử thách không có hại gì cả như thế này không?"*

*- Thử gì nào?"*

*- Mang một mẫu ảnh Đức Maria trong mình.*

Ratitxbon nhún vai, nhưng rồi cũng nhận lời vì nghĩ mình sẽ có thêm một chương lý thú cho tập "Cảm tưởng du lịch" sau này. Khi thấy người ta mang mẫu ảnh vào cổ cho rồi, Ratitxbon mỉm cười:

*- Này! Bây giờ tôi là người công giáo, là người theo đạo các tông đồ, là người đạo La mã!*

*- Chưa hết đâu! Ông còn phải đọc kinh "Hãy nhớ" sớm tối nữa. Hãy nhớ là cái gì? Yêu cầu ông bỏ những cái điên rồ ấy đi cho.*

Nhưng cuối cùng chàng phải nhượng bộ, chàng chuẩn bị lên đường và trước khi đi ngủ, chàng vội vàng đọc kinh "Hãy nhớ". Các lời của kinh ấy khắc sâu trong trí chàng, đến nỗi hôm sau đi, chàng đi giữa phố phường mà nó vẫn trở đi trở lại trong trí. Trước định 17 thì đi. Sau hoãn lại 22. Ngày 20 tình cờ chàng gặp ông Brutxie mời lên xe đi dạo. Cả hai đi qua thánh đường thánh Anrê. Brutxie xin vào thanh toán việc gì với người giữ nhà thờ và đề nghị chàng chờ mình ở xe. Ratitxbon muốn vào nhà thờ xem. Vào đó, như Saolê trên đường Đamát, Ratitxbon bị ơn thánh quật ngã và biến thành một người khác. Ông kể: "Ở trong ấy một lúc, tôi bỗng thấy xôn xao lạ. Tôi ngẩng mặt lên: Cả toà nhà biến đâu mất. Chỉ còn một nhà nguyện nhỏ và trên bàn thờ, Đức Mẹ hiện ra sáng láng uy nghi và dịu dàng như trên mẫu ảnh tôi mang. Có một sức mạnh kỳ diệu đẩy tôi đến gần Ngài. Đức Mẹ giơ tay bảo tôi quỳ xuống và như nói với tôi: "Được rồi!" Ngài không nói gì về tôi, nhưng tôi đã hiểu tất cả."

Brutxie ngỡ ngàng thấy anh chàng Dothái hôm qua hoài nghi vào ngạo mạn, bây giờ quỳ gối, khóc lóc, và hôn ảnh Đức Mẹ vô nhiễm. Ông hỏi, nhưng cảm động cướp mất lời nói. Hai người cùng bước ra. Ratitxbon xin đưa mình đến với một linh mục, cha Vinlopho. Mấy ngày sau, Ratitxbon chịu phép Rửa tội, nhận tên họ là Maria và quyết hiến thân cứu các linh hồn.

*Lạy Mẹ Maria rất thánh. Trong câu chuyện Thánh gia từ Ai cập trở về, con học được tinh thần hoàn toàn phó thác trong tay Chúa quan phòng, nhất là những khi đường nẻo Chúa khác hẳn đường nẻo của con. Con cũng học được thái độ ngoan ngoãn vâng phục và thi hành ý Chúa. Xin Mẹ cho con biết đem những bài học quý đó ra thực hành. Nhưng, cho được dễ thi hành ý Chúa con phải có tinh thần thanh thoát, không gấn bó với những sự đời này. Xin Mẹ giúp con được tinh thần đó. Chàng Ratitxbon trong câu chuyện cũng nêu gương biết tuân theo tiếng Chúa thúc giục. Khi Mẹ đã can thiệp tác động mạnh tận tâm tư chàng, chàng đã không trì hoãn, lần nữa, nên cuối cùng đã trở lại. Ước chi con đừng bao giờ từ chối ơn Chúa. Xin Mẹ nhậm lời con.*



## Ngày 24: ĐỜI SỐNG ẨN DẬT CỦA CHÚA GIÊSU

Chúng ta nhìn bao quát khoảng thời gian ba chục năm đầu Chúa Giêsu sống ở trần gian này. Người sống giai đoạn dài nhất trong đời này hoàn toàn trong thinh lặng, khuất tịch. Tuy nhiên, ba tiếng mà Tin Mừng dùng để tóm tắt giai đoạn đó, lại làm thành một đề tài mà một môn đồ trung thành của Chúa suy niệm không bao giờ cạn. Giáo huấn trọng đại nhất của cuộc đời Chúa là ở đây, và đây là nền tảng kiên cố cho cuộc sống của nhân loại tái sinh. Đặc tính nổi bật nhất của Chúa Giêsu hiển hiện rõ ràng nơi đây:

Người hiền lành và khiêm nhường trong lòng. Nhưng chúng ta chú ý vào Đức Maria theo đường hướng đã vạch. Cho nên, ta suy niệm: Trong cuộc đời ẩn dật này:

Đức Maria sai bảo Chúa Giêsu

Đức Maria nhìn ngắm Chúa Giêsu

Đức Maria được Chúa Giêsu yêu mến và phục vụ

Chúng ta nghe thánh Luca kể:

*"Đoạn câu theo cha mẹ trở về thành Na-gia-rét. Cậu vâng phục cha mẹ. Mẹ cậu cẩn thận giữ mọi kỷ niệm ấy trong lòng. Còn Chúa Giêsu, càng thêm tuổi, càng thêm sự khôn ngoan và ơn phúc trước mặt Thiên Chúa và trước mặt mọi người." (Lc 2, 51-52).*

Chúng ta hình dung ngôi nhà đơn mọn, nơi đây, Con Thiên Chúa làm người cho ta cảnh tượng có một không hai, là vâng phục thánh Giuse và Đức Maria. Ta xin ơn chia sẻ những tâm tình của Chúa Giêsu và Mẹ Maria.

### **I. Đức Maria sai bảo Chúa Giêsu**

Ở đây có hai sự lạ buộc ta chú ý: Sự vâng lời của Chúa Giêsu và sự sai bảo của Đức Mẹ.

- Sự vâng lời của Chúa Giêsu.

Một Đấng khôn ngoan và quyền phép vô hạn, mà lại không cho là bất xứng với mình, việc mình hoàn toàn vâng phục một thụ tạo trong mọi sự. Chúa Giêsu chấp nhận trải qua hết mọi tuổi đời, ở vào những trạng thái khác nhau, với mọi hậu quả của nó. Con thì phải vâng lời cha mẹ: Người là Con, Người muốn vâng lời.

Thật là gương sáng hùng hồn cho ta thấy rằng: Vâng lời bề trên hợp thức, không có gì làm ta ra hèn hạ; gương sáng có sức thuyết phục ta vượt thắng những chống đối của tính tự ái và phô trương. Chúng ta hãy học Chúa Giêsu mà vâng phục.

Quyền sai bảo của Mẹ Maria.

Hỏi có công việc nào tế nhị hơn, là điều khiển chính Đấng mà mình phải thờ phượng? Ý thức về sự thấp hèn của mình, làm cho Đức Maria, mỗi lần sai bảo, phải lúng túng không kể xiết. Đối với Đức Mẹ, sai khiến đúng là tập ở khiêm nhường. Đức Mẹ làm thế nào mà chu toàn được cách hoàn hảo một bổn phận khó khăn như vậy? Nhờ Mẹ ý thức rõ ràng về quyền bính mà Thiên Chúa đã trao và về bổn phận mình là phải thi hành quyền bính đó; Nhờ cách thể của Mẹ sai bảo hết sức đơn sơ nhẹ nhàng; nhờ quan điểm của Mẹ hoàn toàn trong trắng, tránh xa mọi ý muốn làm vừa lòng mình, hoặc mưu lợi ích cho riêng mình.

Những bậc bề trên theo ý Chúa, phải có những tâm tình như vậy. Không ai tự mình mà có quyền sai bảo người khác: quyền bính từ Thiên Chúa mà đến. Nó được trao cho con người, không vì công trạng người đó, nhưng là để phục vụ lợi ích người dưới và lợi ích chung. Khoác quyền bính vào mình như khoác chiếc áo, và được cho mượn nó một thời, người bề trên phải chỉ sử dụng nó không tự cao tự đại, cũng không được rút rè e ngại, chỉ nhằm làm đẹp lòng Thiên Chúa là Đấng trao quyền. Một bề trên tốt còn năng gặp được cơ hội để tự hổ thẹn với mình, khi thấy rằng mình đang sai bảo những con người có khi còn xứng đáng hơn mình nhiều! Đó là

nhệm vụ quyền bính công cũng như tư. Hiểu như thế, thì quyền bính kiện toàn đức khiêm nhường.

## **II. Đức Maria nhìn ngắm Chúa Giêsu**

Đặc ân mà Đức Maria có được, thật là cao trọng biết bao, vì được sống thân mật hết sức với Đấng cứu độ thế giới. Vốn các sách Tin Mừng không cho ta biết Đức Mẹ đã cảm thấy những gì trong tâm hồn mình. Nhưng liệu ta có thể hồ nghi là Mẹ đã không được yên ủi bên Chúa Giêsu và hăm hở noi gương nhân đức của Con Thiên Chúa sao? Mẹ vốn chăm chú tích giữ mọi lời đã được nói về Chúa Giêsu, biết Mẹ càng cẩn thận hơn biết bao để ghi nhớ chính những lời của Chúa Giêsu! Những việc làm nhỏ mọn nhất của Mẫu mực hoàn hảo đó ghi dấu ấn thật sâu đậm trong tâm hồn Mẹ, để ở đây, chúng trở thành nguyên tắc cho sự noi gương bắt chước trung thành nhất. Biết những năm đó, Đức Maria sung sướng biết bao, được nhiều bài học bổ ích biết bao!

Phần chúng ta, nói cho đúng, chúng ta không có được điểm phúc đó. Tuy nhiên,

Việc chăm chú suy niệm về Chúa Giêsu là một nguồn ánh sáng và thánh hóa. Suy niệm về Chúa để tự rèn luyện nên giống Người. Liệu khi nguyện ngắm, chúng ta có làm như vậy không? Nào khi đó, ta uể oải, uơnon lười, không phải là do chúng ta không đói khát Chúa Giêsu đó sao?

Các thánh, các người nhân đức nhắc nhở chúng ta nhớ đến Chúa Giêsu ở một vai nhân đức của Người. Sao ta không thử làm như các thánh và những người nhân đức đó?

## **III. Đức Maria được Chúa Giêsu yêu mến và phục vụ**

Lẽ nào chúng ta hồ nghi điều đó? Chúa Giêsu là Thiên Chúa, thì Người chính là tác giả lập ra điều răn thứ tư. Vậy chính Người phải là Người con hiếu thảo số một. Biết Người có một lòng yêu mến biết ơn tề nhị dường nào đối với cha mẹ Người. Hẳn là Người không để cho lòng yêu mến đó gây trở ngại cho sứ mạng công cộng của Người. Nhưng một khi sứ mạng đó an toàn, thì Người là người con hiếu thảo nhất.

Trong vấn đề này, chúng ta hãy coi chừng kéo lây nhiễm phải một thứ linh đạo độc ác, dường như không thừa nhận những bồn phạt lòng hiếu thảo của Chúa Giêsu đối với cha mẹ Người. Thật ra nhiều khi những dáng dấp sùng đạo bề ngoài có thể che giấu những tính toán ích kỷ. Tình yêu chân chính đối với cha mẹ không gây trở ngại cho những hy sinh quảng đại, những chia ly đứt ruột mà vinh quang Chúa đòi hỏi. Chúng ta hãy biết yêu mến cha mẹ, tận tình phục vụ các ngài trong chừng mực có thể.

Sau đây, chúng nghe câu truyện về một người rất tội lỗi, nhờ Đức Mẹ mà trở lại.

Nói đến cách mạng 1789, ai cũng biết vai trò đầy gương xấu của Talây-răng, là một linh mục, rồi Giám mục, nhưng vì tham lam, khi cách mạng tới, đã phá giới, rồi lần lượt phản bội lương tâm, phản bội Thiên Chúa, vua, các lời khấn và phản bội Giáo Hội. Na-pô-lê-ông cử ông giữ chức bộ trưởng ngoại giao, ông càng lãng loạn hơn. Ông nói rằng ông luôn luôn "*Ở trong tình trạng phản bội*". Nhưng có lẽ Đức Mẹ là người mà ông ít phản bội hơn cả. Người cháu gái ông thuật truyện rằng hồi ông già yếu, ông vẫn đọc kinh "*Lạy Nữ Vương Mẹ nhân lành*" và sau lúc ông chết, người ta còn thấy trên mình ông một mẫu ảnh đã mòn hết hình, chỉ còn đọc được dòng chữ mờ mờ: "*Đức Bà bầu chữa kẻ có tội, cầu cho chúng tôi*", chắc là nhờ việc sùng kính

ấy mà ông được Đức Mẹ cứu. Trước khi chết, ông xưng tội với Cha Đuyphănglu và đèn bù xứng đáng những gương xấu đã làm.

*Lạy Mẹ Maria, cuộc đời ảm đạm của Chúa Giêsu cho con biết bao bài học quý giá. Trong bài suy niệm hôm nay, con đã thấy diễm phúc của Mẹ, được quyền sai bảo Con Thiên Chúa, nhưng Mẹ đã sử dụng quyền đó một cách đáng nêu gương cho mọi kẻ nắm quyền. Tuy nhiên, diễm phúc lớn nhất Mẹ được là hằng ngày suốt trong ba chục năm trường, Mẹ có được Chúa Giêsu trong lòng, rồi trên cánh tay, rồi trước mắt Mẹ. Phần con, đâu có được như vậy, nhưng con cũng được có Chúa ngự trong tâm hồn và có Chúa đồng hành trong cuộc sống. Thế nên, hôm nay, con xin Mẹ giúp con biết khai thác việc được có Chúa trong linh hồn đó, biết sống mật thiết với Chúa, biết tin cậy nơi Chúa. Lãng quên chân lý có Chúa ngự trong linh hồn, con có thể sa đoạ thảm hại không khác gì Talây-răng trong câu chuyện trên. Nhưng, một lần nữa con xin Mẹ cho con luôn biết tôn kính cây trồng Mẹ, nhất là khi đã lỡ bỏ mất Chúa.*



## Ngày 25: MẮT CHÚA GIÊSU RỜI ĐƯỢC LẠI

Những tâm tình của Mẹ Maria, sau khi lạc mất Chúa Giêsu mà không do lỗi mình, phải nêu gương cho những ai đã cố tình đẩy Chúa ra khỏi linh hồn mình, những tâm tình đó, Đức Maria đã bộc lộ trong lời Người nói với Con vừa tìm thấy, và nơi niềm sung sướng Mẹ được thưởng nếm vào thời điểm có phúc đó: "Cha con và mẹ đã rất lo lắng tìm con".

Ta suy niệm ba điểm rút từ câu đó. Niềm vui gặp lại, sẽ là đề tài điểm bốn. Chúng ta hãy nghe thánh Luca kể chuyện này:

*"Hằng năm, cha mẹ Chúa Giêsu thường đến Giêrusalem để mừng lễ Vượt Qua. Khi Chúa lên 12 tuổi, cả gia đình lên Giêrusalem để mừng lễ như đã quen. Những ngày mừng lễ đã hết, hai ông bà trở về, còn cậu bé Giêsu thì ở lại Giêrusalem mà hai ông bà không biết, vì tưởng rằng con mình ở trong đoàn lễ hành. Sau một ngày đường, hai ông bà mới đi tìm con trong đám họ hàng, quen thuộc. Không thấy con đâu, hai ông bà trở về Giêrusalem để tìm. Sau ba ngày, hai ông bà mới thấy con trong đền thờ, đang ngồi giữa các thầy tiến sĩ, vừa nghe vừa hỏi lại họ. Những ai nghe cậu nói đều cảm phục trí minh mẫn và lời đối đáp khôn ngoan của cậu. Vừa thấy con, hai ông bà hết sức cảm động, và mẹ cậu nói: "Con ơi! Sao con làm như vậy? Cha con và mẹ đã rất lo lắng tìm con". Cậu đáp: "Thầy mẹ tìm con làm gì? Thầy mẹ không biết rằng con phải thu xếp các công việc cho Cha con ư? "Nhưng hai ông bà không hiểu câu nói ấy. Đoạn cậu theo cha mẹ trở về thành Na-gia-rét. Cậu vâng lời cha mẹ. Mẹ cậu cẩn thận giữ mọi kỷ niệm ấy trong lòng. Còn Chúa Giêsu càng thêm tuổi, càng thêm sự khôn ngoan và ơn phúc trước mặt Thiên Chúa và trước mặt mọi người" (Lc 2, 41-52).*



Đức Mẹ và Thánh Giuse hành hương Đền Thờ theo luật hằng năm dịp lễ Vượt Qua. Chắc là năm nay, Chúa Giêsu vừa tròn 12 tuổi, thì theo luật, Người cùng lên Đền Thờ. Hôm trở về, chiều tối đến, không thấy Con trong đám bà con; lo lắng, hai ông bà chạy tìm, ngược lại đường Đền Thờ. Ngày thứ ba, may mắn, gặp lại Con ngay trong Đền Thờ.

Chúng ta hình dung đoạn đường phải đi ngược lại với nỗi lo nặng trĩu tâm hồn. Tiếp đó là cảnh Đền Thờ, nơi Chúa Giêsu đang đàm đạo.

Chúng ta xin ơn hiểu được giá trị vô song của việc sở hữu được Chúa Giêsu, để không bao giờ ta đánh mất Người. Nếu lúc này đây, ta đã vô phúc mất Người, ta xin ơn biết làm mọi cách gặp lại.

### **I. "Cha con và mẹ đau khổ"**

*"Cha con và mẹ đau khổ tìm con"*

Ai có thể giúp ta hình dung nỗi đau Cha Mẹ Chúa Giêsu phải chịu, khi thấy mình đã lạc Con và đã hỏi han mọi người, mà không kết quả? Ông bà không có gì phải phàn nàn nhau. Tình yêu giữa hai người không bị tổn hại gì do việc này. Nhưng các Ngài thiếu vắng Chúa Giêsu. Không gì có thể thay thế Chúa Giêsu nơi ông bà. Cũng không gì có thể làm các Ngài khuấy khoả sự trống rỗng này. Con tim các ngài đang rướm máu! Yêu bao nhiêu, đau khổ bấy nhiêu!

Những người vì dục vọng mà đã đuổi Chúa ra khỏi lòng mình, họ sai lầm thảm hại biết chừng nào! Nhưng đáng buồn hơn nữa, là kẻ đã sốt sắng một thời, này để mình đành nằm trong tình trạng ươn ái nguội lạnh! Cả hai tình trạng đó đều do bản tính khốn khổ của con người chúng ta. Nhưng điều phải phàn nàn hơn cả, đó là sau những sai lầm như vậy, người ta lại ít hối hận ăn năn. Mà thái độ dửng dưng lạnh lùng này chứng tỏ bệnh mù của ta chưa khỏi, và tai hại hơn nữa, nó báo trước lại sa ngã. Chỉ khi người ta đã tự hạ bằng ăn năn thống hối và đền tội, người ta mới chỗi dậy, được thanh tẩy, để lao mình vào chân trời hy vọng của đời sống vĩnh hằng.

Sau mỗi lần lỗi phạm một tội nặng, chúng ta hãy bày tỏ nỗi đau buồn của ta bằng nhiều cách thế. Việc ăn năn thống hối thật vất vả, nhưng có ích lợi biết bao! Ít đau lòng thống hối, thì sự đau lòng thống hối không đủ làm ta hối cải: đau lòng thống hối mạnh, sự đau lòng thống hối làm ta trở nên thành thánh nhân.

### **II. "Cha con và mẹ lo lắng tìm"**

Nỗi đau của Đức Maria và thánh Giuse không vô ích, cũng không ươn lười. Không chút chậm trễ, các ngài quyết định: sẽ vận dụng mọi cách tìm được Con. Hỏi han, tiếp xúc, thăm dò, vất vả, thiếu thốn, hai ngài không ngại gì hết, miễn là đạt được ý nguyện.

Phản ta khi lỡ mất Chúa, ta hối tiếc mà nào có ích gì, vì ta không vì hối tiếc mà thực hành những việc quảng đại đối với Chúa. Không mục đích nào đáng đeo đuổi bằng mọi phương thế, cho bằng hạnh phúc Thiên đường. Vậy mà người ta không hà tiện trong việc nào cho bằng trong việc đó. Bao người có tội phàn nàn vì cứ ngồi lì trong một nét hư. Hỏi họ, thì họ không thể trả lời đã dùng phương thế nào để lánh dịp tội, thanh toán những nguyên nhân đưa đến tội lỗi, tự hạ, nài nằng cầu xin. Bao người phàn nàn mình cứ ù lì nguội lạnh mãi. Xin hỏi: Họ đã làm những việc gì rồi?

Nếu quả người ta muốn thật, chứ không chỉ muốn bề ngoài, biết người ta sẽ nhanh chóng trở nên thanh sạch, thánh thiện chừng nào! Cha Ôlivanh nói: *"Để có một vị thánh, cần ít thời giờ hơn là cần can đảm"*.

### **III. "Cha con và Mẹ lo lắng tìm con"**

Tất cả công việc tìm kiếm đều nhằm vào Chúa Giêsu. Đức Mẹ và thánh Giuse, không ai tìm sự thỏa mãn ý riêng mình.

Khi chúng ta phạm tội rồi, sự hối hận ăn năn của chúng ta không phải bao giờ cũng nhằm vào Chúa, mà nhiều khi chỉ nhằm vào bản thân ta. Ta cảm thấy xấu hổ, vì một thất bại mới, ta buồn vì thấy mình cứ hay thay lòng đổi dạ, vì thấy hậu quả tai hại cho sức khỏe, cho danh thơm tiếng tốt ta; ta ngại phải lướt thủng con sâu buồn trong lòng, ta lo phải đối đời, phải lột xác...

Như thế, từ đây, chúng ta hãy giữ sao cho đừng một tự ái nào làm giảm thiểu lòng thống hối của ta. Sau khi lỡ mất Chúa, nếu ta không đi tìm Người vì chính mình Người, thì như thế không phải là sai lầm tột độ sao? Ngã lòng lúc đó, sẽ là dấu chứng rõ ràng của sự sai lầm tai hại đó.

### **IV. Được lại Chúa Giêsu, kết quả công tìm kiếm**

Biết Đức Maria sung sướng chừng nào khi gặp lại Con? Chúng ta hãy chia sẻ nỗi vui sướng. Nhưng nên nhớ rằng niềm vui của Mẹ càng lớn bởi trước đó Mẹ đã khổ công tìm kiếm Con.

Trong việc ta giao hòa với Chúa cũng thế. Khi mất Chúa, ta càng lo lắng tìm kiếm Chúa, ta càng lo buồn thống hối, càng cầu xin lòng thương xót Chúa, càng lo giục lòng ăn năn, dọn mình chịu bí tích hòa giải, thì khi gặp lại Chúa, khi được lại ơn thánh sủng, khi Chúa trở lại sống trong linh hồn ta, ta càng sung sướng.

Câu chuyện sau đây nói lên phần nào việc làm lạ lùng của Đức Mẹ nơi các linh hồn.

Một linh mục dòng Marit, thừa sai ở Trung Hoa, kể chuyện thế này:

"Trong trường chúng tôi có một học sinh người Do Thái, bị ốm nặng sau khi bỏ học ít lâu. Em xin gặp tôi, xin tôi làm phép rửa tội cho em. Tôi ngại vì em chưa được học hành đầy đủ giáo lý Công giáo. Em trả lời:

Thưa Cha, con đã đủ hiểu biết về Chúa Giêsu, vì trong trường của Cha, con đã được học những bài học giáo lý Cha dạy.

Tôi thử hỏi. Em trả lời đầy đủ. Tôi hỏi vì sao em nảy ý xin chịu phép rửa tội. Em đáp:

Chính nhờ Đức Mẹ. Khi ở lớp, có một anh bạn Công giáo ngồi cạnh con. Đến giờ lần hạt, anh ấy không đọc, con đã đọc thay, nên chắc là Đức Mẹ đã gọi cho con ý tưởng này, vì khi lần hạt, con năng cầu xin: *"Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi này và trong giờ lâm tử"*.

Hôm sau, em chịu phép rửa tội và khỏi ít ngày, em chết bình an.

*Lạy Mẹ Maria, con như thấy rõ trước mắt con hình ảnh Mẹ và thánh Giuse lặn lội, lo lắng tìm kiếm Chúa Giêsu. Con cũng thấy rõ hình ảnh Mẹ dạt dào sung sướng khi gặp lại Chúa trong Đền Thờ. Xin Mẹ giúp con biết bản khoăn tìm kiếm Chúa, khi lỡ để mất, để rồi khi gặp lại Chúa, con cũng được dạt dào sung sướng như Mẹ. Con cũng xin Mẹ thương đến bao tâm hồn, tuy*

chưa phải là Công giáo, nhưng họ đã được nghe nói về Mẹ, họ cũng thấy Mẹ đáng mến, cũng ít nhiều cậy trông ơn Mẹ. Xin Mẹ làm cho họ bản khoăn thao thức tìm kiếm và gặp được Chúa.



## Ngày 26: MẸ THẮC MẮC, CON GIẢI ĐÁP

Một cảnh tượng trang trọng hiện lên trước mắt chúng ta: Con của bà Maria, tỏ mình là Con của Thiên Chúa và lời Người chứa một bài học lớn, đến độ Người không ngại nói ra, dù việc đó có làm phiền lòng Mẹ Người.

Ta lần lượt xem xét:

Đức Maria hỏi;

Chúa Giêsu thưa lại;

Đức Maria tiếp thu câu đáp.

Chúng ta nghe lại đoạn này, theo thánh Luca kể:

*"Sau ba ngày, hai ông bà mới thấy Con trong Đền Thờ, đang ngồi giữa các thầy tiến sĩ, vừa nghe vừa hỏi lại họ. Những ai nghe cậu nói, đều cảm phục trí minh mẫn và lời đối đáp khôn ngoan của cậu. Vừa thấy con, hai ông bà hết sức cảm động và Mẹ cậu nói: "Con ơi, sao con làm như vậy? Cha con và Mẹ rất lo lắng tìm con?" Cậu đáp: "Thầy Mẹ tìm con làm gì? Thầy Mẹ không biết rằng con phải thu xếp các công việc cho Cha con ư? Nhưng hai ông bà không hiểu câu nói ấy". (Lc 2, 46-50)*

Chúng ta chú ý vào câu: *"Thầy Mẹ không biết rằng con phải thu xếp các công việc cho Cha con ư?"*

Trong lúc vui mừng sung sướng vì gặp lại con yêu, Mẹ Chúa Giêsu nhắc lại trong một câu nói cảm động những lo âu vừa trải qua: *"Con ơi, sao con làm như vậy? Cha con và Mẹ đã rất lo lắng tìm con!"* Chúa Giêsu trả lời: *"Thầy Mẹ tìm con làm gì? Thầy Mẹ không biết rằng con phải thu xếp các công việc cho Cha con ư?"* Thánh Luca nói tiếp là ông bà không hiểu lời nói đó. Tuy nhiên, Đức Maria không bỏ qua một lời nào mà không tích giữ trong lòng mình. Thế là Chúa Giêsu đứng lên theo Cha Mẹ về Na-gia-rét.

Chúng ta hình dung cảnh khu vực Đền Thờ, nơi có các bậc tiến sĩ đang tọa đàm với Chúa Giêsu.

Xin Chúa cho ta hiểu ý nghĩa những lời cao siêu này và sống xứng hợp.

### I. Đức Maria hỏi

"Con ơi, sao con làm như vậy?" Câu đó có thể coi là một lời khiển trách, nếu Chúa Giêsu không phải là chính sự toàn thiện và nếu Đức Maria không biết gì về phẩm chức và sứ mạng của Con mình. Cho nên chúng ta dứt khoát không hiểu theo nghĩa đó. Câu nói trên chẳng qua chỉ là một câu hỏi thường tình, và đó là lối nói của những người yêu thương, đang lúc sung sướng, Mẹ nghĩ lại đau sầu đã qua.

Như vậy, câu nói đó chứng tỏ tấm lòng ưu ái của một người Mẹ sung sướng sau khi vừa đau sầu. Đó là một trong những đường nét làm nên tình thân mật giữa Đức Maria và Con của Người. Trong cuộc đời các thánh cũng thường gặp những truyện tương tự. Thiên Chúa chấp nhận những thắc mắc, những lời phàn nàn năn nỉ của các ngài, vì Thiên Chúa biết rõ từ đáy lòng họ không hề có cái gì là kiêu căng ngạo mạn. Thật khác xa nhau biết bao giữa sự tể nhị tột bậc của các ngài khi ra như các ngài trách cứ Cha trên trời, với thái độ ngã lòng hèn học của những tín hữu cầu xin mà không được như điều mình xin.

Chúng ta hãy đối xử với Thiên Chúa một cách đơn sơ, nhưng không bao giờ được phá bỏ bổn phận của nhân đức khiêm nhường trọn vẹn.

## **II. Chúa Giêsu thưa lại**

Câu trả lời của Chúa Giêsu có hai lối giải thích, một đối với Mẹ Người, một đối với chúng ta.

Đối với Mẹ Người, câu thưa lại của Người không được hiểu là do lãnh đạm hay dửng dưng, mà do lòng mến Thiên Chúa hơn hẳn mọi lòng mến khác. Đức Maria đối với Chúa Giêsu hơn là một người mẹ đối với bất cứ người con nào; nhưng Đức Maria biến mất trước Cha mà Đức Giêsu có trên Trời. Ý nghĩa về Cha trên Trời hấp thụ mọi ý nghĩ khác. Lòng yêu Cha trên Trời che khuất mọi lòng yêu khác.

Đối với chúng ta, Chúa Giêsu chủ ý khắc sâu vào tâm trí ta những quyền vô hạn của Thiên Chúa trên chúng ta và mọi cái được coi như là thuộc về chúng ta. Người dạy ta rằng: Không thể đặt bất cứ cái gì trên hay ngang hàng với Người. Người còn dạy chúng ta hòa hợp lòng yêu mến với sự cương nghị và cương quyết phụng sự một mình Thiên Chúa. Cha trên Trời! Nơi Cha trên Trời, không có ai là Cha, không có ai quyền hành gì.

Thật là bài học lớn và cần thiết. Các thánh nhiều lúc đã thực hành cách lạ lùng. Bài học lớn và cần thiết mà các bậc cha mẹ và con cái phải học! Chúng ta đã học chưa? Nhưng đừng quên rằng nếu ta phải vì Chúa mà coi khinh những tình cảm chính đáng nhất, thì phương chi, ta càng phải khinh rẻ những quyền rũ của những mối tình loài người rất đáng ngờ vực!

## **III. Đức Maria tiếp thu câu đáp**

Nghe lời đó, Đức Mẹ không giận, vì lời đó phát đi từ Đấng có quyền. Trái lại, Mẹ ghi sâu tận đáy lòng. Và kết quả Mẹ thu được nhờ tiếp thu lời Con của Mẹ, đó là Chúa Giêsu ngoan ngoãn vâng theo sự hướng dẫn của Mẹ và thánh Giuse. Mẹ được sở hữu Chúa Giêsu. Mẹ được hưởng niềm vui sướng vì thấy Con lớn lên, khôn lên, về ân sủng, trước mặt Thiên Chúa và trước mặt người đời.

Phần chúng ta, hãy trung thành nghe và giữ lời Chúa. Việc đó sẽ có lợi cho ta biết bao! Chúng ta sẽ đem lại cho cha mẹ, bạn bè hơn là một sự hài lòng chóng qua. Đó là sự lành và niềm vui sướng cao cả bất rã trong hy sinh. Và bản thân ta cũng sẽ tiến nhanh dưới con mắt Thiên

Chúa và giúp ích cho tha nhân. Thế là nơi ta và nơi tha nhân, chính Chúa Giêsu lớn lên. Bởi vì mọi kitô hữu đều là Giêsu khi họ nên hoàn hảo, là Chúa Giêsu phát triển trong họ.

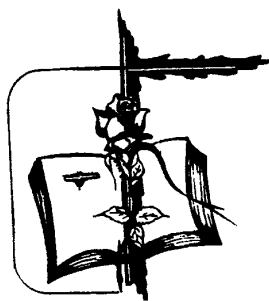
Đến đây, chúng ta lại nghe thêm một chuyện để thêm mến Chúa, cậy tin Đức Mẹ.

Trong lễ an táng một vị cố vấn của toà phúc thẩm Pari, là ông Laphanhơ, Cha Đocácxalat đọc diếu văn, ngài thuật câu chuyện này:

"Một người tù bị kết án tử hình. Ngày mai, bản án sẽ được thi hành tại quảng trường Sác. Nhưng người tù ngã lòng, không chịu xưng tội. Vị linh mục rất thương xót, đã cạy lời khuyên giải. Ông Laphanhơ quá cố, hồi ấy là biện lý của nhà vua, cố dùng một biện pháp cuối cùng. Ông vào tận xà lim: Anh ta đang đợi giờ chết đến, vẫn trong tinh thần chống đối và cứng lòng. Ông lấy giọng nhẹ nhàng trao đổi với anh. Giọng nói dịu dàng của ông len vào tâm hồn tù trước tới đó bị đóng bịt lại, và thức tỉnh được những tâm tình hầu như bị bóp nghẹt vì một đời tội ác.

Phạm nhân xúc động, ngần ngại, nguôi giận và cảm động rơi lệ. Linh mục chờ ở cửa, được mời vào và lần này được niềm nở tiếp đón. Nhưng vị biện lý chưa lấy thế làm đủ. Cần phải cho dân chúng một bài học nữa. Sáng hôm sau, đông đảo quần chúng kéo đến che cả quảng trường. Pháp đài đã dựng sẵn. Người tội nhân đến, đếm từng bậc cấp quyết định, dựa vào người vị linh mục. Anh sắp xưng tội, sắp chết. Nhưng khi lý hình đến nắm lấy anh, vị linh mục giữ anh lại. Tội nhân quay về phía dân chúng, quỳ gối xuống, xin lỗi và bắt đầu đọc kinh cuối cùng: Kính mừng Maria. Cả đám quần chúng thấy rợn người: Tất cả quỳ xuống và đáp lại: Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi này và trong giờ lâm tử. Vị biện lý cũng quỳ gối giữa mọi người, chảy nước mắt vì biết ơn và cầu cho linh hồn mà ông đã góp công đem về với Chúa".

*Lạy Mẹ Maria nhân lành, con cảm ơn Mẹ đã cho con bài học hôm nay: Vừa nhân ái hiền từ yêu thương, vừa kiên quyết, chính trực giữ vững luật Chúa. Xin Mẹ giúp con tiến tới về mặt thiêng liêng. Nếu lúc nào đó, có mối tình nào có thể làm con xa Chúa, xin Mẹ giúp con biết kiên quyết từ chối nó.*



## Ngày 27: TIỆC CƯỚI CANA

Về một số mặt, người ta khó mà cư xử đúng khi được hạnh phúc, hơn là khi gặp gian lao. Trang Tin Mừng kể lại Tiệc Cưới Cana cho ta một chủ đề có nhiều suy niệm bổ ích về cách xử sự giữa những niềm vui chính đáng đời này. Ở phép lạ đầu tiên đời công khai này của Chúa, chúng ta cũng thấy nổi bật ảnh hưởng của Đức Maria. Ta sẽ xét xem:

Việc tham dự tiệc cưới

Sự ân cần của Đức Mẹ

Phép lạ nhờ Đức Mẹ xin cho.

Chúng ta nghe thánh Gioan kể lại chuyện này:

*"Ba ngày sau, có tiệc cưới ở thành Cana, thuộc xứ Ga-li-lê. Mẹ Chúa Giêsu tới dự. Chúa Giêsu và các môn đệ cũng được mời đến ăn cưới. Thấy thiếu rượu, Mẹ Chúa Giêsu nói với Người: "Họ không còn rượu uống". Chúa Giêsu trả lời: "Điều đó có liên quan gì đến Mẹ và Con? Giờ Con chưa tới!" Mẹ Người liền dặn các kẻ giúp việc rằng: "Người bảo thế nào thì làm thế". Ở đó có sáu chum bằng đá dùng để chứa nước rửa chân tay, theo tục lệ Do thái. Mỗi cái đựng được hai ba thùng nước. Chúa Giêsu bảo họ: "Hãy đổ nước đầy các chum". Họ đổ đầy tới miệng. Chúa nói tiếp: "Bây giờ hãy múc đem cho ông chủ sự". Họ liền đem cho ông chủ sự. Ông nếm nước đã hóa rượu, ông không biết rượu này bởi đâu mà có. Những người giúp việc thì biết, vì họ đã kín nước. Ông gọi chàng rể tới. Và bảo: "Người ta thường đãi rượu ngon trước, và khi khách đã say thì mới tiếp rượu kém. Còn cậu, cậu lại giữ rượu ngon đến bây giờ." Đó là phép lạ đầu tiên Chúa Giêsu đã làm ở Cana, xứ Ga-li-lê, Chúa biểu lộ vinh quang của Chúa và các môn đệ tin Chúa." (Ga 2, 1-11).*

Ta chú ý tới câu: *"Mẹ Chúa Giêsu nói với Người: Họ không còn rượu uống"*.

Ta hình dung cảnh phòng tiệc, ở đó có Chúa Giêsu và các môn đệ.

Ta xin ơn sống thánh thiện những giờ vui cũng như những giờ buồn.

### **I. Tham dự tiệc cưới**

Chúa Giêsu và Đức Mẹ đến giữ tiệc cưới ở Cana. Hôn nhân hợp thức bao giờ và ở đâu cũng gây nên niềm vui. Trong sự kết hợp mật thiết của hai tâm hồn, hai cuộc đời, nhân loại nhận ra biểu tượng của sự hiệp nhất sẽ nối kết toàn thể mọi thánh viên của nó. Và niềm hy vọng ở đoàn con cháu báo trước sự kế tục chúng ta sau cái mốc đã định cho mỗi cuộc đời của chúng ta. Như vậy, hôn nhân tượng trưng cho sự thoả mãn hai nhu cầu của con người: nhu cầu trường tồn và nhu cầu hiệp nhất. Nhờ hôn nhân, con người tự vĩnh cửu hóa họ ra khỏi cảnh đơn chiếc, trở thành một trung tâm hiệp nhất.

Chúng ta hãy xem xét khát vọng tự nhiên của chúng ta tới cái không qua. Ngay ở đời này, chúng ta có muốn có được một phần hạnh phúc không? Hãy xa lánh những ước vọng mong manh, hãy luôn luôn ủng hộ sự hiệp nhất. *"Phúc cho những người gieo rắc hòa bình!"*.

Chắc là những quan hệ với gia đình đôi tân hôn làm cho sự có mặt của Chúa Giêsu và Mẹ Người ở cuộc liên hoan này thành việc đúng phép lịch sự xã giao. Như thế, đức tính cao nhất là chu toàn những nhiệm vụ xã hội, duy trì những quan hệ mà địa vị, thứ bậc, hoàn cảnh đòi hỏi.

Tuy nhiên, khi tới dự cuộc liên hoan này, Chúa Giêsu và Đức Mẹ không hề tìm sự tiêu khiển, vui thú. Lẽ nào ta dám đặt lên môi miệng Đấng Nhân Thần và Mẹ Người những lời đùa cợt, những chuyện ồn ào chỉ làm phân tán tâm trí?

Con người thật có tinh thần đạo hạnh cũng giải lao, nhưng họ không lệ thuộc vào nó, không sẵn tìm nó. Con người chúng ta là một phần nhục dục. Nhưng chúng ta sẽ là một người mê dục, nếu chúng ta tìm hưởng những thú vui trái lẽ trái phép. Hơn nữa, dù là đối với những thú vui

được phép, nhưng chúng ta lại gắn bó với chúng đến độ gây hại cho nghĩa vụ của chúng ta, hoặc quá mức độ chính đáng. Chúng ta thử kiểm điểm xem.

## **II. Thái độ ân cần của Đức Maria**

Chúng ta hãy quan sát Đức Maria trong cuộc liên hoan. Đức Mẹ ân cần yêu thương người ta biết bao! Đây chỉ là một việc lúng túng tạm thời, không ai yêu cầu Người can thiệp vào. Nhưng Đức Mẹ đã để ý thấy sự bế tắc ngưng ngừng của gia chủ, những tiếng thì thào bàn tán. Tức khắc Mẹ nắm được nguyên nhân của con lúng túng. Thế là Mẹ khôn khéo giúp đỡ.

Mọi tác giả thiêng liêng đều cảnh giác chúng ta về những hiểm nghèo của sự dư dật, thịnh vượng, vui mừng bề ngoài. Thế mà Thiên Chúa thì Người lại đặt vào ngay giữa các cuộc vui, một người bảo vệ nhân đức và sự thánh thiện, đó là đức bác ái yêu thương.

Bạn đi giữ liên hoan để tìm thỏa mãn cho riêng bạn: Như vậy là bạn đến với tư cách nô lệ, bạn phạm nhiều sai lầm ở đó, bạn ra về với con tim trống rỗng.

Bạn hãy đi giữ liên hoan để vui lòng người khác, để giúp đỡ, để cố làm cho người ta quên đi một ít những nhộn nhịp, lo toan của cuộc sống. Bạn hãy đến với một chủ ý bác ái thuần túy; thế là bạn đến với tư cách chủ nhân, bạn sẽ gạt hái ở đó những công trạng, bạn sẽ làm phát sinh ở đó những điều thiện hảo; ra về, bạn không chút hối hận, trái lại, bạn thấm thía yên ủi, vì đã sống cao thượng. Ôi! Tuy kinh nghiệm hàng ngày cho thấy như thế là khôn ngoan, nhưng mấy ai hiểu được điều đó!

## **III. Phép lạ**

Đức Maria bộc lộ một ước nguyện thầm kín. Câu trả lời của Chúa Giêsu cho thấy điều Mẹ yêu cầu gặp khó khăn. Nếu Đức Maria không can thiệp vào, thì Chúa Giêsu đã không làm phép lạ đó.

Nhưng, phép lạ đã xảy ra. Và Tin Mừng ghi rằng đây là phép lạ đầu tiên mà Chúa làm.

Thái độ Chúa Giêsu cảm kích biết nhường nào!

Một lúc, Người ra như đã lãng quên Mẹ. Nhưng rồi vì Mẹ yêu cầu, Người đã làm phép lạ đầu tiên, cũng cố niềm tin cho các Tông đồ. Đức Mẹ có thể lực biết bao!

Thái độ ân cần của Đức Mẹ và uy tín của Người phải làm chúng ta tin cậy Người hơn.

Đây là chuyện một thầy giáo siêng lần hạt.

Ở trường hải quân nọ, một hôm thầy giáo đến chậm mấy phút. Học sinh phải đợi. Họ nói chuyện cho qua giờ. Chợt một cậu tung lên một chuỗi hạt mà cậu nhặt được, vừa cười vừa hỏi ai mất. Không ai đáp. Nhưng vừa lúc đó thầy đến. Đó là Pie Vigô. Bằng một cái liếc mắt, thầy hiểu đó là cái gì.

Xin lỗi, thầy nói, hình như chuỗi hạt của tôi thì phải? Từ tôi qua lại nay, tôi không biết nó ra thế nào. Cảm ơn các bạn đã cẩn thận giữ cho. Và lớp học bắt đầu...

*Lạy Đức Maria, câu chuyện tiệc cưới Cana làm con cảm phục lòng tốt, tình ân cần bác ái, chăm lo cho hạnh phúc người khác của Mẹ. Con đây, dù ở bậc nào, con cũng là thành viên của một cộng đoàn, một xã hội. Xin Mẹ giúp con noi gương bác ái của Mẹ. Con cũng quyết siêng*

nặng lần hạt vì khi lần hạt, con có dịp suy ngẫm nhân đức của Chúa Giêsu và Mẹ, nhất là gương bác ái.



## Ngày 28: ĐỨC MARIA TRONG CUỘC ĐỜI CÔNG KHAI CỦA CHÚA GIÊSU

Tìm hiểu mối quan hệ giữa Chúa Giêsu và Người trong quãng đời công khai, chúng ta khám phá ra:

Một bài học lớn phía Chúa Giêsu.

Một hy sinh lớn phía Đức Maria.

Một lời ca tụng Đức Maria.

Chúng ta hãy nghe thánh Luca kể một chuyện rất vắn tắt:

*"Mẹ và anh em Chúa đến tìm Chúa, song không thể gặp vì quá đông người. Có kẻ thưa Chúa: "Mẹ và anh Thầy đứng ở ngoài và muốn gặp Thầy". Chúa đáp: "Mẹ Ta và anh em Ta, là tất cả những ai nghe lời Thiên Chúa và thực lời ấy". (Lc 8, 19-21).*

Chúng ta hình dung Chúa Giêsu, chung quanh là các môn đệ. Người đang nói: *"Mẹ Ta và anh em Ta là tất cả những ai nghe theo lời Thiên Chúa và thực hiện lời đó"*.

Chúng ta xin ơn hiển dương Chúa đời ta và con tim ta.

### **I. Bài học lớn của Chúa Giêsu**

Thay vì dừng lại xem xét cách giải đáp thắc mắc: Tại sao Chúa Giêsu ra như khước từ Đức Maria, chúng ta hãy nghiệm xét những gì Người gán cho Thiên Chúa là Cha Người. Người phải nêu gương cho ta về lòng con hiếu thảo lụy phục và lòng nhân ái, nhưng điều cần hơn, là Người cho ta thấy những bổn phận của ta đối với Thiên Chúa. Thì đây, Chúa Giêsu chứng tỏ rõ ràng cho ta thấy rằng đối với Người, mọi cái đều lu mờ đi trước Cha Người và sứ mạng Người đã nhận từ Cha. Quyền Cha trên Trời lấn át tình Mẹ thế gian; công việc Cha Người loại trừ công việc hạ giới.

Khắc sâu bài học lớn đó vào tâm trí ta, thật là việc thích hợp! Ngày nay, có biết bao người huyênh hoang tự hào mình đứng vững đối với vấn đề tôn giáo, mà lại yêu cầu người ta kể mình là vô tội, vì lẽ họ không làm hại gì cho tha nhân về mặt vật chất. Họ không hề cúi đầu phục gối trước Thiên Chúa. Chúng ta đừng hùa theo thái độ lương hảo ngạo mạn và sai lầm đó, vì họ coi thường những nghĩa vụ đối với Thiên Chúa và coi thường vai trò chủ yếu của con người, đó là vai trò thụ tạo.

Có những con cái được Thiên Chúa gọi tới một bậc sống trọn hảo hơn, nhưng lại để mình bị cầm lại bởi sợ đau lòng của một người cha hay một người mẹ. Cái lẽ chữa mình đó, tuy là



đáng trọng, nhưng vẫn không thể chấp nhận. Chúa Giêsu đã phi bác nó rõ ràng, khi anh thanh niên nọ được Người gọi theo Người, xin phép về chôn cất cha đã. Người đã không ban phép (Mt 8, 21-22). Thiên Chúa trước, loài người sau.

## **II. Hy sinh lớn lao của Đức Maria**

Khi bỏ Mẹ lại hàng thứ yếu như thế, Chúa Giêsu cư xử với Mẹ cũng như bao thời nay Người vẫn cư xử với những tâm hồn đại đảm. Người đòi họ thực hiện hy sinh mà Đức Maria đã thực hiện. Đức Maria đã nhận làm Mẹ Đấng cứu loài người, sau đó, Đức mẹ đã hiến dâng Con vì phần rỗi thế giới. Điều cần lúc này, là thực tại của hy tế đem lại cho Đức Maria tất cả công phúc và làm mẹ xứng đáng hiệp công cứu đời.

Thật vậy, chúng ta nghĩ mà xem. Đức Maria không thể cộng tác tích cực cách nào vào công cuộc Tin Mừng hóa của Chúa Giêsu. Người là phụ nữ. Phần việc mà Mẹ có thể góp vào đại cuộc Cứu Thế, là phần mà hy sinh đem lại cho Người. Phần việc đó, Chúa Giêsu dành tất cả cho Mẹ. Và chúng ta thấy nổi bật trong Tin Mừng, Đức Maria được nêu tên rõ ràng đúng lúc tế vật được dâng, khi Chúa Cứu Thế sinh ra và khi dâng Người vào đền thờ, nhất là khi hoàn tất trên Núi Sọ.

Thật là gương sáng hùng hồn cho các bậc cha mẹ! Lắm người cha mẹ nuôi dạy và yêu thương con vì lợi ích của cá nhân mình. Họ cần thắng đẹp sự quyền uy ích kỷ đó. Họ sẽ chia sẻ công trạng của mọi hy sinh mà con cái họ thực hiện vì Chúa và các linh hồn.

Cũng là bài học lớn cho chúng ta. Chúng ta thường phàn nàn bị dẫn đi qua các con đường hy sinh cam go. Hãy nhớ rằng: Đây là con đường Chúa dành cho những người Chúa yêu hơn.

## **III. Tụng ca Đức Maria**

Cách xử sự của Chúa Giêsu đem lại cho Mẹ Người vô vàn vinh dự.

Đức Maria thấy mình như thế là được liên kết vào công cuộc Cứu Thế. Nếu Chúa Giêsu đã xử sự theo lối loài người, thì Mẹ đã mất phần tham gia vào công cuộc trọng đại đó.

Chúa Giêsu ngậm ca tụng nhân đức của Mẹ, khi cho thấy Mẹ có khả năng chịu đựng thử thách nặng nề và bị bỏ rơi như thế.

Những lời nói của Chúa Giêsu khiến ta chú ý tới công trạng thực sự của Đức Mẹ, công trạng này không làm lu mờ đặc ân làm Mẹ của Thiên Chúa, lại còn làm cho đặc ân đó thành có ích. Ôi, chân lý cao cả! Phàm chức Mẹ Thiên Chúa cũng không ích gì cho Đức Maria, nếu cũng một trật Người không là người nữ tì ngoan ngoãn lụy phục thánh ý, Người trung thành nghe và giữ lời Thiên Chúa hơn mọi người.

Chúng ta sẽ ca tụng Đức Mẹ. Nhưng đồng thời chúng ta học gương có một không hai này để không tự đề cao mình về thứ bậc, địa vị, phẩm chức, nhưng là để theo bản phận chung cho mọi người, luôn luôn lụy phục Thiên Chúa trong mọi sự.

Đến đây, chúng ta nghe câu chuyện cảm động về uy lực của việc lần hạt. Truyện do Đức Giám mục Duyphăngglu kể. Người nói:

"Truyện này xảy ra lúc tôi đứng trên giường một người sắp chết, lúc tôi đón nhận và chúc lành cho hơi thở cuối cùng của một đứa con mà tôi yêu, một thiếu phụ tôi đã cho rước lễ lần đầu, cùng dặn phải đọc kinh *Kính Mừng* mọi ngày, kinh giản dị và có uy lực lạ lùng. Người thiếu

phụ này chưa đầy 20 tuổi, tôi đã chứng nhận thành hôn. Từ ngày rước lễ lần đầu rất trung thành với lời tôi dặn, và từ bốn năm nay, ngày nào cũng lần năm chục hạt. Chị là con một thống chế lão thành lòng danh, được cha mẹ và chồng hết sức quý chuộng. Chị lại sinh một con trai, gia đình đang hạnh phúc tràn trề, thì chị bị bệnh, phải chết. Người ta nhờ tôi đem tin khủng khiếp ấy cho chị và yên ủi chị. Tôi vào nhà. Bà mẹ rũ rượi, anh chồng tuyệt vọng, người cha bị ngất xỉu... Tôi không biết nói thế nào với chị. Nhưng tôi sững sờ thấy trên môi chị một nụ cười tươi. Cái chết đang tiến đến gần. Chị biết rõ. Tôi nói: "Tội nghiệp con của Cha". Nhưng, lạ lùng, chị nói với tôi:

Cha không tin rằng con sẽ lên trời sao?

Hỡi con, Cha hy vọng điều đó lắm!

Con thì con chắc chắn!

Do đâu mà con chắc được như thế?

Chính nhờ lời Cha khuyên con trước kia.

Khuyên gì?

Khi con rước lễ lần đầu, Cha dặn chúng con ngày nào cũng nhớ lần hạt. Con đã lần hạt hàng ngày, từ 4 năm nay, ngày nào con cũng lần 5 chục. Chính điều đó là con chắc chắn được lên trời. Từ 4 năm nay, ngày nào con cũng đọc đến 50 lần: "*Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi này và trong giờ lâm tử*". Giờ đây, con sắp chết, không thể nào Đức Mẹ lại không đến bên con. Đức Mẹ có đây, con chắc thể. Người cầu cho con và chính Người sẽ đưa con về Trời".

Và bây giờ, tôi thấy một cảnh không thể diễn tả được. Tôi thấy một thụ tạo mảnh khảnh, bị cắt đi ở cái tuổi xuân xanh hạnh phúc nhất trên đời, bỏ mọi sự lại đó, không phải không với ít nước mắt, nhưng có một sự yên tĩnh sán lạn. Chị vừa bỏ mọi sự, vừa yên ủi cha mẹ, chúc lành cho con nhỏ, khuyên bảo người chồng không may; và giữa tất cả những sợi dây đang đứt đó, giữa mọi luyện tiếc đang cô nứu mình lại ấy, chị chỉ thấy Thiên Đường. Ôi, chuỗi hạt có uy lực chừng nào!

*Lạy Mẹ Maria rất thánh, suy lời Tin Mừng trong bài ngắm hôm nay, con thấy rõ không phải Chúa bỏ rơi Mẹ để chỉ ca tụng những ai theo Người mà thôi. Chúa vừa ca tụng Mẹ, vừa ca tụng những ai nghe và thực thi thánh ý Cha trên Trời. Phần chúng con, nghe và cảm phục lời Chúa thì dễ, nhưng thực thi lời đã nghe, tức là làm theo thánh ý Thiên Chúa, thì thật là khó. Xin Mẹ giúp con cố gắng thật nhiều và đạt được kết quả trong quyết tâm thực thi ý Chúa, nhất là vui nhận mọi khổ đau theo ý Chúa, kể cả sự chết, như truyện người thiếu phụ chúng con vừa nghe. Lạy Mẹ, xin Mẹ nhận lời con.*



## Ngày 29: ĐỨC MARIA DƯỚI CHÂN THÁNH GIÁ

Sau khi như bị lãng quên trong suốt giai đoạn đời sống công khai của Chúa Giêsu, giờ đây, Đức Maria lại xuất hiện, nhưng xuất hiện đúng vào giờ khắc cao điểm của hy sinh. Mẹ đứng đó, dữngcảm giữa bao la đau thương. Con của Mẹ trông thấy Mẹ. Và dù chính mình đang bị gìm sâu trong đau khổ, Chúa dành chỗ trong con tim cho nỗi thương xót đối với Mẹ. Giây phút biệt ly cuối cùng, Chúa đã muốn có người thay mình bên mẹ. Ai? Nếu không phải là người môn đệ thân thiết nhất. Cảm động thay, sự thay thế đó! Người sắp bước vào cõi vinh quang, không còn là con của Đức Maria trên mặt đất này nữa. "*Này Bà!*" Không nói: "*Này Mẹ!*" Nhưng kẻ nhận sứ mạng tin thác đó, trở thành đối tượng của một tình yêu mới, ông không là người xa lạ nữa, ông được gọi là con.

Là môn đệ Chúa Giêsu như Gioan và cũng như Gioan, ta được cứu chuộc bằng những khổ đau của Chúa Giêsu, thì ta cũng phải sống thế nào cho đúng là con của Đức Maria. Mà nhiệm vụ đặt ra ngay cho Gioan, là chia sẻ những khổ đau của Đức Maria. Ta sẽ thấy nghĩa vụ đó được chu toàn. Ta xem xét:

Cuộc tử đạo dữ dằn Đức Maria chịu

Đức Maria tỏ ra dững cảm lạ lùng

Phản thưởng vô vàn cao quý Người đáng được.

Ta hãy nghe cảnh Tin Mừng theo thánh Gioan:

*"Đứng gần thập giá Chúa Giêsu, có Mẹ Người, chị Mẹ Người là bà Maria Clêôpha và có bà Maria Mađalêna nữa. Thấy Mẹ mình và thấy môn đệ mình yêu đứng bên cạnh. Chúa Giêsu nói với Mẹ mình rằng: "Này bà, đây là con bà!" Đoạn nói cùng môn đệ rằng: "Đây là Mẹ con!" Sau đó, môn đệ ấy đón Đức Mẹ về nhà mình". (Ga 19, 25-27).*

Ta hình dung đôi Gôngôtha: Chúa Giêsu treo trên thập giá, dưới chân Người là Đức Maria và Gioan... Ta xin ơn biết cảm thấy thấm thía nhưng khổ đau Đức Mẹ chịu, để càng yêu mến, cậy trông Mẹ hơn.

### **I. Đau khổ dữ dằn**

Khổ đau của Đức Maria, là tất cả khổ đau của Chúa Giêsu dội vào con tim nhạy cảm yêu đương nhất. Cho nên, chúng ta hãy ôn lại trong trí hết mọi khổ đau Chúa Giêsu phải chịu: mọi vết thương trên thân xác, những mũi đinh chọc thủng chân tay, cơn khát dần vật...; rồi ta tự nhủ trong lòng: Đức Maria chịu tất cả những sự đó trong lòng. Chúng ta nhớ lại mọi nhục nhã Chúa phải chịu trên Thập giá: Những lời phạm thượng, những tiếng thét hận thù, những tiếng lăng nhục, nhạo cười; rồi ta tự nhủ: Tất cả những sự đó dội lại trong con tim Đức Maria. Chúng ta nhớ lại cơn đau buồn chết người, nỗi ghê rợn, sự khủng khiếp trong Vườn Cây Dầu; rồi ta tự nhủ: Lòng Đức Mẹ cảm thấy tất cả. Ôi, lạy Mẹ Maria, mẹ đau khổ biết bao nhiêu!

Tất cả những khổ đau đó, Đức Maria phải chịu, vì Người là Mẹ đã dành, nhưng cũng vì Mẹ thấy trong những khổ đau đó, cái giá của chính sự cứu độ bản thân Mẹ nữa. Với chúng ta, khổ hình Chúa Giêsu chịu càng phải được khắc sâu tâm hồn, vì chúng ta phải nhận ra đó là kết quả không những của tội Adam, mà tội riêng ta nữa! Khắc sâu được như vậy, thì ích lợi biết

bao! Ta sẽ không còn cản dỡ hủy bỏ giao ước đã ký bằng một thứ máu quý dường ấy, mỗi lần ta phạm tội. Và rồi ta sẽ có can đảm chịu khổ đau và đền tạ.

Tuy nhiên, chuyện xảy ra xa chúng ta rồi, ta cần lấy trí tưởng tượng vẽ lại chi tiết, hình dung thật rõ từng khổ đau một của Chúa và Đức Mẹ.

## II. Nhân đức của Mẹ Maria

"Mẹ đứng đó!" Mẹ Chúa Giêsu vẫn đứng! Đức Maria dưới chân Thập giá, là một mẫu mực hoàn hảo về đức dũng cảm anh hùng. Trong ba thất bại mà khổ đau có thể bắt ta phải chịu, Đức Maria không chịu một thất bại nào. Trái lại, Đức Mẹ dành được ba chiến thắng vẻ vang. Khổ đau thắng chúng ta, khi nó làm ta nổi giận, suy sụp ngã lòng, oán thù. Đức Maria tỏ ra dũng cảm cả mọi phía. Dũng cảm đối với Thiên Chúa, bằng cách lụy phục hoàn toàn thánh ý; dũng cảm đối với người đời, bằng cách rộng lòng tha thứ, đến độ làm người ta biết lợi dụng khổ đau của mình; dũng cảm nơi bản thân Mẹ, bằng một niềm tin thác giữ Mẹ luôn ngang tầm bốn phận của mình.

Chúng ta hãy hiểu rõ ba cách bại trận đó. Thật ra không những chính kẻ ngã lòng, mà cả người bị lôi cuốn theo giận dữ, đều vâng theo những dục vọng, mà vâng theo dục vọng, thì ấy là bại trận. Chúng ta hãy quyết chí nhờ ơn Chúa giúp, chế ngự chính mình.

## III. Phận thưởng lớn Đức Mẹ được

Thiên Chúa đã để xảy ra bấy nhiêu khổ đau, là một Thiên Chúa yêu thương! Cả một dòng thác vui thú vĩnh cửu, được chuẩn bị để đổ hết vào con tim người Mẹ đã uống đầy cay đắng đó. Con tim chịu đựng thử thách cách anh dũng. Khi giờ đau thương trôi qua, giờ ban thưởng tới. Giáo Hội kêu lên: "*Ôi! Cuộc khổ nạn hồng phúc của Chúa Kitô!*" Chúng ta thêm: "*Ôi cuộc đồng khổ nạn hồng phúc của Đức Maria!*" Chúng ta không thể mô tả hết vinh quang của Đức Maria, nên chúng ta chỉ có thể quả quyết rằng vinh quang này tỉ lệ thuận với khổ đau kia.

Trên chúng ta, cũng một quy luật ấy chi phối. Một vinh quang vĩnh cửu bao la, phải là kết quả của những gian lao tạm thời (2Cr 4,17). Hãy ngắm kỹ chân lý ấy! Chúng ta sẽ hiểu làm sao các thánh khi ở đời lại khát khao chịu khổ đau như vậy.

Đến đây, ta nghe câu truyện về một bà mẹ Nam Kỳ tức là Nam Bộ chúng ta bây giờ. Thời ấy, Nam Kỳ đang trải qua một cơn bách hại đẫm máu. Một bà mẹ đạo đức, tuổi tác, vừa khóc lóc vừa chạy đến sấp mình dưới chân Đức Giám mục Penloranh. Lúc đầu bà nghẹn giọng không nói được. Sau dần bà thốt ra những tiếng: "*Hỡi con tôi! Hỡi con tôi!*"

Thấy vậy vị Giám mục hiền hậu động lòng thương cảm, Ngài hỏi lý do. Bà lau nước mắt, thưa:

*"Lạy Cha, con chỉ có một đứa con, nó là niềm an ủi độc nhất của con. Những quân nam rợ đã cướp nó mất rồi. Quân độc ác! Chúng định giết con của con, vì nó xưng mình có đạo! Con ôi! Con ôi!... Nó phải chết ư?"*

Vị Giám mục cảm động nói:

*Này bà, bà xem đây, trên bức tranh Canvê, người phụ nữ đứng dưới chân Thánh giá! Bà biết người phụ nữ ấy là ai chứ? Cũng như bà, Người là Mẹ. Kẻ đau khổ và chết là Con của bà ấy. Mà Con của bà ấy vô tội và tốt lành biết bao! Vậy mà nào bà ấy có ngã lòng đâu! Đó là gương cho bà bắt chước đó! Hỡi bà bất hạnh, hay nói đúng hơn, hỡi bà có phúc, vì con của bà được chịu khổ vì đức tin của nó. Bà được gọi theo chân Đức Mẹ, Mẹ Thiên Chúa. Như Người,*

bà hãy dâng con của bà cho Thiên Chúa và như Người, Thiên Chúa sẽ làm cho bà nên mạnh mẽ và sẽ thương bà trên thiên đường sau này.

Một thay đổi lạ lùng! cái danh hiệu ấy, cái hình ảnh Nữ Vương các thánh Tử đạo ấy đã gieo vào tâm trí người phụ nữ ấy một ấn tượng mãnh liệt, đến độ đầy bà tới hành vi anh hùng. Ngay hôm sau, bà xin được gặp con. Bà bảo con:

*Con hãy nhớ rằng Chúa Kitô đã chết trên thánh giá và đã phải chịu những khổ đau dữ dội để chuộc tội chúng ta. Con hãy tỏ mình là người có đạo đến phút cuối cùng. Con sẽ chết trong khi tuyên xưng đức tin và triều thiên đang chờ con đó. Chính vị Giám mục của chúng ta vừa bảo Mẹ như thế. Phải, con ạ, con sẽ lên thẳng thiên đường.*

Đến ngày xử, bà vừa đi theo con, vừa khuyên con ở cho vững lòng, mãi đến tận pháp trường. Bà có gan chứng kiến cảnh ấy, như Đức Maria trên Canvê, và dù bà có khóc, bà vẫn vui sướng vì phần thưởng con bà lập được: Con bà chịu tử đạo ngay trước con mắt bà.

*Lạy Mẹ Maria âu sầu đứng bên Thánh giá Con yêu, con thấy rõ, con thấm thía khổ đau Mẹ phải chịu. Và con cảm phục Mẹ vì tư thế, thái độ Mẹ trong đau thương. Mẹ vẫn đứng! Tức là Mẹ không ngã lòng, không suy sụp tinh thần. Mẹ ý thức trọn vẹn sứ mạng của đau khổ Con Mẹ phải chịu. Mẹ chủ động, tích cực góp phần vào công cuộc Cứu Thế bằng dũng cảm chấp nhận đau thương, chấp nhận thấy Con yêu chịu cực hình, và chấp nhận để sự chết cướp mất Con của Mẹ. Lạy Mẹ, xin Mẹ giúp con được tinh thần dũng cảm chấp nhận mọi gian nguy thử thách đời này và biết góp phần vào với cuộc Khổ nạn của Con Mẹ để cứu độ muôn linh hồn. Xin Mẹ cho con biết dũng cảm trước đau thương, như bà mẹ Nam Kỳ trong truyện. Xin Mẹ nhậm lời con.*



## Ngày 30: ĐỨC MARIA THUẬN TÌNH VỚI HY SINH CỦA CHÚA GIÊSU

Ngoài khổ đau phải chịu, Đức Maria còn có một hành động cao cả: Đó là Mẹ thuận tình với hy sinh của Chúa Giêsu.

Ta sẽ suy ngắm ba hiệu quả lạ lùng của sự thuận tình đó:

Nó thánh hóa Mẹ

Nó làm Mẹ thành Mẹ ta

Nó biến Mẹ thành Đấng Đồng Cứu Thế.

Ta hãy nghe thánh Phaolô Tông đồ trong thư gửi tín hữu Corinthô:

*"Chúc tụng Thiên Chúa là Cha Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta, là Cha nhân từ và là Chúa ban sự yên ủi. Chúa yên ủi chúng ta trong mọi cơn gian nan đau khổ, để chính chúng tôi, nhờ sự yên ủi Chúa ban, lại có thể yên ủi kẻ khác cũng lâm cảnh khốn khó cùng cực. Vì sự đau khổ của Chúa Kitô tràn ngập lòng trí chúng tôi thế nào, thì nhờ Chúa Kitô, sự yên ủi cũng chan hòa tâm hồn chúng tôi thế ấy." (2Cr 1, 35).*

Chúng ta nhớ lại cảnh Canvê: Đức Maria đứng dưới chân Thánh giá.

Chúng ta xin ơn hiểu rõ hơn nữa sự cao trọng của Đức Mẹ và vai trò của Người trong việc cứu rỗi chúng ta, để chúng ta càng khâm phục Người hơn và làm tròn mọi bổn phận đối với Người với tất cả lòng biết ơn.

### **I. Đức Maria tự thánh hóa khi thuận tình với việc cứu rỗi**

Trót cả đời sống Chúa Giêsu là thực thi kế hoạch cao cả, đó là: Chuẩn bị thánh hóa chúng ta bằng giáo lý và gương lành của Người; chuộc lại chúng ta và biến chúng ta nên các em của Người bằng cái chết của chính Người trên Thập giá. Tuy nhiên, lâu trước khi hoàn tất bề ngoài trên Canvê, hy sinh đó đã được dâng hiến bề trong nơi tâm hồn của lễ vật. Thánh Phaolô xác định thời khắc trọng đại của việc dâng tiến đó vào chính lúc khởi đầu cuộc sống (Dt 10, 5...); chúng ta phỏng đoán việc dâng tiến đó được tái diễn trong nghi thức Dâng Mình vào Đền thờ. Vậy mà sách Tin Mừng cho ta thấy Đức Maria có mặt trong hai thời khắc dâng tiến nội tâm, cũng như có mặt trong giây phút hoàn tất hy sinh. Mà Đức Maria không chỉ là nhân chứng suông; bằng một sự thuận tình lạ lùng, Mẹ đã tham gia vào chính việc dâng tiến và nhận làm Mẹ Đấng Cứu Thế; chính Mẹ mang ẵm Chúa Giêsu vào Đền Thờ; và có bao giờ có ai hồ nghi người Mẹ vô song này chỉ đứng bên Con chịu thập hình, không những để cùng chết với Con, mà cả để xác nhận chính sinh hy của Con nữa?

Hỏi có hành vi nào có giá trị hơn thế trước mặt Thiên Chúa không? Đức Maria càng mật thiết liên kết vào việc cứu loài người, thì Mẹ càng được hưởng trọn vẹn những công trạng của Đấng Cứu Thế và ơn ích bởi đó.

Yêu mến và bắt chước, cũng có thể xích ta lại gần Chúa Cứu Thế. Theo mức độ ta kết hợp với Người, Người thông cho ta những kho báu vô tận Người đã sở đắc nhờ chịu Khổ nạn.

### **II. Nhờ sự thuận tình đó, Đức Maria trở thành Mẹ ta**

Sự thuận của Đức Maria không những làm cho Mẹ được đầy công trạng, mà còn làm cho Mẹ dự phần vào sự phong phú của Lễ Tế, cũng như dự phần vào chính Lễ Tế. Cũng như Đức Giêsu sinh hạ từ trái tim Người bị đâm thấu, Mẹ Maria sinh hạ ta "từ một trái tim bị xé nát do một đau sầu vô hạn" (*Bôtxuyê*). Đức Maria trở thành Evà mới, Mẹ của mọi người sống, bởi vì sự ưng thuận của Mẹ góp phần sinh lại tất cả. Từ đây, Đức Maria có được một Người Con không làm Người mất gì, nhưng đem lại cho Người tất cả; và có được những đứa con mà Mẹ cho chúng tất cả, nhưng chúng lại làm Người hy sinh chính Con yêu! Những đứa con đó, là tất cả chúng ta đây.

Đức Maria là Mẹ ta! Ôi! Chúng ta hãy hiểu cho được là Mẹ yêu ta và đau khổ cho ta, thì ta được liên kết với Người bằng một tâm tình yêu mến thánh thiện.

### **III. Nhờ sự thuận tình đó, Đức Maria là Đấng Đồng Cứu Thế**

Các sách Tin Mừng không phải là một bộ tiêu sử đầy đủ. Chúng được biên soạn không để kể lại một cuộc đời, cho bằng để quảng bá niềm tin Kitô giáo. Cho nên, không phải không có chủ ý, khi các sách đó cho ta thấy Đức Maria ở bên Chúa Giêsu khi Chúa tự dâng làm lễ tế. Lúc đó, Mẹ có vị trí nổi bật, vì Mẹ cộng tác hơn hết vào việc cứu loài người. Đức Maria cứu chúng ta, bởi vì khi thuận tình với việc hiến tế của Đấng Cứu Độ, Người đem lại cho ta Chúa Giêsu và công trạng Người; Mẹ cứu ta lần nữa, bởi vì bản thân Mẹ đầy ân sủng, Mẹ cầu bầu cho ta và xin được các công trạng Chúa Giêsu tuôn đến tận chúng ta. Mẹ còn cứu ta nữa, bởi vì là Đấng cao cả và đáng mến, được đặt giữa Thiên Chúa, Chúa Giêsu và ta, Mẹ đổ vào ta một niềm tin thác trọn vẹn, đồng thời chuẩn bị lòng ta đón nhận ân sủng của Chúa.

Bằng cách thế đó, kế hoạch Thiên Chúa cứu độ trần gian, nhận được từ sự can thiệp của Đức Maria, một sự hoàn hảo thứ yếu, giúp trải rộng và làm dễ dàng việc phân phát ơn cứu độ. Thật vai trò Đức Mẹ đẹp để biết bao!

Tuy nhiên, sứ mạng đó, cũng như chức Mẹ thiêng liêng của Đức Maria, cho ta hiểu tại sao lại có sự tôn kính đặc biệt các Kitô hữu xưa nay dành cho những đau thương của Mẹ. Và Giáo Hội kêu gọi ta làm việc đó, qua việc mừng lễ "Những sự thương khó Đức Mẹ". Đối với khổ hình của các thánh khác, ta khâm phục vinh quang các ngài được chịu đau khổ. Chúng ta hầu như không suy đến những đau khổ các ngài chịu để cho lòng ta cảm động. Là vì đau khổ của các thánh khác không có cùng một mục đích như đau khổ của Mẹ Maria. Hẳn thật, những ơn ích dư dật của các thánh đổ vào kho Giáo Hội, được kết hợp đau khổ với Chúa Giêsu, làm ta được Chúa thương xót và tha thứ; nhưng chúng đặc biệt được áp dụng vào việc thánh hoá và mưu hạnh phúc cho những người đã lập những công đó. Đức Maria đau khổ vì Chúa Giêsu và đau cái đau của Chúa Giêsu. Không vị thánh nào như Đức Maria, được mời quảng bá khắp thế giới ân huệ của một sự cầu bầu, nhờ đó thế giới được hưởng ơn cứu độ. Nếu có những vị thánh hãm xác cho một vài linh hồn mà Chúa cho biết là đang cần, thì các ngài cũng không chịu khó vì ta; còn Đức Maria, Người đã thực sự chịu đau khổ vì tội ta và cho ta tất cả. Đó là lý do tại sao, cũng như chúng ta cảm thông đau khổ của Chúa Cứu Thế. Chúng ta cảm thông những đau khổ của Đức Maria Đền Cứu Thế.

Bây giờ ta nghe câu chuyện về một người có lòng tôn kính 7 kinh Kính mừng hàng ngày kính 7 sự thương nhớ Đức Mẹ. Dù là khi đã nằm ngủ, mà sự nhớ mình chưa đọc, thì anh cũng dậy đọc kinh đó đã. Một lần phải đi chiến đấu, đã ra trận, mà anh nhớ mình chưa đọc kinh đó, tức thì anh quì xuống trước mặt mọi ng mà đọc. Mọi người đều nhạo cười anh nhưng anh vẫn đọc sốt sắng. Vừa đọc xong, chiến trận bắt đầu, khóc liệt. Tất thấy các đồng ngũ với anh đều chết. Chỉ mình anh sống sót. Anh liền biết rõ đó là ơn Đức Mẹ thương cứu anh.

*Lạy Mẹ sầu bi đứng bên Thánh giá, con thấy rõ thái độ dũng cảm của Mẹ trong giờ phút Con của Mẹ hiến tế cứu độ. Chính sự thuận tình của Mẹ lúc đó đã góp phần quan trọng hoàn tất việc Cứu Thế, nên Mẹ thật là Đấng Đền Cứu Thế. Con trọn đời ghi ơn Mẹ. Con hân hạnh được có Mẹ làm Mẹ. Xin Mẹ giúp con càng hiểu công ơn Mẹ, càng yêu mến Mẹ và cậy trông Mẹ nhiều hơn. Đặc biệt xin cho con biết tôn kính suy niệm các sự Thương Khó Mẹ, như gương người lính trong truyện trên đây. Xin Mẹ nhậm lời con.*

## Ngày 31: ĐỨC MARIA VÀ GIÁO HỘI Ở NHÀ TIỆC LY

Thánh Luca đưa ta từ Canvê về nhà Tiệc ly, nơi đây, các Tông đồ kiên trì cầu nguyện cùng Mẹ Maria, các phụ nữ thánh thiện và những người mà Tin Mừng gọi là những anh em của Chúa. Bài suy niệm chót này dành cho mối quan hệ giữa Đức Maria và Giáo Hội phôi thai.

Vai trò tổng quát của Đức Maria trong Giáo hội;

Lời cầu nguyện của Đức Mẹ;

Sự mong đợi Chúa Thánh Linh.

Chúng ta nghe thánh Luca kể:

*"Sau đó, các ông xuống khỏi núi Cây Dầu, trở về Giêrusalem. Núi Cây Dầu cách xa Giêrusalem bằng một đoạn đường được phép đi trong ngày thứ bảy. Về tới thành, các ông lên hội họp ở một phòng trên tầng gác, nơi các ông thường đến trú ngụ. Đó là các ông Phêrô, Goan, Giacôbê, Anrê, Philipphê, Tôma, Batôlômêô, Mathêô, Giacôbê con ông Anphê, Ximon nhiệt thành và Giuđa em ông Giacôbê. Tất cả đồng tâm vưng chí cầu nguyện với mấy bà khác, trong số đó có Đức Maria, Mẹ Chúa Giêsu cùng với các anh em Chúa". (Cv 1, 12-14).*

Trước khi về Trời, Chúa Giêsu ra lệnh cho các Tông đồ rút lui về Giêrusalem, mà chờ đợi được thanh tẩy bằng Thánh Linh. Các ông vâng lời, lui về phòng Tiệc ly, nơi đã được thánh hoá bởi tiệc Thánh Thể. Ở đó, họ bền bỉ cầu nguyện, họp nhất với Đức Maria Mẹ Chúa.

Ta hình dung cảnh phòng Tiệc ly đơn giản, nhưng đầy ắp kỷ niệm.

Ta xin ơn biết hoàn toàn thanh thoát khỏi mọi thụ tạo, hoàn toàn vâng theo ơn Thánh Linh.

### **I. Đức Maria giữa lòng Giáo Hội phôi thai**

Ở nhà Tiệc ly, Giáo Hội trải qua thời gian ẩn dật vắng vẻ của mình. Đức Maria có mặt ở đó, như đã có mặt ở Bêlem, ở Na-gia-rét, đóng trọn bên Người Bạn trăm năm mới mẻ của Chúa Kitô, vai trò mà Mẹ đã từng đóng trọn bên chính bản thân Chúa, cũng bao bọc bằng một thái độ ân cần chăm nom và một tình yêu thương đó. Thậm chí, Mẹ chỉ sống vì việc đó. Con của Mẹ giờ đang ở trên Trời. Không gì dưới thế gian này giữ Mẹ lại nữa, chỉ trừ sứ mạng xây đắp và yêu thương của tình Mẹ bên cạnh cộng đoàn tín hữu. Đức Maria tỏ ra vừa là Mẹ của Nhiệm Thể Chúa, vừa là người Kitô hữu trọn vẹn. Đức Mẹ muốn mưu ích cho Nhiệm Thể này, cũng như đã mưu ích cho chính Thủ lĩnh của Nhiệm Thể.

Ở cộng đoàn các môn đệ họp nhau, Đức Maria chính là linh hồn của sự mật thiết hoàn hảo mà sách Công vụ Tông đồ miêu tả. *"Đồng tâm nhất trí"*: Lúc đó họ đồng tâm nhất trí với nhau. Chắc chắn lời của Mẹ đã ngăn chặn được những va chạm, duy trì hòa khí. Dưới sự hướng dẫn của Mẹ, người ta hòa hợp với nhau, và như mền trước phúc Trời.

Đây là đã đến thời điểm Mẹ tỏ lộ ra cái phần cuộc đời Chúa Cứu Thế mà chỉ mình Mẹ biết kỹ lưỡng. Sứ điệp của Ga-bri-en, việc Ngôi Lời Nhập Thể, những hoàn cảnh chung quanh việc Chúa Giêsu sinh ra, việc dâng Chúa vào Đền Thờ, cuộc tị nạn Ai cập, các đạo sĩ thờ lạy, thái độ ngỡ ngàng của các luật sĩ Đền Thờ, những năm tháng tại Na-gia-rét. Thật là những bài kể hấp dẫn, soi sáng trí khôn và sưởi ấm tâm hồn.



Nhờ Đức Maria, các Tông đồ hiểu biết Chúa Giêsu trọn vẹn hơn. Chúng ta cũng hiểu Người hơn. Mẹ là nhân chứng chắc chắn kể lại cho thánh Luca quãng đời ấu của Chúa. Nhờ Mẹ, cuộc đời công khai gắn liền với cuộc đời ẩn dật, không những hai giai đoạn không mâu thuẫn nhau, mà bao gồm một sự pha trộn cả cái thấp hèn cả sự cao cả, cả cái đơn sơ cả cái hùng vĩ, những việc thường tình và những việc lạ lùng, đúng như phải có nơi Đấng đã muốn chứng tỏ mình vừa là Người thật vừa là Thiên Chúa thật.

Thêm vào đó, là gương sáng vĩnh cửu về mọi nhân đức. Thế là bạn hiểu làm sao Đức Maria không ngừng hiệp nhất con cái Giáo Hội với nhau, giáo huấn họ, xây dựng họ.

Trong những hoàn cảnh muôn vẻ, chúng ta chu toàn nhiệm vụ xây dựng mặt siêu nhiên, nếu cuộc truyện trò trao đổi của ta xích người ta lại gần nhau, nếu việc ta làm chỉ chứng tỏ ta mong muốn phụng sự Thiên Chúa mà thôi. Ôi, lời rao giảng có sức thuyết phục hơn mọi tài hùng biện, rao giảng hằng ngày và hằng giờ. Người rao giảng không hay biết ảnh hưởng may mắn của nó, cho đến ngày, họ ngỡ ngàng nghe Đấng Thẩm phán nói: *"Hỡi kẻ Cha ta chúc phúc, xưa con là một trong những người kiến tạo hoà bình được gọi là Con Thiên Chúa; Ta đã gõ cửa nhà con, con đã mở cửa trí khôn và tâm hồn cho Ta vào; giờ đây, con hãy đến lĩnh phần thưởng vương quốc đã sắm cho từ đầu"*.

Chúng ta hãy sống tinh thần đó: Ta sẽ thấy mình được gần Cha trên Trời.

## **II. Đức Maria cầu nguyện với Giáo Hội**

Trong mười ngày cầu nguyện đó, lời cầu bầu của Đức Maria hậu thuẫn liên lý cho lời cầu xin của các Tông đồ. Biết người kêu cầu Chúa Thánh Linh hữu hiệu làm sao, để Chúa Thánh Linh đoái thương ngự xuống biến đổi các Tông đồ, như trước kia đã ngự xuống hình thành nên nhân tính Ngôi Lời Thiên Chúa.

Đó là hình bóng của sự thật vẫn hằng xảy ra trên Trời: Đức Maria tiếp tục giúp đỡ Giáo Hội và con cái Giáo Hội. Chúng ta hãy định ninh rằng: Đức Maria cầu nguyện cùng ta, Người càng cầu nguyện cùng ta, nếu ta tỏ ra càng gắn bó với Người, tin cậy Người và sống xứng đáng với Người.

Ta vẫn có thể lợi dụng gương sáng của Đức Mẹ, bằng cách quan tâm đến Giáo Hội và dâng lời cầu và hy sinh cho những nhu cầu của Giáo Hội. Mọi Kitô hữu đều phải coi nhu cầu của Chúa Giêsu và của Giáo Hội Người như của mình. Chân lý đó thực hành được sẽ có ích lắm, càng có ích nếu đem khắc nó vào tâm trí những người thấp hèn nhất. Như thế, lý tưởng Kitô giáo sẽ kích thích lòng đạo đức và nhiệt tình của họ; và khi thấy ảnh hưởng Giáo Hội trải rộng mãi vô hạn định, thì người tín hữu vô danh nhất cũng sẽ có một lòng tự hào siêu nhiên, khả dĩ trang bị cho họ chống lại những dụ dỗ tai hại.

## **III. Đức Maria trong sự trông đợi Thánh Linh**

Đức Maria trông đợi Chúa Thánh Linh cho chính mình. Tuy Mẹ đã tràn đầy Thánh Linh, Mẹ vẫn lo gia tăng ân sủng đã được. Ngày lễ 50, Người được tràn đầy hơn nữa, phần để thực thi những ân sủng đó, phần để trang điểm linh hồn mình. Mẹ sẽ đón nhận hơn ai hết. Tất cả những ơn lúc đó được phân phát cho loài người. Thật vậy, kho tàng của Thiên Chúa là vô hạn, không đỉnh cao thiêng liêng nào mà không thể bị vượt qua. Đức Maria bằng cách đó khắc sâu vào tâm khảm ta, tham vọng thánh thiện có nhiệm vụ thúc ta luôn tiến lên trong Chúa.

Đức Maria trông đợi Chúa Thánh Linh cùng với Giáo Hội và cho Giáo Hội. Thánh Linh là Đấng yên ủi đã được hứa ban. Đức Giêsu không còn được thấy ở thế gian nữa. Giữa việc xem thấy Người bằng mắt thịt trong mấy năm trời, đặc ân của những môn đồ đầu tiên, với việc xem thấy mãi mãi mà tất cả các thánh trên Trời sẽ được hưởng, là cả một thời kỳ của niềm tin, trong đó, người ta tin mà không thấy, nhưng có sự sáng và sức mạnh của Thánh Linh cũng cố trí khôn và ý chí của chúng ta. Thánh Linh là Thần Trí của Thiên Chúa, ngự trị trong Giáo Hội và trong tâm hồn các tín hữu.

Cảnh trí trầm tĩnh và đạo hạnh này kết thúc lịch sử Tin Mừng về Đức Trinh nữ. Đức Maria khuất khỏi con mắt ta, như con người; Người khuất đi, như chìm vào Thánh Linh là Đấng thánh hoá Mẹ trước khi tôn vinh Mẹ.

Chúng ta ở đời có những vai trò muôn vẻ, nhưng cuộc sống chúng ta cần luôn luôn giống với cuộc sống của Đức Maria. Chúng ta phải sống trầm lặng trong lòng cảm tạ tri ân và trong niềm mong chờ những ân huệ mới. Chúng ta cần làm cho lời cảm tạ vươn lên thấu tận Ngai Toà Thiên Chúa, cảm tạ vì những ơn đã lĩnh nhận và làm sao mỗi ngày từ trời cao ta lại được đón nhận thêm ánh sáng soi dẫn để ta tự thánh hoá và làm lan tràn sự thiện hảo xung quanh ta.

Cuối cùng, ta nghe câu chuyện một người gặp nguy nan, nhờ kêu cầu Đức Mẹ mà thoát chết.

Có một người giáo dân đến trình Cha Colivê thế này: Thưa Cha, con sợ dĩ còn sống được đến nay là nhờ ơn Đức Mẹ, vì có một lần, con đi chặt củi trên rừng với một người khác. Chúng con làm một cái lều tạm để ở trong vài ngày đêm, chúng con còn ngủ yên, bỗng nghe tiếng gầm thét chuyển cả rừng. Chúng con biết là có voi dữ đến, mà có ở trong lều cũng vô ích, nên mỗi người trốn đi một phía để ẩn. Con vừa ra khỏi lều thì con voi dữ nắm lấy tóc con dơ lên và đem đi. Tức thì con kêu tên Đức Mẹ và thẳm thì cầu xin Người cứu chữa. Con voi nó dơ lên ném xuống, làm con cuối cùng sắp chết. Nó đem con đi xa lắm, rồi lấy chân đào một lỗ, vùi con xuống. Con cố ngoi lên, thì nó lại đạp con xuống. Cuối cùng nó đào cát gàn đó, lấp con xuống, cát nặng làm con không tài nào ngoi lên được nữa. Dù vậy, con vẫn kêu van Đức Mẹ. Quá nửa đêm, con như chết vậy. Sáng mai con nghe tiếng người ta khóc lóc đi tìm con, con nghe rõ tiếng mẹ con khóc. Mẹ con van tên con. Nhưng mẹ con không nghe tiếng con kêu. Cuối cùng, mọi người đi tới gần bên đống cát, thấy cát động, để ý thì nghe kêu van. Thế là con thoát chết, nhờ Đức Mẹ mà con kêu cầu lúc bị nạn. Con quyết sẽ sống thật tốt để đền ơn Mẹ.

--==--

*Lạy Mẹ Maria, tháng hoa dâng kính Mẹ sắp kết thúc. Bài học cuối cùng con học được với Mẹ hôm nay là thấy rõ vai trò quan trọng của Mẹ trong lịch sử Giáo Hội ngay từ những ngày đầu. Mẹ đau đón sinh hạ Giáo Hội. Mẹ âm thầm cùng đoàn Tông đồ trông đợi Chúa Thánh Linh và cùng với Giáo Hội phôi thai Mẹ đã đón nhận Chúa Thánh Linh. Như thế, Mẹ luôn cùng với Giáo Hội là Nhiệm Thể của Chúa Kitô tiến bước trên đường lịch sử. Con cảm tạ Mẹ, vì nhờ suy niệm về Mẹ và học gương Mẹ trong Tin Mừng, con có thể hiểu Chúa Giêsu hơn, yêu Chúa hơn. Xin Mẹ tiếp tục giúp con đem những bài học đã học trong tháng này ra thực hành. Để con thực sự qua Mẹ mà đến với Chúa.*